HỒ CHÍ MINH

VỀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

THƯ VIỆN
TRƯỜNG THÔNG TIN KHOA TUYÊN
KHÔNG QUÂN
SỐ CAR 1 1/3

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT

VỀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

THƯ VIỆN
TRƯỜNG THÔNG TIN KHÍ TƯỢNG
KHÔNG QUÂN
Số CtR 1 1/3.

CHỦ TỊCH HỒ-CHÍ-MINH

« ... Chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ ».*

HỒ-CHÍ-MINH

---

* Trích *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê-nin*, « Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội », Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 229. *(B.T.)*

Hồ Chủ tịch luôn luôn chủ trương gắn chặt cách mạng dân tộc dân chủ với cách mạng xã hội chủ nghĩa, gắn liền độc lập dân tộc, thống nhất đất nước với chủ nghĩa xã hội. Người nói: «*Trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi toàn thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn*».

Với tư tưởng cách mạng sáng suốt đó, khi cuộc cách mạng dân tộc dân chủ đã hoàn thành trên một nửa nước, Hồ Chủ tịch vạch rõ đường lối của cách mạng Việt-nam lúc này là phải đồng thời thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược: đưa miền Bắc đã được giải phóng tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội, xây dựng miền Bắc xã hội chủ nghĩa vững mạnh làm cơ sở cho sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, đồng thời tiếp tục sự nghiệp giải phóng miền Nam, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước.

Hồ Chủ tịch đã chỉ rõ những nhân tố cơ bản bảo đảm thực hiện thắng lợi mục tiêu cách mạng vĩ đại nói trên và chính Người đã dày công bồi dưỡng, phát huy những nhân tố đó. Người dạy rằng, điều kiện tiên quyết để giành thắng lợi cho cách mạng là: «*Cần có sự lãnh đạo của một* ĐẢNG CÁCH MẠNG CHÂN CHÍNH CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN, TOÀN TÂM TOÀN Ý PHỤC VỤ NHÂN DÂN. *Chỉ có sự lãnh đạo của một đảng biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác — Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước mình thì mới có thể đưa cách mạng giải phóng dân tộc đến thắng lợi và cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công*». Do đó Hồ Chủ tịch đã hết lòng chăm lo đến việc tổ chức và rèn luyện Đảng ta. Người dạy rằng, Đảng ta — đội tiền phong của giai cấp công nhân Việt-nam — phải là một đảng vững mạnh về tổ chức, nhất trí về chính trị và tư tưởng, thống nhất về hành động; Đảng phải liên hệ mật thiết với quần chúng. «*phải giữ*

gìn sự đoàn kết nhất trí của Đảng như giữ gìn con ngươi của mắt mình», phải nắm vững và sử dụng tốt vũ khí đấu tranh tự phê bình và phê bình, vì đó là một trong những quy luật phát triển của Đảng. Người nhấn mạnh, trong điều kiện Đảng cầm quyền, mỗi cán bộ, đảng viên phải trau dồi, nâng cao đạo đức cách mạng, thực hiện cần kiệm liêm chính, chí công vô tư, chống chủ nghĩa cá nhân, chủ nghĩa cơ hội, chủ nghĩa quan liêu..., đồng thời phải ra sức học tập, không ngừng nâng cao trình độ hiểu biết về chủ nghĩa Mác — Lê-nin, nắm vững đường lối chính sách của Đảng, nâng cao trình độ văn hóa và kỹ thuật; «*phải xứng đáng là người lãnh đạo, là người đầy tớ thật trung thành của nhân dân*».

Hồ Chủ tịch còn chỉ rõ, ở Việt-nam ta, vấn đề dân tộc thực chất là vấn đề nông dân, cho nên phải «*thực hiện cho được* LIÊN MINH CÔNG NÔNG, *vì đó là sự bảo đảm chắc chắn nhất những thắng lợi của cách mạng*». Và trên nền tảng liên minh công nông vững chắc, Đảng phải tập hợp mọi lực lượng cách mạng, lực lượng yêu nước và tiến bộ thành một mặt trận dân tộc thống nhất rộng rãi để thực hiện thắng lợi mọi nhiệm vụ cách mạng.

Một vấn đề cơ bản của mọi cuộc cách mạng là vấn đề chính quyền. Hồ Chủ tịch chủ trương phải dùng bạo lực cách mạng chiến thắng bạo lực phản cách mạng, phải xây dựng lực lượng vũ trang gồm ba thứ quân — bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương và dân quân du kích là công cụ bạo lực sắc bén của cách mạng — kết hợp với việc xây dựng lực lượng chính trị của quần chúng để giành và giữ chính quyền. Khi chính quyền đã về tay giai cấp công nhân và nhân dân lao động, thì phải tăng cường nền chuyên chính dân chủ nhân dân mà thực chất là chuyên chính vô sản, công cụ sắc bén của cách mạng, để cải tạo xã hội cũ và xây dựng xã hội mới, xã hội xã hội chủ nghĩa.

Trong cách mạng dân tộc dân chủ cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Hồ Chủ tịch dạy phải luôn luôn «KẾT HỢP CHẶT CHẼ LÒNG YÊU NƯỚC VỚI

TINH THẦN QUỐC TẾ VÔ SẢN", *phải nêu cao tinh thần độc lập tự chủ, tự lực cánh sinh, đồng thời phải tranh thủ sự đồng tình ủng hộ và giúp đỡ quốc tế của các nước xã hội chủ nghĩa anh em, của phong trào giải phóng dân tộc và các lực lượng hòa bình dân chủ và chủ nghĩa xã hội trên thế giới.*

Hoài bão lớn lao của cả cuộc đời hoạt động cách mạng của Hồ Chủ tịch là mang lại ấm no hạnh phúc cho nhân dân. Người đã nói: «*Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành*». Hoài bão của Người cũng là hoài bão của giai cấp công nhân và nhân dân lao động nước ta. Người đã **chỉ** rõ rằng, «*chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản*» mới cho phép thực hiện được hoài bão lớn lao đó. Vì vậy, Người đã cùng Đảng ta đưa nhân dân ta tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội. Người khẳng định rằng: «*Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội*», và nhất định chúng ta sẽ **xây** dựng thành công chủ nghĩa xã hội trên đất nước ta.

Khi miền Bắc nước ta bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội, Hồ Chủ tịch đã phân tích sâu sắc những đặc điểm của nước ta trong thời kỳ quá độ và chỉ rõ «ĐẶC ĐIỂM TO NHẤT» *là «từ một nước nông nghiệp lạc hậu* TIẾN THẲNG *lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa»*.

Hiện nay nước ta đã giành được độc lập thống nhất trọn vẹn và đang bước vào giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước. Sự phân tích của Hồ Chủ tịch về đặc điểm nói trên vẫn giữ nguyên giá trị.

Trên cơ sở phân tích tình hình, đặc điểm ấy, Hồ Chủ tịch đã cùng với Đảng ta đề ra đường lối chung của cách mạng xã hội chủ nghĩa cũng như phương hướng cơ bản phát triển các ngành kinh tế quốc dân, nhằm biến nước ta từ một nước nghèo nàn, lạc hậu thành một nước xã hội chủ nghĩa giàu mạnh với «*công nghiệp hiện đại, nông*

nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến», quốc phòng vững mạnh, và «*nâng cao mãi đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân*».

Để đạt được mục tiêu cách mạng to lớn nói trên, để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội, Hồ Chủ tịch và Đảng ta đã vạch rõ phương hướng cơ bản và nội dung tất yếu của thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta là: tăng cường chuyên chính vô sản, phát huy cao độ vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò tổ chức và quản lý của Nhà nước và tinh thần làm chủ tập thể của quần chúng lao động nhằm thực hiện thắng lợi ba cuộc cách mạng — cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng tư tưởng và văn hóa, trong đó cách mạng kỹ thuật là then chốt.

Cuộc cách mạng quan hệ sản xuất nhằm mục đích xóa bỏ chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất, xây dựng chế độ công hữu tư liệu sản xuất dưới hình thức sở hữu quốc doanh và tập thể; để đạt mục đích ấy phải cải tạo các thành phần kinh tế cá thể: cải tạo công, thương nghiệp tư bản tư doanh, nông nghiệp và thủ công nghiệp, trong đó khâu chính là cải tạo nông nghiệp, đưa nông dân vào con đường hợp tác hóa xã hội chủ nghĩa.

Về cải tạo công thương nghiệp tư bản tư doanh, Hồ Chủ tịch chỉ rõ giai cấp tư sản dân tộc có khả năng tiếp thu cải tạo xã hội chủ nghĩa, cho nên chủ trương của Đảng là «*cải tạo hòa bình đối với tư sản dân tộc*». Người nói: Nhà nước «*ra sức hướng dẫn họ hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác*».

Về hợp tác hóa nông nghiệp, Hồ Chủ tịch nhấn mạnh phải dùng giáo dục, thuyết phục bằng cách nêu gương và giúp đỡ thiết thực để nông dân lao động tự nguyện đi vào con đường làm ăn tập thể kinh qua «*hình thức tổ đổi công và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp*». Việc

mạnh mối quan hệ giữa cải tiến tổ chức, cải tiến công tác quản lý và cải tiến kỹ thuật, và coi đó *« như cái kiềng ba chân »* trong các ngành kinh tế quốc dân...

*
* *

Hơn 40 năm qua, dưới ánh sáng của những tư tưởng cách mạng vĩ đại của Đảng ta và Hồ Chủ tịch, cách mạng Việt-nam đã không ngừng phát triển và đã thu được nhiều thắng lợi vô cùng vĩ đại. Những tư tưởng cách mạng ấy, ngày nay và sau này vẫn là ánh sáng soi đường cho nhân dân ta tiến lên hoàn thành thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng mà Đảng ta đã vạch ra.

Hiện nay, đất nước ta đã hoàn toàn giải phóng, toàn Đảng, toàn dân ta đang phấn khởi đi vào giai đoạn mới của cách mạng, giai đoạn xây dựng nước ta thành một nước xã hội chủ nghĩa thống nhất có công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, quốc phòng vững mạnh, văn hóa và khoa học tiên tiến, có cuộc sống văn minh và hạnh phúc.

Trong tình hình ấy, học tập và làm theo những lời giáo huấn của Hồ Chủ tịch là một việc có ý nghĩa to lớn và thiết thực. Với ý nghĩa đó, chúng tôi xuất bản cuốn sách « VỀ CÁCH MẠNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VÀ XÂY DỰNG CHỦ NGHĨA XÃ HỘI », và xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

Tháng 4 năm 1976

NHÀ XUẤT BẢN SỰ THẬT

Trích bài

CUỘC KHÁNG PHÁP*

. . . . .

Chỉ có giải phóng giai cấp vô sản thì mới giải phóng được dân tộc; cả hai cuộc giải phóng này chỉ có thể là sự nghiệp của chủ nghĩa cộng sản và của cách mạng thế giới.

. . . . .

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 21.

---

* Bài *Cuộc kháng Pháp* viết trong khoảng những năm 1921 — 1926. *(B.T.)*

Trích

CHÁNH CƯƠNG VẮN TẮT CỦA ĐẢNG *

Kinh tế nước Nam hiện đã phát triển theo kinh tế đế quốc chủ nghĩa (tư bản ngoại quốc đều tập trung vào nhà băng Đông — Pháp, tư bản bản xứ đã phát đạt, công nghiệp nhẹ và công nghiệp nặng phát triển nhiều, số thợ thuyền ngày càng tăng, số dân cày và thủ công nghiệp thất nghiệp đói khổ ngày càng nhiều, v.v.); nhưng chế độ phong kiến đương còn và kinh tế nông nghiệp choán phần nhiều; nên chủ trương làm *tư sản dân quyền cách mạng* (révolution démocratique bourgeoise) *và thổ địa cách mạng* (révolution agraire) *để đi tới xã hội cộng sản.*

Văn kiện Đảng (từ 27-10-1929 đến 7-4-1935), Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1964, tr. 13.

---

* *Chánh cương vắn tắt của Đảng* là một văn kiện do Hồ Chủ tịch dự thảo, được « Hội nghị hợp nhất » thành lập Đảng, ngày 3 tháng 2 năm 1930, thông qua. (*B.T.*)

Trích bài

TRẢ LỜI CÁC NHÀ BÁO

. . . . .

Tôi chỉ có một sự ham muốn, ham muốn tột bậc, là làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành.

. . . . .

Tháng 1 năm 1946
HỒ-CHÍ-MINH

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1958,
tập I, tr.72.

Trích

HUẤN THỊ
BẾ MẠC HỘI NGHỊ CÁN BỘ CỦA ĐẢNG LẦN THỨ VI*

Lần này, Hội nghị có đủ đại biểu Trung, Nam, Bắc và cán bộ cao cấp của Đảng trong chính quyền, quân sự, kinh tế, tài chính, đảng vụ, dân vận, kiểm tra, v.v. về dự, đó là một điểm tốt.

Những vấn đề thảo luận thì nhiều, nhưng đều hướng vào một đường đi: kháng chiến thắng lợi, xây dựng dân chủ mới để tiến tới chủ nghĩa xã hội.

Phương hướng đã định, ta nhằm vào phương hướng ấy mà đi, thế nào ta cũng đi tới đích.

. . . . .

Hồ-chí-Minh *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1960, tr. 301.

---

* Huấn thị ngày 18 tháng 1 năm 1949. *(B.T.)*

Trích

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ HAI CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT-NAM*

. . . . .

Về *mục đích trước mắt*, Đảng Lao động Việt-nam đoàn kết và lãnh đạo toàn dân kháng chiến cho đến thắng lợi hoàn toàn, tranh lại thống nhất và độc lập hoàn toàn; lãnh đạo toàn dân thực hiện dân chủ mới, xây dựng điều kiện để tiến đến chủ nghĩa xã hội.

. . . . .

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 95.

---

* Đọc báo cáo ngày 11 tháng 2 năm 1951. *(B.T.)*

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ ĐỔI CÔNG TOÀN QUỐC*

Nguyện vọng của đồng bào nông dân là: khi chưa có ruộng đất thì muốn có ruộng đất; khi đã có ruộng đất thì muốn sản xuất nhiều để được ấm no.

Muốn tăng gia sản xuất được nhiều thì cần làm tập thể. Nhưng vì từ trước đến nay nông dân ta quen làm ăn riêng rẽ từng nhà, không quen tập thể, không quen tổ chức. Để tiến bộ mãi, thì đường đi của nông dân phải có mấy bước; bước ngắn, bước dài, tùy theo hoàn cảnh của mỗi nước. Ví dụ như ở *Liên-xô*, nông dân đã tổ chức thành *nông trường tập thể*, ruộng đất góp lại làm chung, cấy, cày, gặt hái đều bằng máy. Ở các nông trường có trường học 8 năm, 10 năm, có thư viện, có nhà thương, chỗ giữ trẻ, sân thể thao, rạp chiếu bóng... Nói tóm lại, không khác gì thành phố.

Nghe nói nông dân Liên-xô tiến bộ và sung sướng như thế, chắc các cô, các chú thích lắm? Nhưng ta chưa làm ngay như vậy được đâu. Liên-xô cải cách ruộng đất hơn 30 năm nay. Ở nước ta cải cách ruộng đất chưa hoàn toàn xong. Song nếu chúng ta ra sức phấn đấu thì cái gì Liên-xô đã có

---

* Nói chuyện ngày 4 tháng 5 năm 1955. *(B.T.)*

ngày nay, mai sau chúng ta cũng *sẽ có*. Lúc công nông Liên-xô làm cách mạng, không có ai trực tiếp giúp đỡ. Nay chúng ta có Liên-xô, Trung-quốc và các nước bạn khác giúp, có Đảng và Chính phủ lãnh đạo, nếu các cô, các chú cố gắng thì nhất định tiến bộ mau chóng.

Trung-quốc, cách mạng thành công *mới 5 năm*, cải cách ruộng đất xong đã 3 năm. Lúc đầu cũng tổ chức *tổ đổi công* dần dần tiến lên *hợp tác xã*. Hiện nay, ở nông thôn ta thì cần phát triển rộng khắp *tổ đổi công*, nó là hình thức thấp nhất, giản đơn nhất. Thế là tổ chức của nông dân Trung-quốc (hợp tác xã) cao hơn tổ chức của nông dân ta (tổ đổi công). Tổ chức của nông dân Liên-xô (nông trường tập thể) thì cao hơn của nông dân Trung-quốc; mà nông dân Liên-xô cũng sẽ tiến nữa.

Các cô, các chú phần lớn ở các xã cải cách ruộng đất, đã thấy lúc đầu giảm tô, cải cách ruộng đất không phải dễ dàng. Bây giờ tổ chức tổ đổi công cũng không phải dễ dàng. Ai nói dễ là chủ quan và sẽ thất bại.

Tổ chức tổ đổi công phải có phương châm, có nguyên tắc, có phương pháp.

Phương châm hiện nay là:

Cần phát triển cho nhiều tổ đổi công từng vụ, từng việc, làm sao cho tất cả các nơi đã giảm tô và cải cách ruộng đất đều có những tổ đổi công như thế. Nơi nào trình độ quần chúng, trình độ cán bộ

khá thì tổ chức *tổ đổi công thường xuyên*, đổi công mùa này sang mùa khác. Chỗ nào đã có tổ đổi công thường xuyên thì phải củng cố cho vững thêm, tốt thêm.

Sau này, tổ đổi công thường xuyên đã rộng khắp và có nề nếp rồi, mới tiến lên *hợp tác xã*. Chớ sốt ruột, tham mau, vội tổ chức hợp tác xã ngay.

Nguyên tắc tổ đổi công:

— *Một là không được cưỡng ép ai hết.* Phải tuyên truyền, giải thích cho nông dân thấy lợi ích tổ đổi công; ai muốn vào thì vào, tuyệt đối không được ép buộc ai.

— *Hai là làm sao cho những gia đình trong tổ đổi công đều có lợi.* Có lợi thì người ta mới vững lòng vào. Tuyên truyền cho người ta vào tổ đổi công là một việc khó. Nhưng khi người ta vào tổ đổi công rồi cũng chưa phải đã thành công. Vì nông dân có nhiều vấn đề phức tạp. Ví dụ: trong một tổ có gia đình nhiều người, gia đình ít người; có người làm khỏe, người làm yếu; gia đình này có trâu bò, gia đình kia không có. Trâu bò cũng có con khỏe, con yếu. Ruộng đất thì có ruộng xa, ruộng gần. Lúa chín cùng một lúc thì ai cũng muốn gặt trước... Nếu không giải quyết để cho ai cũng đều có lợi, thì sẽ sinh ra thắc mắc, tị nạnh lẫn nhau, sẽ thất bại.

— *Ba là tổ đổi công phải có tổ trưởng hoặc ban quản trị. Quản trị phải dân chủ.* Việc làm phải bàn

bạc với nhau. Mọi người đều hiểu mới vui lòng làm. Có người chưa hiểu, mà bắt họ làm, thì hỏng việc.

Phương pháp tổ chức:

— Một là *chớ tham làm mau, làm rầm rộ.* Làm ít mà chắc chắn hơn làm nhiều, làm rầm rộ mà không chắc chắn. Đi bước nào vững vàng, chắc chắn bước ấy, cứ tiến tới dần dần.

— Hai là *phải thiết thực.* Đã tổ chức là phải làm việc thiết thực, chứ không phải tổ chức cho có tên mà không có thực tế.

— Ba là *phải làm từ nhỏ đến lớn,* từ 5, 7 gia đình đến 9, 10 gia đình, không nên tổ chức quá to, vì quá to thì khó nắm, sẽ chuệch choạc, dễ thất bại.

Ngoài ra, còn có mấy điều phải chú ý: Phải rút kinh nghiệm tốt để theo, kinh nghiệm xấu để tránh. Phải cải tiến cách cày bừa làm ăn.

Phải tổ chức *thi đua.* Bất cứ việc nhỏ việc to, có thi đua thì mọi người mới cố gắng. Phải làm cho mọi người hiểu thi đua là ích nước lợi nhà: *Lợi nhà*: như khi chưa vào tổ đổi công, chưa thi đua thì làm một mẫu thu được 30 nồi; khi đã vào tổ đổi công và thi đua, thì một mẫu được 32, 35 nồi hoặc nhiều hơn nữa. *Ích nước*: ngoài phần thóc nộp thuế cho Chính phủ, phần thóc ăn, còn thóc thừa bán cho Chính phủ. Chính phủ mua thóc để nuôi cán bộ, bộ đội, làm các việc ích

chung. Tăng gia nhiều, thừa thóc nhiều, thì bán thóc cho Chính phủ càng nhiều hơn. Nếu tăng gia nhiều nhất trong địa phương thì Chính phủ còn khen thưởng nữa...

Tổ đổi công *phải rất đoàn kết*. Không những đoàn kết trong tổ với nhau, mà nếu trong xóm có gia đình liệt sĩ, gia đình bộ đội thì cố giúp cho gia đình đó. Liệt sĩ hy sinh vì đồng bào, cho nên đồng bào phải cố giúp gia đình họ. Trong xóm có người đau ốm hoặc không có sức làm, thì cũng nên giúp đỡ họ. Làm như thế là cách tuyên truyền tốt nhất để kéo họ vào tổ đổi công.

Về lãnh đạo:

Việc gì cũng phải có lãnh đạo thì mới thành công. Ai lãnh đạo tổ đổi công? Trực tiếp là tổ trưởng tổ đổi công. Nếu tổ trưởng công bằng, vô tư, khéo tổ chức, khéo lãnh đạo, được bà con tin phục và yêu mến thì việc của tổ sẽ thành công. Một thí dụ: mọi người trong tổ hưởng bằng nhau cả, nhưng khi lúa chín thì để gặt cho bà con trước, gặt cho nhà mình sau. Công việc thì tổ trưởng đi đầu làm trước, lợi ích thì hưởng sau. Người tổ trưởng như vậy, thì tổ chức nhất định thành công.

Đảng viên phải gương mẫu trong công việc tổ đổi công. Chi bộ trong xã phải thiết thực lãnh đạo, giúp đỡ tổ đổi công. Tổ đổi công tốt hay xấu, chi bộ phải phụ trách một phần lớn... Từ nay, những

xã cải cách ruộng đất nào mà chưa có tổ đổi công, thì trách nhiệm của chi bộ là phải xây dựng tổ đổi công. Có tổ đổi công rồi mà chưa vững chắc, thì trách nhiệm của chi bộ là phải làm cho nó vững chắc.

Nông hội phải giáo dục, khuyến khích, giúp đỡ đưa nông dân vào tổ đổi công. Như thế trực tiếp lãnh đạo tổ đổi công là tổ trưởng, chi bộ và nông hội. Thanh niên thì phải làm nòng cốt trong tổ đổi công. Chỗ nào đã có Đoàn thanh niên lao động Việt-nam thì Đoàn phải đẩy mạnh công tác tổ đổi công. Các cấp Đảng huyện, tỉnh và khu phải thiết thực kiểm tra, đôn đốc, giúp đỡ các tổ đổi công.

Đảng và Chính phủ cũng sẽ giúp thêm, như thu mua lâm sản và thổ sản cho nông dân, giúp thêm cán bộ, cho vay vốn... Nhưng các cô, các chú chớ có ỷ lại, phải cố gắng *tự lực cánh sinh là chính*, việc giúp đỡ là phụ.

Nói tóm lại, Bác nêu ra những khó khăn của tổ đổi công để các cô, các chú thấy rõ mà khắc phục, chứ không thể thấy khó khăn mà nản lòng. Các cô, các chú có tinh thần thi đua, đoàn kết, cố gắng thì nhất định sẽ khắc phục được khó khăn và phong trào tổ đổi công nhất định phát triển và thắng lợi.

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1956,
tập III, tr. 141.

Trích

LỜI KÊU GỌI NHÂN DỊP 1 THÁNG 5 NĂM 1957

. . . . .

Muốn hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước thì mỗi người chúng ta phải ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm.

Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là hai việc then chốt để khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa, để cải thiện dần đời sống của nhân dân, để củng cố miền Bắc, tranh thủ miền Nam, để tăng cường lực lượng đấu tranh thống nhất nước nhà.

Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm là hai việc cần thiết nhất để phát triển chế độ dân chủ nhân dân tiến dần lên chủ nghĩa xã hội.

Để đẩy mạnh tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, mỗi người chúng ta phải nhận rõ: *lao động là một nghĩa vụ thiêng liêng* của mỗi người công dân đối với Tổ quốc. Ai cũng phải tùy khả năng mình mà tự nguyện tự giác tham gia lao động, góp phần xây dựng nước nhà.

Mỗi người chúng ta phải nhận rõ: lao động — lao động chân tay và lao động trí óc — *đều là vẻ*

năng, đáng quý. Chúng ta phải chống tư tưởng xem khinh lao động.

Các xí nghiệp, các cơ quan, các trường học, các đoàn thể,... cần phải *tăng cường kỷ luật lao động*, nâng cao tinh thần trách nhiệm, chống mọi hành động tự do chủ nghĩa và dân chủ quá trớn.

Nếu đại đa số nhân dân ra sức sản xuất và tiết kiệm mà có kẻ không ra sức lao động, lại đầu cơ tích trữ, ăn cắp của công, hoặc lãng phí công sức và của cải của nhân dân thì sản xuất và tiết kiệm sẽ bị ảnh hưởng không tốt. Vì vậy, *chống đầu cơ tích trữ, chống tham ô, lãng phí* cũng là một nhiệm vụ chung của cán bộ và nhân dân.

Nhân dân ta sẵn có truyền thống tốt đẹp là lao động cần cù, sinh hoạt giản dị, lại có tinh thần yêu nước nồng nàn. Chúng ta cần phát huy truyền thống và tinh thần ấy. Cán bộ phải ra sức tuyên truyền giải thích và làm gương mẫu. Khi mỗi một đồng bào đều hiểu rằng tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm tức là yêu nước, tức là ích nước lợi nhà thì phong trào ấy nhất định sẽ lan rộng ăn sâu, nhất định sẽ thành công tốt đẹp...

Về phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, Nhà xuất bản Sự thật. Hà-nội, 1973, tr. 50.

Trích

DIỄN VĂN KHAI MẠC LỚP HỌC LÝ LUẬN KHÓA I TRƯỜNG NGUYỄN-ÁI-QUỐC*

. . . . .

Cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa là một cuộc biến đổi khó khăn nhất và sâu sắc nhất. Chúng ta phải xây dựng một xã hội hoàn toàn mới xưa nay chưa từng có trong lịch sử dân tộc ta. Chúng ta phải thay đổi triệt để những nếp sống, thói quen, ý nghĩ và thành kiến có gốc rễ sâu xa hàng ngàn năm. Chúng ta phải thay đổi quan hệ sản xuất cũ, xóa bỏ giai cấp bóc lột, xây dựng quan hệ sản xuất mới không có bóc lột áp bức. Muốn thế, chúng ta phải dần dần biến nước ta từ một nước nông nghiệp lạc hậu thành một nước công nghiệp. Chúng ta phải dần dần tập thể hóa nông nghiệp. Chúng ta phải tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với công thương nghiệp tư nhân, đối với thủ công. Chúng ta phải biến một nước dốt nát, cực khổ thành một nước văn hóa cao và đời sống tươi vui hạnh phúc. Chúng ta lại phải tiến hành những nhiệm vụ đó trong những điều

---

* Đọc diễn văn ngày 7 tháng 9 năm 1957. *(B.T.)*

kiện đặc biệt của nước ta, nghĩa là trên cơ sở của một xã hội vừa mới thoát khỏi ách thực dân, phong kiến, hết sức lạc hậu, và trong hoàn cảnh nước ta đang bị chia cắt làm hai miền.

Trong những điều kiện như thế, chúng ta phải dùng những phương pháp gì, hình thức gì, đi theo tốc độ nào để tiến dần lên chủ nghĩa xã hội? Đó là những vấn đề đặt ra trước mắt Đảng ta hiện nay. Muốn giải quyết tốt những vấn đề đó, muốn đỡ bớt mò mẫm, muốn đỡ phạm sai lầm, thì chúng ta phải học tập kinh nghiệm các nước anh em và áp dụng những kinh nghiệm ấy một cách sáng tạo. Chúng ta phải nâng cao sự tu dưỡng về chủ nghĩa Mác—Lê-nin, để dùng lập trường, quan điểm, phương pháp chủ nghĩa Mác—Lê-nin mà tổng kết những kinh nghiệm của Đảng ta, phân tích một cách đúng đắn những đặc điểm của nước ta. Có như thế, chúng ta mới có thể dần dần hiểu được quy luật phát triển của cách mạng Việt-nam, định ra được những đường lối, phương châm, bước đi cụ thể của cách mạng xã hội chủ nghĩa thích hợp với tình hình nước ta. Như thế là phải học tập lý luận, phải nâng cao trình độ lý luận chung của Đảng, trước hết là của cán bộ cốt cán của Đảng.

Mặt khác, trong thời kỳ cách mạng xã hội chủ nghĩa, Đảng cần phải mạnh hơn bao giờ hết. Muốn cải tạo xã hội mà đảng viên không tự cải tạo mình, không tự nâng cao mình thì không thể được. Cuộc

cách mạng xã hội chủ nghĩa đòi hỏi đảng viên và cán bộ phải có lập trường giai cấp vô sản thật vững chắc, giác ngộ về chủ nghĩa xã hội cao; đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải rửa sạch ảnh hưởng của những tư tưởng của giai cấp bóc lột, rửa sạch chủ nghĩa cá nhân, rèn luyện chủ nghĩa tập thể. Nó đòi hỏi cán bộ và đảng viên phải khắc phục các bệnh quan liêu và cô độc hẹp hòi để liên hệ chặt chẽ với quần chúng, do đó mà phát huy được đầy đủ tính sáng tạo của hàng triệu quần chúng nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội, vì chủ nghĩa xã hội chỉ có thể xây dựng được với sự giác ngộ đầy đủ và lao động sáng tạo của hàng chục triệu người. Muốn thế phải nâng cao trình độ lý luận trong Đảng, trước hết là trong những cán bộ cốt cán của Đảng.

. . . . .

Hồ-chí-Minh, *Tuyển tập*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1960, tr. 635.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ANH CHỊ EM HỌC VIÊN CÁN BỘ, CÔNG NHÂN VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHÂN DÂN VIỆT - NAM, KHÓA III*

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải cải tạo xã hội cũ thành một xã hội mới, một xã hội không có chế độ người bóc lột người, một xã hội bình đẳng nghĩa là ai cũng phải lao động và có quyền lao động, ai làm nhiều thì hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, không làm không hưởng.

Muốn xã hội giàu thì mỗi cá nhân, mỗi gia đình cho đến cả nước phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, kết quả sẽ là những thứ gì cũng sẽ đầy đủ dư dật. Lúc đó là ai cũng đưa hết tài năng của mình cống hiến cho xã hội, đồng thời ai cần dùng bao nhiêu thì lấy bấy nhiêu. Chữ Trung-quốc nói: « Các tận sở năng, các thủ sở nhu ». Thế là chế độ cộng sản.

Công cuộc cải tạo xã hội ở Liên-xô khó khăn hơn ở ta, vì trước đây 13 năm chỉ có một mình Liên-xô là nước xã hội chủ nghĩa, bị các nước tư bản và đế quốc bao vây xung quanh. Nước ta dễ dàng hơn một chừng nào đó, vì ngoài sự cố gắng của

---

* Nói chuyện ngày 18 tháng 1 năm 1958. (*B.T.*)

bản thân mình, ta lại có sự giúp đỡ của Liên-xô, Trung-quốc và các nước anh em trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, lại có kinh nghiệm xây dựng xã hội chủ nghĩa của Liên-xô.

Nhân dân ta nỗ lực cố gắng cộng với sự giúp đỡ vô tư của các nước bạn thì khoảng 8 năm sẽ cải thiện sinh hoạt là hợp lý. Nếu đồng bào ta cố gắng, ai cũng cố gắng thì tôi đảm bảo 5 năm sẽ cải thiện sinh hoạt được.

Các đồng chí có muốn cải tạo xã hội không? *(Tiếng trả lời: — có!)*. Muốn cải tạo xã hội thì phải cải tạo mình. Có một số đồng chí thấy nói chữ cải tạo thì xấu hổ. Cải tạo xã hội thì đồng ý nhưng tự cải tạo mình thì không đồng ý.

Để cải tạo xã hội, một mặt phải cải tạo vật chất như tăng gia sản xuất, một mặt phải cải tạo tư tưởng. Nếu không có tư tưởng xã hội chủ nghĩa thì không làm việc xã hội chủ nghĩa được.

Tư tưởng xã hội chủ nghĩa là gì? Tư tưởng xã hội chủ nghĩa nói tóm tắt là phải đặt lợi ích chung của cả nước lên trước hết, lên trên lợi ích của cá nhân mình. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng cá nhân chủ nghĩa chống đối nhau, nếu cứ lo cho mình không lo cho làng, cho nước thì không thể có tư tưởng xã hội chủ nghĩa được.

Mỗi người phải có tư tưởng xã hội chủ nghĩa đúng đắn, thì mới có thể góp phần xứng đáng vào việc xây dựng chủ nghĩa xã hội.

. . . . .

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội,
1960, tập V, tr. 17.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN VỀ VẤN ĐỀ CẢI TIẾN QUẢN LÝ XÍ NGHIỆP VỚI CÁN BỘ, CÔNG NHÂN, VIÊN CHỨC NHÀ MÁY ĐIỆN HÀ-NỘI *

. . . . . .

Quản lý xí nghiệp nhằm mục đích xây dựng chủ nghĩa xã hội. Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, phải tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm thì phải quản lý tốt. Muốn quản lý tốt thì cán bộ và công nhân phải thông suốt tư tưởng, phải có thái độ làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp. Muốn quản lý tốt, phải nâng cao tinh thần trách nhiệm, phải làm đến nơi đến chốn, làm tốt, vượt mọi khó khăn. Phải thực hiện cán bộ tham gia lao động, công nhân tham gia quản lý.

Hiện nay phải phát động công nhân, viên chức cải tiến chế độ quản lý xí nghiệp. Phát động công nhân, viên chức lần này là để giáo dục nâng cao giác ngộ chính trị cho công nhân, giáo dục cán bộ, đồng thời cán bộ và công nhân giáo dục lẫn

---

* Nói chuyện ngày 8 tháng 11 năm 1958. *(B.T.)*

nhau ; trong giáo dục có đấu tranh, tức là phê bình và tự phê bình để tiến bộ, để đoàn kết chặt chẽ hơn, để quản lý tốt sản xuất tốt. Lãnh đạo phát động quần chúng phải thiết thực, sâu rộng, tránh tình trạng chỉ chú ý hình thức, học tập phải kết hợp với sản xuất và thực hành tiết kiệm ; phải khuyến khích và coi trọng ý kiến, sáng kiến của công nhân, cái gì cần sửa phải sửa ngay, cái gì cần phải có thời gian và kế hoạch nghiên cứu thì phải nói cho công nhân hiểu và quyết tâm làm đúng.

Đảng và Chính phủ tin chắc rằng cán bộ và công nhân sẽ rèn luyện, nâng cao tư tưởng, xứng đáng với sự tín nhiệm của Đảng, Chính phủ và nhân dân, quyết tâm làm cho xí nghiệp trở thành gương mẫu.

Về phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1973, tr. 55.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI ĐẠI HỘI SẢN XUẤT ĐÔNG – XUÂN TỈNH NINH-BÌNH *

. . . . .

Có hai con đường tập thể và riêng lẻ thì cũng có hai tư tưởng: tư tưởng xã hội chủ nghĩa và tư tưởng cá nhân chủ nghĩa. Chí công vô tư, coi hợp tác xã như nhà mình là tư tưởng xã hội chủ nghĩa. Tự tư tự lợi, chỉ nghĩ đến lợi riêng của mình, không chăm lo việc chung của hợp tác xã, là tư tưởng cá nhân chủ nghĩa. Hai tư tưởng đó đấu tranh với nhau. Tư tưởng xã hội chủ nghĩa có đánh thắng tư tưởng cá nhân chủ nghĩa thì hợp tác xã mới phát triển tốt, mới đạt được nhiều thành tích.

Tổ đổi công và hợp tác xã phát triển cái nào phải củng cố thật tốt cái ấy.

Cần phải nêu cao tính chất hơn hẳn của hợp tác xã bằng những kết quả thiết thực là làm cho thu nhập của xã viên được tăng thêm, làm cho xã viên sau khi vào hợp tác xã thu hoạch nhiều hơn

---

* Nói chuyện vào tháng 10 năm 1959. *(B.T.)*

hẳn khi còn ở ngoài. Như thế thì xã viên sẽ phấn khởi, sẽ gắn bó chặt chẽ với hợp tác xã của mình. Đó là phương pháp tuyên truyền thuyết phục tốt nhất để khuyến khích nông dân vào hợp tác xã.

Để thực hiện tốt những điều kiện kể trên, phải *đoàn kết* toàn dân, đoàn kết trong Đảng và ngoài Đảng, đoàn kết lương giáo, v.v.. Đoàn kết chặt chẽ để *thi đua* tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, thi đua xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

. . . . .

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1960, tập. V, tr. 283.

Trích bài

ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG*

. . . . .

Miền Bắc nước ta đang tiến dần lên chủ nghĩa xã hội. Đó là yêu cầu cấp bách của hàng chục triệu người lao động. Đó là công trình tập thể của quần chúng lao động dưới sự lãnh đạo của Đảng ta. Chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Cho nên *thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân.*

Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là « giày xéo lên lợi ích cá nhân ». Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể, thì không phải là xấu. Nhưng lại phải thấy rằng chỉ ở chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình.

Không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo

---

* Bài *Đạo đức cách mạng*, viết năm 1958. *(B.T.)*

đảm cho nó được thỏa mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Trong xã hội có giai cấp bóc lột thống trị, chỉ có lợi ích cá nhân của một số rất ít người thuộc giai cấp thống trị là được thỏa mãn, còn lợi ích cá nhân của quần chúng lao động thì bị giày xéo. Trái lại, trong chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa là chế độ do nhân dân lao động làm chủ, thì mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định, và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Cho nên lợi ích cá nhân là nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thỏa mãn.

Lợi ích của cá nhân gắn liền với lợi ích của tập thể.

Nếu lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể, thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể.

Cách mạng tiến lên mãi, Đảng tiến lên mãi. Cho nên người cách mạng cũng phải tiến lên mãi.

Phong trào cách mạng lôi cuốn hàng ức hàng triệu người. Công việc cách mạng là nghìn điều muôn loại phức tạp, khó khăn. Để cân nhắc mọi hoàn cảnh phức tạp, nhìn rõ các mâu thuẫn, để giải quyết đúng các vấn đề, thì chúng ta phải *cố gắng học tập lý luận Mác — Lê-nin.*

Có học tập lý luận Mác — Lê-nin *mới* củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, *mới* làm được tốt công tác Đảng giao phó cho mình.

Học tập chủ nghĩa Mác — Lê-nin là học tập cái tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác — Lê-nin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đôi với thực tiễn.

Nhưng có đồng chí học thuộc lòng một số sách vở về chủ nghĩa Mác — Lê-nin. Họ tự cho mình là hiểu biết chủ nghĩa Mác—Lê-nin hơn ai hết. Song khi gặp việc thực tế, thì họ hoặc là máy móc, hoặc là lúng lúng. Lời nói và việc làm của họ không nhất trí. Họ học sách vở Mác — Lê-nin, nhưng không học tinh thần Mác — Lê-nin. Học để trang sức, chứ không phải để vận dụng vào công việc cách mạng. Đó cũng là *chủ nghĩa cá nhân.*

Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của giai cấp, của nhân dân.

Chủ nghĩa cá nhân là một kẻ địch hung ác của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó.

Hiện nay, nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân ta là ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để xây dựng miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững mạnh cho công cuộc thống nhất nước nhà. Đó là một nhiệm vụ cực kỳ vẻ vang. Chúng ta, tất cả đảng viên, đoàn viên, tất cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính đảng, tính giai cấp, nó bảo đảm cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân.

Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong.

Có gì sung sướng vẻ vang hơn là trau dồi đạo đức cách mạng để góp phần xứng đáng vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và giải phóng loài người!

Rất mong các đồng chí đảng viên, cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng đều cố gắng, đều tiến bộ.

Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1969, tr. 8.

LỜI KÊU GỌI NÔNG DÂN LAO ĐỘNG HĂNG HÁI VÀO TỔ ĐỔI CÔNG, HỢP TÁC XÃ VÀ THI ĐUA CẢI TIẾN KỸ THUẬT ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT*

Cùng đồng bào nông dân lao động,

Từ giữa năm ngoái đến nay, khắp nông thôn ở miền Bắc, phong trào đổi công, hợp tác, cải tiến kỹ thuật, thi đua đẩy mạnh sản xuất nông nghiệp đã phát triển khá.

Nhờ đó, dù gặp hạn hán kéo dài, rồi mưa to gió lớn, vụ mùa trước và vụ chiêm vừa qua đều thắng lợi.

Thắng lợi ấy dạy cho chúng ta hai bài học lớn:

— Phải ra sức phát triển và củng cố tốt các tổ đổi công và hợp tác xã;

— Phải thi đua cải tiến kỹ thuật.

Đổi công, hợp tác và cải tiến kỹ thuật là hai chân của nông nghiệp; hai chân vững chắc thì nông nghiệp đi nhanh...

Cần ra sức *xây dựng các tổ đổi công thường xuyên, có bình công, chấm điểm* tốt hơn, nhiều hơn. Mặt khác, cần ra sức *củng cố tốt các hợp*

---

* Năm 1959. *(B.T.)*

tác xã về mặt tư tưởng cũng như về mặt tổ chức, cải tiến công tác quản lý, cải tiến kỹ thuật, làm gương mẫu cho các tổ đổi công và cho những nông dân còn làm ăn riêng lẻ.

Phát triển và củng cố các tổ đổi công và hợp tác xã phải đi đúng *đường lối giai cấp* của Đảng ở nông thôn, trước hết là *dựa hẳn vào bần nông và trung nông lớp dưới, đoàn kết chặt chẽ với trung nông.**

Phải tích cực bồi dưỡng và phát huy tác dụng cốt cán của bần nông và trung nông lớp dưới, phải thành tâm và kiên nhẫn thuyết phục trung nông, phải giữ vững khối *đoàn kết chặt chẽ* trong hàng ngũ nông dân lao động như anh em một nhà. Người đi trước rước người đi sau, người đi sau theo mau người đi trước, phê bình nhau, khuyên bảo nhau, nhưng không đả kích lẫn nhau, không để phần tử xấu xen vào chia rẽ. Bần, cố, trung nông trước đã đoàn kết đánh đuổi thực dân, đánh đổ địa chủ và đã thắng lợi thì nay phải cùng nhau đi vào con đường hợp tác hóa tiến lên chủ nghĩa xã hội. Không có con đường nào khác, chỉ có vào tổ đổi công, tiến lên hợp tác xã, nông dân ta mới có thêm sức để cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất. Do đó mà đưa nông thôn miền Bắc nước ta đến chỗ ấm no, sung sướng và góp phần quan trọng xây dựng công nghiệp nước nhà.

---

* Đường lối này vận dụng trong thời kỳ tiến hành cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp ở miền Bắc nước ta, 1958 — 1960. *(B.T.)*

Hỡi đồng bào nông dân lao động,

Hãy đoàn kết chặt chẽ, hăng hái vào tổ đổi công, hợp tác xã và thi đua cải tiến kỹ thuật, đẩy mạnh sản xuất, giành thắng lợi lớn hơn nữa cho vụ mùa năm nay và cho các vụ sau. Trong vụ chiêm vừa qua, có việc làm tốt, có việc làm chưa tốt, phải rút kinh nghiệm, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, quyết tâm vượt mọi khó khăn để phát triển sản xuất và thu hoạch nhiều hơn; tuyệt đối không nên thấy khó mà chùn bước.

Các cấp, các ngành phải có kế hoạch thiết thực phục vụ phong trào hợp tác hóa nông nghiệp.

Tất cả *đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, chiến sĩ thi đua ở* nông thôn hãy phấn khởi tiến lên hàng đầu của phong trào đổi công, hợp tác, lập thành tích lớn trên mặt trận sản xuất nông nghiệp!

Để làm cho nước mạnh, dân giàu, để xây dựng chủ nghĩa xã hội, để góp phần xứng đáng vào công cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, để xây đắp hạnh phúc của mình và gia đình mình, đồng bào nông dân ta hãy hăng hái tiến lên, ra sức chống úng, phòng lụt, phòng bão và chăm sóc đồng ruộng, cần kiệm xây dựng hợp tác xã, quyết tâm thu hoạch vụ mùa thắng lợi vượt bậc và toàn diện!

Báo *Nhân dân*, số 1966,
ngày 3 tháng 8 năm 1959.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ RÚT KINH NGHIỆM CÔNG TÁC QUẢN LÝ HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP*

. . . . .

Trước hết ta cần nhận rõ mục đích của việc tổ chức hợp tác xã là gì? — Là để cải thiện đời sống nông dân, làm cho nông dân được no ấm, mạnh khỏe, được học tập, làm cho dân giàu, nước mạnh. Dân có giàu thì nước mới mạnh. Đó là mục đích riêng và mục đích chung của việc xây dựng hợp tác xã.

Muốn ăn quả phải trồng cây. Muốn ăn no, mặc ấm, đời sống cải thiện, cần phải tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm. Muốn tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phải tổ chức, quản lý hợp tác xã cho tốt.

Tin tưởng và nghe lời Đảng và Chính phủ, đồng bào nông dân đã tổ chức hợp tác xã, giao ruộng đất, trâu bò, nông cụ cho ban quản trị. Vậy để

---

* Năm 1959. *(B.T.)*

trâu bò hợp tác xã gầy, việc sản xuất của hợp tác xã sút kém thì ai phụ trách?

Bà con nông dân vào hợp tác xã đều mong muốn sản xuất được nhiều hơn, thu nhập tăng hơn trước khi vào hợp tác xã. Vì vậy nhiệm vụ của ban quản trị là làm thế nào cho hợp tác xã phát triển được sản xuất.

Sản xuất được nhiều, đồng thời phải chú ý phân phối cho công bằng. Muốn phân phối cho công bằng, cán bộ phải chí công vô tư, thậm chí có khi cán bộ vì lợi ích chung mà phải chịu thiệt một phần nào. Chớ nên cái gì tốt thì dành cho mình, xấu để cho người khác.

Muốn quản lý tốt hợp tác xã, cán bộ quản trị phải dân chủ, tránh quan liêu mệnh lệnh, làm việc gì cũng cần bàn bạc kỹ với xã viên. Làm việc theo lối mệnh lệnh, quan liêu không dân chủ thì chắc chắn thất bại.

Tóm lại, các cán bộ quản trị cần nghĩ mọi cách làm thế nào cho hợp tác xã của mình ngày càng đẩy mạnh sản xuất, thu nhập của hợp tác xã và xã viên ngày thêm tăng, giúp các xã viên *hăng hái và vui vẻ lao động*, nội bộ trong hợp tác xã ngày càng đoàn kết.

Các hợp tác xã nên đề ra *nội quy*.

Nội quy cần do xã viên bàn bạc dân chủ đề ra và tự nguyện tự giác thi hành. Trong nội quy nên đề ra những điểm thiết thực như giữ gìn của công, đi làm về thì rửa cày cuốc, không cày quá sức trâu bò làm trâu bò gầy. Nội quy cần vắn tắt, rõ ràng, ai cũng có thể làm được, như thế có ích lợi

cho cả hợp tác xã. Các địa phương cần chú ý tổ chức kinh doanh nghề phụ trong các hợp tác xã như nuôi cá, dệt vải, làm gạch, lấy gỗ, củi... để tăng thu nhập cho các xã viên, tránh tình trạng ở một số nơi bỏ mất nghề phụ. Nhưng mặt khác chớ nên vì nghề phụ thu nhập có phần cao mà xao lãng nghề nông, lúc cần tát nước, bỏ phân thì không tát nước, bỏ phân, lại đổ xô đi làm nghề phụ. Cần chú ý cả hai mặt nghề nông và nghề phụ, nhưng nghề nông vẫn là chính. Việc phân phối thu nhập của nghề nông và nghề phụ cũng cần làm cho hợp lý để người làm nghề nông không bị thiệt, mà người làm nghề phụ cũng được hưởng thụ một cách thích đáng để khuyến khích được bà con làm nghề phụ.

Hiện nay, các tỉnh đang mở rộng phong trào hợp tác hóa. Việc xây dựng hợp tác xã cần chú trọng đến chất lượng. Xây dựng hợp tác xã nào cần làm cho tốt hợp tác xã đó. Nếu xã, huyện nào cũng xây dựng được một hoặc vài ba hợp tác xã thật tốt, sản xuất tăng, thu nhập tăng, nội bộ đoàn kết vui vẻ và các mặt khác cũng đều vượt hơn hẳn các tổ đổi công và các gia đình làm ăn riêng lẻ, thì các hợp tác xã đó sẽ có tác dụng lôi cuốn đông đảo đồng bào nông dân vào hợp tác xã. Ngược lại, nếu xã, huyện nào cũng có hợp tác xã mà hợp tác xã không hơn gì hay hơn rất ít các tổ đổi công và gia đình làm ăn riêng lẻ thì có tốn công tuyên truyền bao nhiêu cũng ít người muốn vào hợp tác xã.

Phong trào hợp tác hóa phải đi từ thấp đến cao mới phát triển được thuận lợi. Muốn tổ chức hợp tác xã được tốt phải phát triển và củng cố các tổ đổi công. Qua cuộc thảo luận về hai con đường vừa rồi, nhiều bà con nông dân muốn đi vào con đường làm ăn hợp tác. Các địa phương cần chú ý phát triển tổ đổi công, đưa tổ đổi công từng vụ, từng việc lên thường xuyên, đưa tổ thường xuyên lên bình công chấm điểm, củng cố và phát triển hợp tác xã đi dần dần từ hợp tác xã cấp thấp lên hợp tác xã cấp cao.

Các cán bộ, ban quản trị sau khi thảo luận về hai con đường rồi, trên thực tế phải làm cho mọi người phân biệt rõ ràng hai con đường. Muốn như thế, cần phải làm cho hợp tác xã *thu nhập tăng lên, đời sống cải thiện, hăng hái làm ăn, đoàn kết vui vẻ.*

Muốn hợp tác xã phát triển và củng cố tốt, cần luôn luôn ghi nhớ và ra sức thực hiện khẩu hiệu cần kiệm xây dựng hợp tác xã. Không nên có hiện tượng làm chăm cái vườn riêng của mình hơn làm ruộng của hợp tác xã, vì như thế là không « cần » đối với hợp tác xã. Không nên hơi một tý cũng cờ quạt linh đình, mổ bò liên hoan, vì như thế là không « kiệm ». Tiền của hợp tác xã chỉ nên dùng vào việc gì có lợi ích thiết thực cho hợp tác xã.

. . . . .

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1960.
tập V, tr. 291.

BÁO CÁO VỀ DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI TẠI QUỐC HỘI NƯỚC VIỆT-NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA KHÓA I, KỲ HỌP THỨ 11 *

Thưa Đoàn Chủ tịch,

Thưa các vị đại biểu,

Trong kỳ họp lần thứ sáu, Quốc hội đã quyết định sửa đổi Hiến pháp năm 1946 và thành lập một Ban dự thảo Hiến pháp sửa đổi để trình Quốc hội.

Công việc dự thảo bản Hiến pháp sửa đổi là một quá trình làm việc lâu dài, chuẩn bị và nghiên cứu kỹ lưỡng. Sau khi làm xong bản dự thảo đầu tiên, tháng 7 năm 1958, chúng tôi đã đưa bản đó ra thảo luận trong cán bộ trung cấp và cao cấp thuộc các cơ quan quân, dân, chính, Đảng. Sau đợt thảo luận này, bản dự thảo đã được chỉnh lý lại, và ngày 1 tháng 4 năm 1959 đem công bố để toàn dân thảo luận, và góp ý kiến xây dựng. Cuộc thảo luận này làm trong 4 tháng liền. Tại khắp các nơi, trong các cơ quan, xí nghiệp, trường học và các tổ chức khác của nhân dân, ở thành thị và nông thôn, việc nghiên cứu và thảo luận dự thảo Hiến pháp tiến hành sôi nổi và đã trở thành một phong trào quần

---

* Đọc báo cáo ngày 18 tháng 12 năm 1959. (*B.T.*)

chúng rộng rãi có đủ các tầng lớp nhân dân tham gia. Trên các báo chí, việc thảo luận cũng sôi nổi và phong phú. Ban sửa đổi Hiến pháp đã nhận được nhiều thư đóng góp ý kiến của cá nhân và tập thể, trong đó có những thư của đồng bào miền Nam thân mến và của kiều bào ở nước ngoài.

Những ý kiến của nhân dân đóng góp đã được Ban sửa đổi Hiến pháp nghiên cứu và thảo luận kỹ càng, và trên cơ sở của việc nghiên cứu và thảo luận ấy chúng tôi đã chỉnh lý lại bản dự thảo một lần nữa.

Thay mặt Ban sửa đổi Hiến pháp, tôi xin trình bày trước Quốc hội bản báo cáo về dự thảo Hiến pháp như sau:

I

Ý NGHĨA QUAN TRỌNG CỦA BẢN HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Tổ Quốc Việt-nam của chúng ta đã được xây dựng trải qua hàng ngàn năm lao động cần cù và đấu tranh anh dũng của nhân dân ta.

Giữa thế kỷ thứ XIX, đế quốc Pháp bắt đầu xâm lược nước ta. Bọn vua quan phong kiến đã dầu hàng giặc ngoại xâm và bán nước ta cho đế quốc Pháp. Trong gần một thế kỷ, đế quốc Pháp đã câu kết với giai cấp phong kiến để thống trị nước ta

một cách vô cùng tàn bạo. Ngay từ lúc đầu, nhân dân ta đã đứng lên chống đế quốc Pháp, để giành lại độc lập dân tộc. Nhờ tinh thần hy sinh chiến đấu của nhân dân ta mà phong trào giải phóng dân tộc đã phát triển không ngừng. Nhưng sau gần nửa thế kỷ, ách thống trị của đế quốc và phong kiến vẫn chưa bị đánh đổ, nước ta chưa giành được độc lập.

Trong tình hình đó, Cách mạng tháng Mười Nga bùng nổ và thắng lợi vẻ vang. Liên bang xô-viết được thành lập. Hệ thống thuộc địa của chủ nghĩa đế quốc bắt đầu sụp đổ. Liên-xô đem lại cho các dân tộc bị áp bức một kiểu mẫu của mối quan hệ bình đẳng giữa các dân tộc. Các dân tộc bị áp bức trên thế giới thấy rằng chỉ có dựa vào phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa, đi theo đường lối của giai cấp công nhân thì mới đánh đổ được bọn đế quốc để giành lại độc lập dân tộc hoàn toàn và bình đẳng thật sự giữa các dân tộc. Cách mạng tháng Mười Nga đã gắn liền phong trào cách mạng xã hội chủ nghĩa với phong trào cách mạng giải phóng dân tộc trong một mặt trận chung chống chủ nghĩa đế quốc.

Ở Việt Nam ta, từ sau cuộc chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp tư sản dân tộc và tiểu tư sản đã không đưa được phong trào giải phóng dân tộc đến thắng lợi. Giai cấp công nhân Việt-nam đã đem ánh sáng của Cách mạng tháng Mười soi tỏ cho con đường cách mạng Việt-nam. Năm 1930, Đảng Cộng sản Đông-dương, chính đảng của giai

cấp công nhân thành lập, đã vạch rõ cách mạng Việt-nam trải qua hai giai đoạn: cách mạng dân tộc dân chủ và cách mạng xã hội chủ nghĩa. Lần đầu tiên cách mạng Việt-nam có một cương lĩnh chính trị toàn diện do Đảng của giai cấp công nhân đề ra. Cách mạng Việt-nam từ đó được giai cấp công nhân và chính đảng của nó thống nhất lãnh đạo, đã phát triển nhanh chóng và vững chắc.

Xô-viết Nghệ — Tĩnh năm 1930 và cuộc vận động dân chủ năm 1936 — 1939 đã đưa phong trào cách mạng Việt-nam ngày càng lên cao, và ngày càng thắt chặt quan hệ giữa giai cấp công nhân và Đảng của nó với nông dân và các tầng lớp nhân dân khác trong nước.

Năm 1939, chiến tranh thế giới lần thứ hai bùng nổ. Đế quốc Pháp và quân phiệt Nhật câu kết với nhau để thống trị nước ta. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã nổi dậy chống đế quốc xâm lược một cách rất anh dũng, Bắc-sơn khởi nghĩa và Nam-kỳ khởi nghĩa là những tiếng báo hiệu đầu tiên cho một phong trào cách mạng rộng lớn. Năm 1941, Đảng lập Mặt trận Việt-minh và đề ra nhiệm vụ « đánh đuổi Nhật, Pháp, làm cho Việt-nam hoàn toàn độc lập, dựng lên một nước Việt-nam dân chủ cộng hòa ».

Năm 1945, Liên-xô và các lực lượng dân chủ trên thế giới đã đánh thắng bọn phát xít, chiến tranh thế giới thứ hai kết thúc.

Nắm vững cơ hội đó, Đảng đã lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thắng lợi. Ách thống trị của đế quốc và của bọn vua quan phong kiến bị lật đổ.

Chính quyền nhân dân được thành lập trong cả nước. Ngày 2 tháng 9 năm 1945 nước Việt-nam dân chủ cộng hòa thành lập. Nền độc lập của nước Việt-nam ta được trịnh trọng tuyên bố trước nhân dân toàn thế giới. Sau gần một thế kỷ làm nô lệ, Tổ quốc ta được giải phóng, nhân dân ta được tự do. Một trang lịch sử cực kỳ vẻ vang của dân tộc ta bắt đầu.

*
* *

Sau khi Cách mạng tháng Tám thành công, nhân dân ta bắt đầu xây dựng nước nhà để củng cố và phát triển thành quả của cách mạng. Ngày 6 tháng 1 năm 1946, trong cuộc Tổng tuyển cử tự do trong cả nước, nhân dân ta bầu ra Quốc hội đầu tiên của nước ta. Ngày 9 tháng 11 năm 1946 Quốc hội đã thông qua bản Hiến pháp đầu tiên của nước ta.

Lời nói đầu của bản Hiến pháp năm 1946 đã nêu:

Nhiệm vụ của dân tộc ta trong giai đoạn này là bảo toàn lãnh thổ, giành độc lập hoàn toàn và xây dựng nước nhà trên nền tảng dân chủ. Hiến pháp Việt-nam phải ghi rõ những thành tích vẻ vang của cách mạng và phải xây dựng trên nguyên tắc đoàn kết toàn dân, đảm bảo các quyền tự do dân chủ, thực hiện chính quyền mạnh mẽ của nhân dân.

Chế độ do Hiến pháp năm 1946 xác nhận đã đảm bảo độc lập dân tộc và một nền dân chủ rộng rãi của nhân dân. Ngay từ khi mới thành

lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Chính quyền nhân dân đã ban bố luật lao động, thi hành giảm tô, tịch thu ruộng đất của thực dân Pháp và bọn việt gian đem chia cho dân cày. Quyền bầu cử và ứng cử, quyền tham gia công việc Nhà nước của nhân dân được đảm bảo; quyền tự do dân chủ được thực hiện. Đó là một chế độ dân chủ mới.

Nhưng đế quốc Pháp lại gây ra chiến tranh để xâm lược nước ta một lần nữa. Nhân dân ta đã đoàn kết chặt chẽ chung quanh Đảng và chính quyền ta, tiến hành cuộc kháng chiến trường kỳ và gian khổ, kiên quyết đập tan âm mưu nô dịch của đế quốc và bè lũ tay sai bán nước. Năm 1953, trong khi nhân dân ta đang kháng chiến, Quốc hội đã thông qua luật cải cách ruộng đất, thực hiện triệt để chủ trương người cày có ruộng.

Chiến thắng Điện-biên-phủ và hội nghị Giơ-ne-vơ thắng lợi đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến vô cùng anh dũng của nhân dân ta, miền Bắc nước ta được hoàn toàn giải phóng.

Lần đầu tiên trong lịch sử, một dân tộc bị áp bức đã đánh bại cuộc xâm lược của một đế quốc hùng mạnh, đã giành lại độc lập cho dân tộc, đem lại ruộng đất cho dân cày, đưa lại quyền dân chủ thực sự cho nhân dân. Thắng lợi đó là do lòng yêu nước nồng nàn và tinh thần đấu tranh anh dũng của quân và dân ta, do toàn dân ta đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất và chính quyền nhân dân ta dựa trên nền tảng liên minh công nông dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và của Đảng, do sự ủng hộ của các

nước anh em trong phe xã hội chủ nghĩa và các lực lượng hòa bình dân chủ trên thế giới.

Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám và của cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ rằng một dân tộc dù nhỏ yếu, nhưng đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và Đảng của nó, đi đúng đường lối của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, thì nhất định đánh thắng được đế quốc xâm lược.

*
* *

Từ khi kháng chiến thắng lợi và hòa bình lập lại, cách mạng Việt-nam đã chuyển sang một giai đoạn mới. Miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, dưới chế độ dân chủ nhân dân, đã bước vào thời kỳ quá độ tiến lên chủ nghĩa xã hội. Nhưng miền Nam, còn tạm thời sống dưới ách thống trị của đế quốc và phong kiến, thì nhân dân ta cần phải tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ trong điều kiện mới của nước ta.

Ở miền Bắc, sau khi hoàn toàn giải phóng, mọi mặt đều tiến bộ nhanh chóng.

Trong 3 năm (1955 — 1957), chúng ta đã hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục kinh tế.

Năm 1958, chúng ta bắt đầu thực hiện kế hoạch kinh tế ba năm nhằm phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội.

Hội nghị Trung ương lần thứ 14 của Đảng Lao động Việt-nam đã nhận định rằng: « Lực lượng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc hiện nay đã mạnh hơn hẳn lực lượng tư bản chủ nghĩa ».

Về mặt kinh tế và văn hóa, chúng ta đã có những tiến bộ lớn, thí dụ:

Từ năm 1955 đến năm 1959, về nông nghiệp, sản lượng thóc đã tăng từ 3 triệu 60 vạn tấn đến 5 triệu 20 vạn tấn. Về công nghiệp, năm 1955 chúng ta chỉ có 17 xí nghiệp quốc doanh năm 1959 đã có 107 xí nghiệp quốc doanh.

Số hợp tác xã sản xuất nông nghiệp cấp thấp chiếm 43,9% tổng số nông hộ; đa số nông hộ chưa vào hợp tác xã đã vào tổ đổi công.

53% tổng số thợ thủ công vào các tổ chức hợp tác xã.

Về văn hóa, chúng ta đã căn bản xóa xong nạn mù chữ. So với năm 1955, số học sinh trường phổ thông tăng lên gấp 2 lần; số học sinh trường chuyên nghiệp trung cấp tăng lên gấp 6 lần; số sinh viên đại học tăng lên gấp 7 lần; số bác sĩ y khoa tăng 80%, v.v..

Chúng ta đang tiến lên một nền kinh tế xã hội chủ nghĩa. Đi đôi với những thắng lợi ấy, quan hệ giai cấp trong xã hội miền Bắc đã thay đổi. Giai cấp địa chủ phong kiến đã bị đánh đổ. Giai cấp công nhân ngày càng lớn mạnh và tăng cường lãnh đạo đối với Nhà nước. Giai cấp nông dân đang đi vào con đường hợp tác hóa. Liên minh công nông càng được thắt chặt. Những người trí thức cách mạng đang góp phần tích cực vào công cuộc xây dựng nước nhà. Các nhà tư sản dân tộc nói chung đều tiếp thu cải tạo xã hội chủ nghĩa. Các tầng lớp nhân dân càng đoàn kết chặt chẽ trong Mặt trận dân tộc thống nhất. So với 1946, khi bản Hiến pháp

đầu tiên của nước ta được thông qua, tình hình miền Bắc nước ta hiện nay đã có những biến đổi rất lớn và rất tốt.

Trong lúc miền Bắc nước ta tiến lên chủ nghĩa xã hội, thì ở miền Nam đế quốc Mỹ và bè lũ tay sai phá hoại hiệp nghị Giơ-ne-vơ, từ chối hiệp thương tổng tuyển cử để thống nhất nước ta. Chúng thi hành một chính sách độc tài vô cùng tàn bạo, vơ vét tài sản của nhân dân, đàn áp và khủng bố nhân dân một cách rất dã man. Chúng âm mưu chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam nước ta thành một thuộc địa và căn cứ quân sự của đế quốc Mỹ, hòng gây chiến tranh mới ở Đông-dương.

Nhưng đồng bào ta ở miền Nam rất anh dũng, cho nên phong trào đấu tranh ở miền Nam được giữ vững và phát triển. Đồng bào miền Nam đòi cải thiện đời sống và phát triển kinh tế dân tộc, đòi tự do dân chủ, đòi hòa bình và thống nhất nước nhà, chống áp bức bóc lột, chống viện trợ Mỹ, chống khủng bố và tàn sát, chống tăng cường quân sự, chuẩn bị chiến tranh.

Miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội đang khuyến khích mạnh mẽ phong trào yêu nước ở miền Nam. Đồng bào miền Nam luôn luôn hướng về miền Bắc, hướng về Chính phủ ta và càng tin tưởng vào sự nghiệp thống nhất Tổ quốc.

Tóm lại, cách mạng Việt-nam đã chuyển sang giai đoạn mới. Chúng ta có nhiệm vụ mới. Điều kiện trong nước và trên thế giới đều thuận lợi cho ta.

Hiến pháp năm 1946, Hiến pháp dân chủ đầu tiên của nước ta, thích hợp với tình hình và nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ đó. Nó đã hoàn thành sứ mệnh của nó. Nhưng so với tình hình mới và nhiệm vụ cách mạng mới hiện nay thì nó không thích hợp nữa. Vì vậy mà chúng ta phải sửa đổi Hiến pháp ấy.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi ghi rõ những thắng lợi to lớn của nhân dân ta trong những năm qua và nêu rõ nhiệm vụ cách mạng mới trong giai đoạn lịch sử mới.

II

MẤY ĐIỂM LỚN TRONG NỘI DUNG DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Sau đây tôi xin trình bày tóm tắt mấy điểm lớn trong nội dung bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi.

1. Tính chất Nhà nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Tính chất Nhà nước là vấn đề cơ bản của Hiến Pháp. Đó là vấn đề nội dung giai cấp của chính quyền. Chính quyền về tay ai và phục vụ quyền lợi của ai? Điều đó quyết định toàn bộ nội dung của Hiến pháp.

Nhà nước của ta thành lập sau Cách mạng tháng Tám đã là Nhà nước dân chủ nhân dân do giai cấp công nhân lãnh đạo. Nay *Lời nói đầu* của dự thảo Hiến pháp sửa đổi lại ghi rõ:

« Nhà nước của ta là Nhà nước dân chủ nhân dân dựa trên nền tảng liên minh công nông, do giai cấp công nhân lãnh đạo ».

Để xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, chúng ta cần phải tăng cường không ngừng sự lãnh đạo của giai cấp công nhân đối với Nhà nước dân chủ nhân dân.

Liên minh công nông là nền tảng của Nhà nước Việt-nam dân chủ cộng hòa. Nông dân ta là một lực lượng sản xuất rất to lớn, đồng thời là một lực lượng cách mạng rất to lớn. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, nông dân ta đã hăng hái theo Đảng đứng lên cùng giai cấp công nhân đánh đổ đế quốc và phong kiến. Hiện nay nông dân ta hăng hái đi theo con đường hợp tác hóa nông nghiệp. Đó là do tinh thần tích cực cách mạng của nông dân ta, do sự giáo dục kiên trì và liên tục của Đảng và của giai cấp công nhân. Cho nên trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội, Nhà nước ta ra sức giúp đỡ nông dân, củng cố liên minh công nông.

Giai cấp công nhân đoàn kết với những người thủ công và những người buôn bán nhỏ vì họ là người lao động và họ vui lòng đi vào con đường hợp tác hóa, họ tán thành và ủng hộ cách mạng xã hội chủ nghĩa.

Cách mạng xã hội chủ nghĩa gắn liền với sự phát triển khoa học và kỹ thuật, với sự phát triển văn hóa của nhân dân. Những người trí thức của chúng ta đã góp một phần xứng đáng trong kháng chiến. Họ đã được Đảng luôn luôn giúp đỡ để tiến bộ. Cho nên họ đi theo chủ nghĩa xã hội. Giai cấp công nhân đoàn kết chặt chẽ với giới trí thức để giúp họ phục vụ cách mạng, phục vụ chủ nghĩa xã hội.

Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân, giai cấp tư sản dân tộc Việt-nam đã ủng hộ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân. Từ ngày hòa bình lập lại, họ có đóng góp một phần trong công cuộc khôi phục kinh tế. Hiện nay chúng ta có điều kiện để cải tạo họ theo con đường xã hội chủ nghĩa. Trên miền Bắc nước ta, lực lượng kinh tế xã hội chủ nghĩa đã hơn hẳn lực lượng kinh tế tư bản chủ nghĩa. Chúng ta có chính quyền nhân dân. Phong trào đấu tranh cách mạng của quần chúng lao động ngày càng mạnh mẽ. Giai cấp tư sản dân tộc sẵn sàng tiếp thu cải tạo để góp phần vào công cuộc xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Nước ta là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc. Các dân tộc sống trên đất nước Việt-nam đều bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ.

Các dân tộc anh em trong nước ta gắn bó ruột thịt với nhau, trên một lãnh thổ chung và trải qua

một lịch sử lâu đời cùng nhau lao động và đấu tranh để xây dựng Tổ quốc tươi đẹp.

Đế quốc và phong kiến cố tình phá hoại tình đoàn kết và sự bình đẳng giữa các dân tộc, gây thù hằn giữa các dân tộc, thi hành chính sách « chia để trị ». Đảng và chính phủ ta luôn luôn kêu gọi các dân tộc xóa bỏ xích mích do đế quốc và phong kiến gây ra, cùng nhau đoàn kết chặt chẽ trên cơ sở bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ. Các dân tộc thiểu số đã sát cánh với anh em đa số chiến đấu chống kẻ thù chung, đưa Cách mạng tháng Tám và kháng chiến đến thắng lợi. Từ ngày hòa bình lập lại, Nhà nước ta đã giúp đỡ các dân tộc anh em tiến bộ thêm về mặt kinh tế, văn hóa và xã hội. Hai khu tự trị Việt-bắc và Thái — Mèo đã được thành lập. Các dân tộc đoàn kết chặt chẽ dưới sự lãnh đạo của Đảng và Nhà nước đang hăng hái thi đua xây dựng nước nhà.

Chính sách dân tộc của chúng ta nhằm thực hiện sự bình đẳng giúp nhau giữa các dân tộc để cùng nhau tiến lên chủ nghĩa xã hội...

2. Đường lối chung tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Trong gần một trăm năm qua, Việt-nam ta là một nước thuộc địa và nửa phong kiến. Kinh tế rất lạc hậu và gồm có nhiều thành phần phức tạp, sức sản xuất chưa được phát triển, đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân thấp kém. Muốn

biến đổi tình hình nghèo nàn ấy thì miền Bắc phải tiến lên chủ nghĩa xã hội.

Điều 9 dự thảo Hiến pháp sửa đổi đã ghi rằng đường lối tiến lên chủ nghĩa xã hội là: *nước Việt-nam dân chủ cộng hòa tiến dần từ chế độ dân chủ nhân dân lên chủ nghĩa xã hội bằng cách phát triển và cải tạo nền kinh tế quốc dân theo chủ nghĩa xã hội, biến nền kinh tế lạc hậu thành một* nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến. Chính sách kinh tế của nước Việt-nam dân chủ cộng hòa là không ngừng phát triển sản xuất để nâng cao mãi đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân.

Trong nước ta hiện nay có những hình thức sở hữu chính về tư liệu sản xuất như sau:

— Sở hữu của Nhà nước tức là của toàn dân,

— Sở hữu của hợp tác xã tức là sở hữu tập thể của nhân dân lao động,

— Sở hữu của người lao động riêng lẻ,

— Một ít tư liệu sản xuất thuộc sở hữu của nhà tư bản.

Mục đích của chế độ ta là xóa bỏ các hình thức sở hữu không xã hội chủ nghĩa, làm cho nền kinh tế gồm nhiều thành phần phức tạp trở nên một nền kinh tế thuần nhất, dựa trên chế độ sở hữu toàn dân và sở hữu tập thể.

Theo điều 12 trong dự thảo Hiến pháp sửa đổi, kinh tế quốc doanh là hình thức sở hữu của toàn dân, nó lãnh đạo nền kinh tế quốc dân, và Nhà nước phải đảm bảo cho nó phát triển ưu tiên.

Theo điều 13, kinh tế hợp tác xã là hình thức sở hữu tập thể của nhân dân lao động; Nhà nước đặc biệt khuyến khích, hướng dẫn và giúp đỡ cho nó phát triển.

Chúng ta phải phát triển thành phần kinh tế quốc doanh để tạo nền tảng vật chất cho chủ nghĩa xã hội và thúc đẩy việc cải tạo xã hội chủ nghĩa.

— Hợp tác hóa nông nghiệp là khâu chính thúc đẩy công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc. Kinh nghiệm qua chứng tỏ rằng hợp tác hóa nông nghiệp ở nước ta cần phải trải qua hình thức tổ đổi công và hợp tác xã sản xuất nông nghiệp. Đó là việc rất cần thiết. Chúng ta phát triển từng bước vững chắc tổ đổi công và hợp tác xã thì hợp tác hóa nông nghiệp nhất định thành công.

— Đối với người làm nghề thủ công và lao động riêng lẻ khác, Nhà nước bảo hộ quyền sở hữu về tư liệu sản xuất của họ, ra sức hướng dẫn và giúp đỡ họ cải tiến cách làm ăn, khuyến khích họ tổ chức hợp tác xã sản xuất theo nguyên tắc tự nguyện.

— Đối với những nhà tư sản công thương, Nhà nước không xóa bỏ quyền sở hữu về tư liệu sản

xuất và của cải khác của họ, mà ra sức hướng dẫn họ hoạt động nhằm làm lợi cho quốc kế dân sinh, phù hợp với kế hoạch kinh tế của Nhà nước. Đồng thời Nhà nước khuyến khích và giúp đỡ họ cải tạo theo chủ nghĩa xã hội bằng hình thức công tư hợp doanh và những hình thức cải tạo khác.

Theo điều 10 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, Nhà nước lãnh đạo hoạt động kinh tế theo một kế hoạch thống nhất. Nhà nước dùng cơ quan của mình và dựa vào công đoàn, hợp tác xã và các tổ chức khác của nhân dân lao động để xây dựng và thực hiện kế hoạch kinh tế.

Từ ngày hòa bình lập lại, trong lúc bắt đầu khôi phục kinh tế, chúng ta đã đưa dần kinh tế miền Bắc vào con đường phát triển có kế hoạch. Chúng ta đã có chương trình 3 năm khôi phục kinh tế (1955 — 1957). Hiện nay chúng ta đang thực hiện kế hoạch 3 năm bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa và chuẩn bị điều kiện cho kế hoạch 5 năm lần thứ nhất của chúng ta. Kế hoạch 3 năm đặc biệt nhằm đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ thủ công, những người lao động riêng lẻ khác và đối với thành phần kinh tế tư bản tư doanh, đồng thời nó mở mang và tăng cường lực lượng của thành phần kinh tế quốc doanh, thúc đẩy việc phát triển kinh tế theo chủ nghĩa xã hội.

3. Tổ chức Nhà nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ cách mạng, Nhà nước ta phải phát triển quyền dân chủ và sinh hoạt chính trị của toàn dân, để phát huy tính tích cực và sức sáng tạo của nhân dân, làm cho mọi người công dân Việt-nam thực sự tham gia quản lý công việc Nhà nước, ra sức xây dựng chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Chính quyền cách mạng của chúng ta được xây dựng gần 15 năm nay. Hiến pháp năm 1946 đã thành lập «Nghị viện nhân dân» và «Hội đồng nhân dân» các cấp. Quốc hội là Hội đồng nhân dân toàn quốc. Ở địa phương thì có Hội đồng nhân dân địa phương. Quốc hội và Hội đồng nhân dân gồm các đại biểu do nhân dân bầu ra theo chế độ phổ thông đầu phiếu. Quốc hội quyết định những công việc quan trọng nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân quyết định những công việc quan trọng nhất ở địa phương.

Trong thời kỳ kháng chiến, Quốc hội ta đã cùng với Chính phủ, đoàn kết và dìu dắt nhân dân ta đưa cuộc chiến tranh yêu nước và chống đế quốc đến thắng lợi vẻ vang. Quốc hội ta đã thông qua luật cải cách ruộng đất nhằm hoàn thành cuộc cách mạng chống phong kiến. Ở địa phương, Hội đồng nhân dân đã có công động viên nhân dân tích cực tham gia cuộc cách mạng chống đế quốc và chống phong kiến.

Từ ngày hòa bình lập lại, Quốc hội đã thông qua chương trình 3 năm khôi phục kinh tế, kế hoạch 3 năm bước đầu phát triển kinh tế và văn hóa và các chính sách phát triển và cải tạo kinh tế theo chủ nghĩa xã hội, các đạo luật về tự do dân chủ, v.v.; đó là những vấn đề rất quan trọng về quốc kế dân sinh.

Theo điều 4 dự thảo Hiến pháp sửa đổi, tất cả quyền lực trong nước Việt-nam dân chủ cộng hòa đều thuộc về nhân dân. Nhân dân sử dụng quyền lực của mình thông qua Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp do nhân dân bầu ra và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Chế độ tuyển cử của chúng ta thực hiện dân chủ đồng thời thực hiện sự đoàn kết toàn dân. Mọi người công dân từ 18 tuổi trở lên đều có quyền bầu cử, từ 21 tuổi trở lên đều có quyền ứng cử.

Việc tuyển cử tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín.

Nhân dân có quyền bãi miễn đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân nếu những đại biểu ấy tỏ ra không xứng đáng với sự tín nhiệm của nhân dân. Nguyên tắc ấy bảo đảm quyền kiểm soát của nhân dân đối với đại biểu của mình.

Điều 6 dự thảo Hiến pháp sửa đổi quy định nhiệm vụ cho tất cả các cơ quan Nhà nước là phải dựa vào nhân dân, liên hệ chặt chẽ với nhân

dân, lắng nghe ý kiến và chịu sự kiểm soát của nhân dân.

Quốc hội là cơ quan quyền lực cao nhất của Nhà nước. Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực của Nhà nước ở địa phương.

Quốc hội bầu ra Chủ tịch nước, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Hội đồng Chính phủ. Hội đồng Chính phủ là cơ quan chấp hành pháp luật và nghị quyết của Quốc hội, là cơ quan hành chính cao nhất của Nhà nước, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Quốc hội. Trong thời gian Quốc hội không họp thì Hội đồng Chính phủ chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Quốc hội là cơ quan duy nhất có quyền lập pháp. Những vấn đề quan trọng nhất của Nhà nước trong phạm vi toàn quốc đều do Quốc hội quyết định.

Hội đồng nhân dân bầu ra Ủy ban hành chính các cấp. Ủy ban hành chính các cấp là cơ quan chấp hành của Hội đồng nhân dân, chịu trách nhiệm và báo cáo công tác trước Hội đồng nhân dân, đồng thời chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Ủy ban hành chính cấp trên và sự lãnh đạo thống nhất của Hội đồng Chính phủ.

Những việc quan trọng nhất ở địa phương do Hội đồng nhân dân quyết định.

Chế độ kinh tế và xã hội chúng ta nhằm thực hiện đầy đủ quyền dân chủ của nhân dân, trên cơ

sở kinh tế xã hội chủ nghĩa ngày càng phát triển, cách bóc lột theo chủ nghĩa tư bản được xóa bỏ dần, đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ngày càng được cải thiện. Do đó nhân dân ta có đủ điều kiện thật sự tham gia quản lý Nhà nước.

*
* *

Điều 4 dự thảo Hiến pháp sửa đổi định rõ nguyên tắc tổ chức của Nhà nước ta là tập trung dân chủ. Quốc hội, Hội đồng nhân dân, Chính phủ trung ương và các cơ quan khác của Nhà nước đều theo nguyên tắc tập trung dân chủ.

Nhà nước ta phát huy dân chủ đến cao độ, đó là do tính chất Nhà nước ta là Nhà nước của nhân dân. Có phát huy dân chủ đến cao độ thì mới động viên được tất cả lực lượng của nhân dân đưa cách mạng tiến lên. Đồng thời phải tập trung đến cao độ để thống nhất lãnh đạo nhân dân xây dựng chủ nghĩa xã hội.

4. Quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi nói rõ quyền lợi và nghĩa vụ cơ bản của công dân nước ta. Những quy định đó chứng tỏ tính chất thực sự dân chủ của chế độ ta.

Bọn tư bản thường khoe khoang rằng Hiến pháp của họ đảm bảo quyền tự do cá nhân, quyền tự

do dân chủ, quyền lợi của mọi người công dân. Nhưng thực tế thì chỉ có giai cấp tư sản được hưởng các quyền lợi ghi trong Hiến pháp của họ. Nhân dân lao động không được thật sự hưởng quyền tự do dân chủ, cả đời bị bóc lột và phải gánh vác nặng nề để phục vụ quyền lợi của giai cấp bóc lột.

Bọn tư bản thường bịa đặt rằng: chế độ xã hội chủ nghĩa của chúng ta không tôn trọng quyền lợi cá nhân của người công dân. Nhưng thực tế thì chỉ có chế độ của chúng ta mới thật sự phục vụ lợi ích của nhân dân, trước hết là nhân dân lao động, bảo đảm mọi quyền lợi của nhân dân, mở rộng dân chủ để nhân dân thật sự tham gia quản lý Nhà nước. Vì vậy cho nên nhân dân ta đưa hết khả năng làm tròn nhiệm vụ người chủ nước nhà để xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho nước ta mạnh, dân ta giàu.

Dự thảo Hiến pháp sửa đổi nêu rõ: công dân nước Việt-nam dân chủ cộng hòa

có quyền làm việc,

có quyền nghỉ ngơi,

có quyền học tập,

có quyền tự do thân thể,

có quyền tự do ngôn luận, báo chí, hội họp, lập hội, biểu tình,

có quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào,

có quyền bầu cử, ứng cử, v.v..

Công dân đều bình đẳng trước pháp luật. Đàn bà có quyền bình đẳng với đàn ông về các mặt chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình. Nhà nước chú trọng đặc biệt việc giáo dục thanh niên về đức dục, trí dục, và thể dục.

Do tính chất của Nhà nước ta, do chế độ kinh tế và xã hội của chúng ta, Nhà nước chẳng những công nhận những quyền lợi của công dân mà còn đảm bảo những điều kiện vật chất cần thiết để cho công dân thật sự được hưởng các quyền lợi đó.

Nhà nước đảm bảo quyền tự do dân chủ cho công dân, nhưng nghiêm cấm lợi dụng các quyền tự do dân chủ để xâm phạm đến lợi ích của Nhà nước, của nhân dân, như điều 38 dự thảo Hiến pháp sửa đổi đã ghi rõ.

Trong chế độ ta lợi ích của Nhà nước, của tập thể cùng lợi ích của cá nhân căn bản là nhất trí. Cho nên trong khi được hưởng những quyền lợi do Nhà nước và tập thể mang lại cho mình thì mọi người công dân phải tự giác làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước, đối với tập thể.

Vì vậy công dân có nghĩa vụ: tuân theo Hiến pháp, pháp luật, kỷ luật lao động, trật tự công cộng và những quy tắc sinh hoạt xã hội. Công dân có nghĩa vụ tôn trọng tài sản công cộng, đóng thuế theo pháp luật, làm nghĩa vụ quân sự, bảo vệ Tổ quốc.

Chỉ có dưới chế độ xã hội chủ nghĩa thì quyền lợi cá nhân và quyền lợi Nhà nước cùng quyền lợi tập thể mới nhất trí. Vì vậy chỉ có Hiến pháp xã hội chủ nghĩa mới làm cho mọi người công dân hăng hái làm tròn nghĩa vụ của mình đối với xã hội, đối với Tổ quốc.

III

NHỮNG Ý KIẾN ĐÓNG GÓP ĐỂ BỔ SUNG DỰ THẢO HIẾN PHÁP SỬA ĐỔI

Hai đợt thảo luận dự thảo Hiến pháp sửa đổi trong nhân dân là những cuộc sinh hoạt chính trị rất sôi nổi. Nhân dân ta đã hăng hái sử dụng quyền dân chủ của mình để xây dựng Hiến pháp của mình. Nhân dân các địa phương, các cơ quan, đoàn thể, các đơn vị bộ đội, Hội đồng nhân dân các tỉnh, nhiều đồng bào miền Nam và kiều bào ở nước ngoài, các báo chí đều đã góp rất nhiều ý kiến. Ban sửa đổi Hiến pháp đã nghiên cứu kỹ lưỡng tất cả những ý kiến đó. Nhân dịp này Ban sửa đổi Hiến pháp tỏ lời hoan nghênh tất cả đồng bào đã góp phần xây dựng bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi này.

Chúng tôi xin trình bày tóm tắt mấy ý kiến chính của đồng bào đã đóng góp như sau:

1. Về *Lời nói đầu* của Hiến pháp, theo ý kiến của nhân dân, Ban sửa đổi Hiến pháp đã bổ sung để nói đầy đủ hơn những thắng lợi đã đạt được, tình hình và nhiệm vụ cách mạng hiện nay, cuộc đấu tranh anh dũng của đồng bào miền Nam, nói rõ ràng cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc nhất định thắng lợi và nước ta nhất định sẽ thống nhất.

2. Điều 1 của dự thảo Hiến pháp sửa đổi đều được mọi người hoàn toàn tán thành vì nó đã ghi ngay ở đầu tính chất thống nhất của nước ta. Hiện nay, tuy nước ta tạm thời bị chia cắt, nhưng toàn thể nhân dân ta ở miền Nam cũng như ở miền Bắc đều tin tưởng sắt đá rằng nước ta nhất định sẽ thống nhất. Cho nên khẳng định ngay ở điều 1 của dự thảo Hiến pháp sửa đổi tính chất thống nhất của nước ta, như vậy là hoàn toàn đúng.

3. Nhiều ý kiến đề nghị ghi rõ Nhà nước ta là Nhà nước dựa trên nền tảng liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo, vì đó là một thực tế lịch sử vĩ đại đã đem lại cho nhân dân ta những thắng lợi cách mạng cực kỳ to lớn và đảm bảo cho việc thực hiện những nhiệm vụ cách mạng của toàn dân ta trong giai đoạn mới. Vì trong lời nói đầu đã ghi rõ tính chất đó, cho nên trong điều 2 chỉ cần ghi: Nhà nước Việt-nam dân chủ cộng hòa là một Nhà nước dân chủ nhân dân. Như thế là đủ rõ.

4. Trong điều 3 ghi rõ nước Việt-nam là một nước thống nhất gồm nhiều dân tộc và nhiệm vụ của Nhà nước ta là giữ gìn và phát triển sự đoàn kết giữa các dân tộc.

5. Nguyên tắc tập trung dân chủ là nguyên tắc tổ chức cơ bản của các cơ quan Nhà nước trong chế độ ta, nó đã được thể hiện trong tổ chức Nhà nước của ta. Vì vậy có nhiều ý kiến đề nghị ghi rõ nó vào Hiến pháp. Chúng tôi đã bổ sung vào điều 4.

6. Có ý kiến đề nghị nên nói rõ về con đường tiến lên của nước ta, triển vọng phát triển kinh tế của nước ta. Ban sửa đổi Hiến pháp đã bổ sung điều 9 và nói rõ nước ta sẽ trở thành một nước có nền kinh tế xã hội chủ nghĩa với công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, khoa học và kỹ thuật tiên tiến.

7. Có nhiều ý kiến đề nghị nên quy định tuổi ứng cử cao hơn tuổi bầu cử. Chúng tôi đã sửa đổi điều 23 của dự thảo, quy định tuổi bầu cử là 18, tuổi ứng cử là 21.

8. Chúng tôi tiếp thu ý kiến đề nghị thành lập Hội đồng quốc phòng của Nhà nước và đã ghi ý kiến đó trong dự thảo: Chủ tịch nước Việt-nam dân chủ cộng hòa là Chủ tịch Hội đồng quốc phòng; Phó Chủ tịch và các thành viên khác của Hội đồng quốc phòng do Quốc hội cử theo đề nghị của Chủ tịch nước.

9. Về các ủy ban của Quốc hội, có ý kiến đề nghị nên nói rõ trong Hiến pháp những ủy ban mà

Quốc hội sẽ thành lập. Chúng tôi xét thấy có thể ghi rõ trong Hiến pháp Ủy ban thẩm tra tư cách đại biểu, Ủy ban dự án pháp luật, Uy ban kế hoạch và ngân sách, đồng thời ghi Quốc hội có thể thành lập những Ủy ban khác để giúp Quốc hội và Ủy ban Thường vụ Quốc hội, khi Quốc hội xét thấy cần thiết.

10. Có nhiều ý kiến đề nghị ghi Chủ tịch nước cần có quyền tham dự và chủ tọa Hội đồng Chính phủ khi thấy cần thiết. Ban sửa đổi Hiến pháp tán thành đề nghị đó và đã ghi trong điều 66.

Ngoài những đề nghị mà Ban sửa đổi Hiến pháp đã đồng ý và căn cứ vào đó để chỉnh lý bản dự thảo Hiến pháp, thì cũng còn có nhiều ý kiến góp về những vấn đề chi tiết khác thuộc phạm vi của luật pháp hoặc phạm vi hoạt động của các cơ quan Nhà nước. Chúng tôi sẽ chuyển những ý kiến đó tới các cơ quan phụ trách để nghiên cứu.

*
* *

Thưa các vị đại biểu,

Trước đây 14 năm, nhân dân ta vui vẻ đón chào bản Hiến pháp đầu tiên của chúng ta. Ngày nay nhân dân ta lại một lần nữa hăng hái thảo luận bản dự thảo Hiến pháp sửa đổi.

Trong quá trình thảo luận dự thảo Hiến pháp sửa đổi, nhân dân thấy rõ những khó khăn đã

vượt qua và rất phấn khởi trước những thắng lợi to lớn đã đạt được. Những thắng lợi đó là miền Bắc nước ta hoàn toàn giải phóng, nhân dân ta đã thật sự nắm chính quyền, kinh tế xã hội chủ nghĩa phát triển theo một tốc độ nhanh chóng. Đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân được cải thiện. Đạo đức cách mạng trong nhân dân ta ngày càng được nâng cao; tinh thần đoàn kết của nhân dân ngày càng được tăng cường. Sinh hoạt dân chủ được phát huy đến cao độ; nhân dân thật sự làm chủ nước nhà.

Các tầng lớp nhân dân ta ở miền Nam cũng như ở miền Bắc nhiệt liệt hoan nghênh dự thảo Hiến pháp sửa đổi. Toàn thể nhân dân ta tin chắc rằng nhất định Nam Bắc sẽ sum họp trong đại gia đình Tổ quốc Việt-nam thống nhất.

Bản Hiến pháp này sẽ làm cho đồng bào miền Nam ruột thịt vô cùng phấn khởi, càng hướng về Quốc hội và Chính phủ ta, càng ra sức đấu tranh để thống nhất Tổ quốc.

Nhân dân cả nước biết rằng sở dĩ có dự thảo Hiến pháp sửa đổi này là nhờ Đảng, người tổ chức và lãnh đạo những thắng lợi vẻ vang đã đạt được và đảm bảo vững chắc cho những thành công to lớn trong tương lai; nhờ toàn dân ta đoàn kết và đấu tranh anh dũng theo đường lối của Đảng để xây dựng nước nhà.

Từ ngày Quốc hội giao cho nhiệm vụ dự thảo Hiến pháp sửa đổi, Ban chúng tôi đã liên tục làm việc và đã họp hai mươi bảy lần. Hôm nay dự thảo đã làm xong. Ban chúng tôi xin trình dự thảo trước Quốc hội. Chúng tôi có cố gắng nhưng ý kiến của chúng tôi có hạn. Chúng tôi mong các vị đại biểu Quốc hội thảo luận và cho thêm ý kiến để Quốc hội thông qua.

Sau khi được Quốc hội thông qua, bản dự thảo này sẽ thành Hiến pháp mới của nước ta.

Bản Hiến pháp này sẽ phát huy hơn nữa lòng yêu nước và chủ nghĩa xã hội của nhân dân ta, sẽ động viên nhân dân ta đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, cố gắng thi đua hơn nữa để xây dựng một nước Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 189

Trích bài

CON ĐƯỜNG DẪN TÔI ĐẾN CHỦ NGHĨA LÊ-NIN *

. . . . .

Lúc đầu, chính là chủ nghĩa yêu nước, chứ chưa phải chủ nghĩa cộng sản đã đưa tôi tin theo Lê-nin, tin theo Quốc tế thứ ba. Từng bước một, trong cuộc đấu tranh, vừa nghiên cứu lý luận Mác — Lê-nin, vừa làm công tác thực tế, dần dần tôi hiểu được rằng chỉ có chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản mới giải phóng được các dân tộc bị áp bức và những người lao động trên thế giới khỏi ách nô lệ.

Ở nước ta và ở Trung-quốc cũng vậy, có câu chuyện đời xưa về cái « cẩm nang » đầy phép lạ thần tình. Khi người ta gặp những khó khăn lớn, người ta mở cẩm nang ra, thì thấy ngay cách giải quyết. Chủ nghĩa Lê-nin đối với chúng ta, những người cách mạng và nhân dân Việt-nam, không

---

* Bài *Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê-nin* viết năm 1960. *(B.T.)*

những là cái « cẩm nang » thần kỳ, không những là cái kim chỉ nam, mà còn là mặt trời soi sáng con đường chúng ta đi tới thắng lợi cuối cùng, đi tới chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

HỒ-CHÍ-MINH

***Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 227.**

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÔNG NHÂN, CÁN BỘ NHÀ MÁY CƠ KHÍ HÀ-NỘI*

. . . . .

Như các cô, các chú đã biết, máy móc ngày càng tinh xảo, nếu không có trình độ văn hóa và kỹ thuật thì không thể điều khiển được. Trước đây làm việc theo lối thủ công, nhưng bây giờ làm bằng máy móc tinh xảo cả, nên việc học tập văn hóa, nâng cao trình độ kỹ thuật là rất cần thiết. Năm vừa qua nhà máy đã có 90% cán bộ và công nhân học văn hóa. Đó là một bước tiến khá. Nhưng như thế chưa đủ, cần phải vận động sao cho tất cả mọi người đều đi học. Ví dụ: Nhà máy sản xuất xe hơi ở Liên-xô có một phân xưởng làm pít-tông rất lớn mà chỉ có 10 công nhân phụ trách, vì máy móc hoàn toàn tự động cả. Gần đây, Liên-xô lại phóng một tên lửa vượt xa 12.500 cây số, rơi sát chỗ đã định, bay nhanh một giờ trên 26.000 cây số. Cần phải có trình độ văn hóa và kỹ thuật cao mới làm được các việc như vậy. Muốn điều

---

* Nói chuyện ngày 2 tháng 2 năm 1960. *(B.T.)*

khiển và sản xuất được các máy móc hiện đại, cán bộ và công nhân ta cần phải ra sức học tập văn hóa và kỹ thuật. Trai, gái, trẻ, già, cán bộ, công nhân đều phải học cả.

Kế hoạch năm 1960 rất quan trọng, vì nó là năm kết thúc kế hoạch 3 năm và chuẩn bị bước vào kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Muốn thực hiện tốt nhiệm vụ nặng nề ấy, cán bộ và công nhân phải ra sức sửa chữa khuyết điểm và phát huy ưu điểm đã đạt được. Mặt khác phải thực hiện hạch toán kinh tế cho tốt; phải đảm bảo cho các bộ phận sản xuất cân đối, tiến hành ăn khớp nhịp nhàng. Các cô, các chú đã phát huy nhiều sáng kiến và đề nghị nhiều ý kiến tiết kiệm vật liệu, thì giờ, nhưng chưa áp dụng hết. Bộ phận theo dõi sáng kiến phải đúc kết sáng kiến đã đạt được để phổ biến rộng rãi và áp dụng ý kiến của công nhân đề nghị.

Công tác cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật và cải tiến tổ chức như cái kiềng ba chân, nếu hai chân dài, một chân ngắn thì không thể nào đứng vững được. Muốn làm tốt các việc này phải thực hiện dân chủ. Cán bộ phải dựa vào quần chúng để giải quyết khó khăn. Mười người làm không được thì 100 người góp 100 ý kiến lại nhất định sẽ làm được.

Muốn làm tốt những việc trên, cán bộ và công nhân phải thật thà tự phê bình và phê bình giúp

đỡ lẫn nhau, vì khuyết điểm của một người không phải của riêng một người đó, mà có ảnh hưởng đến toàn bộ nhà máy. Phải nâng cao kỷ luật lao động, kỷ luật sản xuất, đảm bảo an toàn lao động, chống lãng phí, cố gắng học tập văn hóa, học tập kỹ thuật. Đặc biệt là phải chú trọng học tập kinh nghiệm và tác phong công tác tốt của các đồng chí chuyên gia bạn.

Đảng viên và đoàn viên phải xung phong gương mẫu trong mọi công tác, trong học tập và chấp hành kỷ luật lao động. Đảng viên, đoàn viên phải giúp đỡ người ngoài Đảng, ngoài Đoàn cùng tiến bộ.

Về phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1973, tr. 71.

BA MƯƠI NĂM HOẠT ĐỘNG CỦA ĐẢNG*

Năm nay, Đảng ta 30 tuổi chẵn. Trong 30 năm, Đảng đã kinh qua những cuộc đấu tranh oanh liệt và thu được nhiều thắng lợi vẻ vang. Nhân dịp này, chúng ta nên nhìn lại những đoạn đường đã qua, rút ra những kinh nghiệm quý báu, và ấn định đúng đắn những nhiệm vụ cách mạng hiện nay và sắp tới để giành lấy những thắng lợi to lớn hơn nữa, vẻ vang hơn nữa.

*
* *

Cũng như những biến chuyển to lớn ở nước ta không thể tách rời những biến chuyển chung trên thế giới, sự trưởng thành của Đảng ta có quan hệ chặt chẽ với sự trưởng thành của các Đảng anh em.

Cách mạng tháng Mười Nga thành công đã đánh tan một bộ phận lực lượng của chủ nghĩa tư bản, và mở đường giải phóng cho giai cấp công nhân

---

* Bài viết cho tạp chí *Những vấn đề hòa bình và chủ nghĩa xã hội* (số 2, năm 1960) nhân dịp kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng ta — ngày 3 tháng 2 năm 1960. *(B.T.)*

và các dân tộc bị áp bức toàn thế giới. Năm 1919, V.I. Lê-nin lãnh đạo những người cách mạng chân chính ở các nước tổ chức ra Quốc tế thứ ba; từ đó, các Đảng Cộng sản được thành lập ở nước Pháp, ở Trung Quốc, và ở nhiều nước khác. Lúc ban đầu, nhờ sự giúp đỡ trực tiếp của Đảng Cộng sản Trung Quốc và Đảng Cộng sản Pháp mà chủ nghĩa Mác Lê-nin và ảnh hưởng Cách mạng tháng Mười đã chọc thủng lưới sắt của thực dân Pháp truyền đến Việt-nam ta.

Từ năm 1924 trở đi, phong trào cách mạng ở Việt-nam ngày càng lên cao, công nhân ta đã có nhiều cuộc đấu tranh liên tiếp, từ đấu tranh kinh tế tiến lên đấu tranh chính trị.

Chủ nghĩa Mác — Lê-nin kết hợp với phong trào công nhân và phong trào yêu nước đã dẫn tới việc thành lập Đảng Cộng sản Đông-dương vào đầu năm 1930.

Việc thành lập Đảng là một bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng Việt-nam ta. Nó chứng tỏ rằng giai cấp vô sản ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

Lịch sử của Đảng ta đại thể đã trải qua mấy thời kỳ:

— Thời kỳ hoạt động bí mật,

— Thời kỳ lãnh đạo Cách mạng tháng Tám thành công,

— Thời kỳ lãnh đạo kháng chiến thắng lợi,

— Thời kỳ từ nay trở đi, là thời kỳ Đảng lãnh đạo cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước.

*
* *

Hầu như suốt mười lăm năm đầu, Đảng phải hoạt động bí mật. Hàng ngày hàng giờ, Đảng phải đương đầu với chính sách khủng bố cực kỳ dã man của thực dân Pháp. Côn-lôn, Lao-bảo, Sơn-la và những nhà tù khác giam chật ních những người cộng sản. Nhiều cán bộ lãnh đạo và đảng viên đã anh dũng hy sinh. Tuy vậy, do tin tưởng sâu sắc rằng cuối cùng Đảng nhất định thắng lợi, cách mạng nhất định thắng lợi, cho nên số đảng viên ngày càng đông, lực lượng Đảng ngày càng mạnh.

Ngay từ lúc đầu, Đảng đã giương cao ngọn cờ cách mạng dân tộc dân chủ, lãnh đạo phong trào giải phóng dân tộc. Trong lúc đó, giai cấp *phong kiến* đã đầu hàng đế quốc, giai cấp *tư sản* non yếu thì chỉ mong thỏa hiệp với đế quốc để tìm một lối sống. Các tầng lớp tiểu tư sản tuy là sôi nổi, nhưng tư tưởng bế tắc, không có đường ra. Chỉ có giai cấp công nhân là dũng cảm nhất, cách mạng nhất, luôn luôn gan góc đương đầu với bọn đế quốc thực dân. Với lý luận cách mạng tiên phong và

kinh nghiệm của phong trào vô sản quốc tế, giai cấp công nhân ta đã tỏ ra là người lãnh đạo xứng đáng nhất và đáng tin cậy nhất của nhân dân Việt-nam.

*
* *

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác — Lê-nin, Đảng đã đề ra đường lối cách mạng đúng đắn. Trong bản cương lĩnh cách mạng tư sản dân quyền năm 1930, Đảng đã nêu rõ nhiệm vụ chống đế quốc và chống phong kiến, thực hiện dân tộc độc lập, người cày có ruộng. Cương lĩnh ấy rất phù hợp với nguyện vọng thiết tha của đại đa số nhân dân ta là nông dân. Vì vậy, Đảng đã đoàn kết được những lực lượng cách mạng to lớn chung quanh giai cấp mình. Còn các đảng phái của các giai cấp khác thì hoặc bị phá sản, hoặc bị cô lập. Do đó, quyền lãnh đạo của Đảng ta — Đảng của giai cấp công nhân — không ngừng củng cố và tăng cường.

Ngay từ ngày mới ra đời, Đảng đã tổ chức và lãnh đạo một phong trào quần chúng mạnh lớn xưa nay chưa từng có ở nước ta — phong trào xô-viết Nghệ — Tĩnh năm 1930. Quần chúng công nhân và nông dân hai tỉnh Nghệ-an, Hà-tĩnh đã nổi lên lật đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, thành lập chính quyền xô-viết công nông binh, ban bố quyền tự do dân chủ cho nhân dân lao động.

Tuy đế quốc Pháp đã dập tắt phong trào đó trong một biển máu, nhưng xô-viết Nghệ — Tĩnh đã chứng tỏ tinh thần oanh liệt và năng lực cách mạng của nhân dân lao động Việt-nam. Phong trào tuy thất bại, nhưng nó rèn luyện lực lượng cho cuộc Cách mạng tháng Tám thắng lợi sau này.

*
* *

Năm 1936, nguy cơ phát xít và chiến tranh thế giới đã rõ. Đảng ta phối hợp với Mặt trận dân chủ chống phát xít thế giới và Mặt trận nhân dân Pháp, đã phát động một phong trào quần chúng rộng rãi, thành lập *Mặt trận dân chủ chống phát xít và phản động thuộc địa ở Đông-dương*. Đảng đã lãnh đạo quần chúng nhân dân đấu tranh đòi các quyền tự do dân chủ và đòi cải thiện đời sống. Phong trào ấy đã lôi cuốn và giáo dục ý thức chính trị cho hàng triệu người. Uy tín của Đảng càng mở rộng và ăn sâu trong nhân dân lao động.

Đại chiến thế giới lần thứ hai bùng nổ. Đế quốc Nhật xâm chiếm Việt-nam và câu kết với thực dân Pháp để thống trị nước ta, Đảng đã kịp thời chuyển hướng đấu tranh, đã tổ chức Mặt trận Việt-minh và các đoàn thể cứu quốc (1941) để đoàn kết chặt chẽ mọi lực lượng yêu nước chống phát xít và thực dân. Hồi đó, Đảng tạm thời gác khẩu hiệu cách mạng ruộng đất, chỉ đề ra chính sách giảm tô,

giảm tức và tịch thu ruộng đất của đế quốc và việt gian giao cho dân cày. Làm như thế để tập trung lực lượng chống đế quốc và bè lũ tay sai, lôi kéo những người yêu nước trong giai cấp địa chủ, mở rộng Mặt trận dân tộc cứu nước.

Do chính sách đúng đắn của Đảng mà phong trào cách mạng ngày càng lên cao. Các khu căn cứ được thành lập. Quân giải phóng Việt-nam được tổ chức, Đảng đã phát động *chiến tranh du kích chống Nhật* phối hợp với cuộc chiến tranh của nhân dân thế giới chống phát-xít.

Nhờ có những điều kiện đó, cho nên mùa thu năm 1945, khi Hồng quân Liên-xô đánh thắng phát xít, thì Đảng đã kịp thời phát động cuộc *khởi nghĩa toàn quốc giành chính quyền.*

Cách mạng tháng Tám thắng lợi.

Nước Việt-nam dân chủ cộng hòa ra đời.

Bắt đầu xây dựng từ mấy nhóm ít người, được rèn luyện trong những cuộc đấu tranh ác liệt, năm 1945 Đảng vẻn vẹn chỉ có độ 5.000 đảng viên (một số còn bị giam trong các nhà tù đế quốc). Thế mà Đảng đã đoàn kết và lãnh đạo được nhân dân cả nước, đưa cuộc khởi nghĩa đến thành công.

Đó là thắng lợi to lớn của nhân dân Việt-nam, mà cũng là thắng lợi đầu tiên của chủ nghĩa Mác—Lê-nin ở một nước thuộc địa.

*
**

Cách mạng tháng Tám thành công mới được ít lâu thì chính phủ Pháp phản bội những hiệp ước họ đã ký với ta, và gây ra cuộc chiến tranh xâm lược.

Hồi đó, nước ta đang ở trong hoàn cảnh cực kỳ khó khăn. Sau nạn đói khủng khiếp do đế quốc Pháp và phát xít Nhật gây ra, nhân dân ta chưa lại sức. Địch thì đủ hải, lục, không quân với vũ khí hiện đại, ta thì chỉ có bộ binh nhỏ bé mới tổ chức ra, ít kinh nghiệm và thiếu mọi thứ. Tuy vậy, Đảng vẫn kiên quyết chủ trương kháng chiến, vừa ra sức lãnh đạo đánh giặc, vừa ra sức bồi dưỡng lực lượng nhân dân.

Buổi đầu kháng chiến, Đảng vẫn tiếp tục thực hành chính sách giảm tô, giảm tức. Nhưng đến lúc kháng chiến đã phát triển mạnh, cần phải bồi dưỡng hơn nữa lực lượng nhân dân, chủ yếu là nông dân thì Đảng đã kiên quyết *phát động quần chúng cải cách ruộng đất, hoàn thành thực hiện người cày có ruộng.*

Nhờ chính sách đúng đắn ấy, lực lượng kháng chiến ngày càng mạnh thêm và đã liên tiếp thu được nhiều thắng lợi.

Nhân dân ta ngót tám mươi năm bị thực dân Pháp bóc lột, áp bức tận xương tận tủy. Bộ đội ta lúc đầu kháng chiến có những toán chỉ dùng gậy tầm vông, nhưng đã được tôi luyện và thử thách trong tám, chín năm kháng chiến. Nhân dân ta đã kết thành một khối rắn như đá, vững như đồng;

quân chủ lực, quân địa phương và dân quân ta đã trở thành những bộ đội anh hùng, quyết chiến quyết thắng.

Nhờ sự đoàn kết chặt chẽ và anh dũng hy sinh của toàn quân và toàn dân ta, chúng ta đã đại thắng ở Điện-biên-phủ vào mùa hè năm 1954. Lực lượng thực dân Pháp bị tan vỡ. Chúng phải nhận đình chiến. Hiệp nghị Giơ-ne-vơ được ký kết; hòa bình ở Đông-dương được lập lại trên nền tảng công nhận độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của các dân tộc Đông-dương.

Lần đầu tiên trong lịch sử, một nước thuộc địa nhỏ yếu đã đánh thắng một nước thực dân hùng mạnh. Đó là một thắng lợi vẻ vang của nhân dân Việt-nam, đồng thời cũng là một thắng lợi của các lực lượng hòa bình, dân chủ và xã hội chủ nghĩa trên thế giới.

Một lần nữa, chủ nghĩa Mác — Lê-nin đã soi đường cho giai cấp công nhân và nhân dân Việt-nam kháng chiến cứu nước thành công, giữ gìn thành quả cách mạng của mình.

*
* *

Từ ngày hòa bình lập lại đến nay, Việt-nam đang đứng trước một tình hình mới: đất nước tạm thời bị chia làm hai miền. Miền Bắc đã hoàn toàn giải phóng đang xây dựng chủ nghĩa xã hội. Miền Nam thì đang bị đế quốc Mỹ và bè lũ tay

sai thống trị. Chúng âm mưu biến miền Nam thành thuộc địa và căn cứ quân sự của Mỹ để gây lại chiến tranh. Chúng đang khủng bố một cách cực kỳ dã man những người yêu nước ở miền Nam. Chúng trắng trợn phá hoại hiệp nghị Giơ-ne-vơ, cự tuyệt hiệp thương để bàn việc tổng tuyển cử tự do và hòa bình thống nhất nước Việt-nam. Chúng là kẻ thù hung ác nhất của toàn dân ta.

Vì tình hình ấy mà cách mạng hiện nay có *hai nhiệm vụ* phải đồng thời tiến hành: nhiệm vụ xây dựng *miền Bắc* tiến lên chủ nghĩa xã hội, và nhiệm vụ tiếp tục hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ ở *miền Nam*. Hai nhiệm vụ ấy đều nhằm một mục tiêu chung là: củng cố hòa bình, thực hiện thống nhất nước nhà trên nền tảng độc lập và dân chủ.

Toàn dân Việt-nam phải phấn đấu để thực hiện nhiệm vụ chung cả nước là: «Tăng cường đoàn kết toàn dân, kiên quyết đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ trong cả nước; ra sức củng cố và đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội; xây dựng một nước Việt-nam, hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; tích cực góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông-dương, Đông-Nam Á và thế giới» *(Nghị quyết của Hội nghị lần thứ 15 của Trung ương Đảng)*.

*
* *

Miền Bắc nhất định phải tiến lên chủ nghĩa xã hội. Mà *đặc điểm to nhất của ta trong thời kỳ quá độ* là từ một nước nông nghiệp lạc hậu *tiến thẳng* lên chủ nghĩa xã hội không phải kinh qua giai đoạn phát triển tư bản chủ nghĩa.

Đế quốc Pháp để lại cho ta một nền kinh tế rất nghèo nàn. Trong nông nghiệp thì sản xuất nhỏ chiếm đại bộ phận, kỹ thuật vô cùng lạc hậu. Công nghiệp thì rất nhỏ bé và lẻ tẻ. Nông nghiệp và công nghiệp lại bị tàn phá nặng nề trong mười lăm năm chiến tranh. Đã vậy khi chúng phải rút khỏi miền Bắc, thực dân Pháp lại ra sức phá hoại kinh tế.

Vì vậy, nhiệm vụ quan trọng nhất của chúng ta là phải *xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội*, đưa miền Bắc tiến dần lên chủ nghĩa xã hội, có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa và khoa học tiên tiến. Trong quá trình cách mạng xã hội chủ nghĩa, chúng ta phải cải tạo nền kinh tế cũ và xây dựng nền kinh tế mới, mà xây dựng là nhiệm vụ chủ chốt và lâu dài.

Từ 1955 đến 1957 là *thời kỳ khôi phục kinh tế*. Trong thời kỳ này, nhiệm vụ chủ yếu là khôi phục nông nghiệp và khôi phục các cơ sở công nghiệp, nhằm hàn gắn những vết thương chiến tranh, ổn định kinh tế và bước đầu cải thiện đời sống của nhân dân.

Do sự cố gắng của toàn Đảng và toàn dân, nhờ sự giúp đỡ nhiệt tình của các nước anh em, đến

cuối năm 1957, nhiệm vụ ấy đã căn bản hoàn thành thắng lợi. Mức sản xuất công nghiệp và nông nghiệp đã xấp xỉ bằng năm 1939. Sản xuất *lương thực* thì kết quả đặc biệt tốt : năm 1939 miền Bắc chỉ sản xuất non hai triệu rưỡi tấn thóc, mà năm 1956 đã sản xuất hơn bốn triệu tấn.

Trong thời kỳ ấy, *quan hệ sản xuất* cũng thay đổi nhiều. Quan hệ sản xuất mới dần dần thay thế quan hệ sản xuất cũ. Cải cách ruộng đất hoàn thành đã xóa bỏ hẳn chế độ chiếm hữu phong kiến về ruộng đất và giải phóng sức sản xuất ở nông thôn: mười mấy triệu nông dân đã thỏa lòng mơ ước, đã được chia ruộng đất. Độc quyền kinh tế của đế quốc đã bị quét sạch. Nhà nước ta đã nắm cả quyền kinh tế, đã xây dựng kinh tế quốc doanh có tính chất xã hội chủ nghĩa và lãnh đạo toàn bộ kinh tế quốc dân. Với sự giúp đỡ khẳng khái, vô tư của các nước anh em, trước hết là Liên-xô và Trung-quốc, chúng ta đã khôi phục 29 xí nghiệp cũ và xây dựng 55 xí nghiệp mới.

Nông dân nhiều nơi đã xây dựng những *tổ đổi công* có mầm mống xã hội chủ nghĩa.

Một số hợp tác xã nông nghiệp thí điểm được tổ chức.

Độ 10,7% *thợ thủ công* đã tham gia các tổ sản xuất.

Công thương nghiệp tư bản chủ nghĩa tư doanh bước đầu đi vào chủ nghĩa tư bản nhà nước, với

các hình thức thấp và vừa như gia công, đặt hàng, kinh tiêu, đại lý, v.v..

Công cuộc khôi phục kinh tế đã hoàn thành thắng lợi. Đảng ta lãnh đạo nhân dân tiến lên thực hiện *kế hoạch 3 năm* (1958 — 1960).

Trọng tâm của kế hoạch 3 năm là thực hiện cải tạo xã hội chủ nghĩa đối với nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư doanh; khâu chính là cải tạo và phát triển *nông nghiệp*.

Ở miền Bắc nước ta, nông nghiệp chiếm bộ phận lớn trong kinh tế, mà sản xuất nhỏ lại chiếm bộ phận lớn trong nông nghiệp. Vì nông nghiệp là nguồn cung cấp lương thực và nguyên liệu, đồng thời là một nguồn xuất khẩu quan trọng, nông thôn là thị trường tiêu thụ to nhất hiện nay, cho nên cần phải cải tạo và phát triển nông nghiệp thì mới có cơ sở để phát triển các ngành kinh tế khác.

Phải cải tạo và phát triển nông nghiệp để tạo điều kiện cho việc công nghiệp hóa nước nhà. Phải có một nền nông nghiệp phát triển thì công nghiệp mới có thể phát triển mạnh.

Trong kế hoạch 3 năm, việc cải tạo xã hội chủ nghĩa là chủ chốt. Chúng ta tập trung lực lượng hoàn thành cải tạo xã hội chủ nghĩa chính là để tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng chủ nghĩa xã hội được nhanh chóng.

Đường lối cải tạo xã hội chủ nghĩa của Đảng đối với nông nghiệp là đưa nông dân làm ăn riêng lẻ đi dần từ tổ đổi công (có mầm mống xã hội chủ nghĩa) tiến lên hợp tác xã cấp thấp (nửa xã hội chủ nghĩa), rồi tiến lên hợp tác xã cấp cao (xã hội chủ nghĩa).

Nông thôn ta đất hẹp người đông, kỹ thuật nông nghiệp lạc hậu, năng suất lao động thấp kém. Chỉ riêng việc tổ chức nhau lại, cải tiến kỹ thuật, quản lý cho khéo, thì cũng đã nâng cao được năng suất lao động hơn làm ăn riêng lẻ. Nông dân ta đã hiểu điều đó. Vả lại nông dân ta có truyền thống cách mạng, tin tưởng sự lãnh đạo của Đảng, nghe lời kêu gọi của Đảng. Cho nên họ hăng hái vào tổ đổi công và hợp tác xã, đi theo con đường xã hội chủ nghĩa. Hiện nay, tính đến tháng 11 năm 1959 đã có hơn 40% nông hộ vào hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa vững chắc thì nông nghiệp nhất định phát triển tốt. Nông nghiệp phát triển tốt thì công nghiệp sẽ phát triển nhanh. Công nghiệp phát triển thì sẽ giúp nông thôn ta về thủy lợi, về phân bón, về nông cụ cải tiến, về máy móc nông nghiệp, về sức điện v.v..

Một việc cần kíp nữa là *cải tạo hòa bình đối với giai cấp tư sản dân tộc. Về kinh tế,* chúng ta không tịch thu tư liệu sản xuất của họ, mà dùng chính sách *chuộc lại. Về chính trị,* chúng ta vẫn cho họ

có quyền lợi thích đáng, họ vẫn được giữ địa vị một thành viên trong Mặt trận Tổ quốc.

Nước ta trước đây là một thuộc địa, giai cấp tư sản dân tộc vốn đã nhỏ bé lại bị đế quốc và phong kiến chèn ép, không thể ngóc đầu lên. Cho nên số đông họ đã đi theo nhân dân lao động chống đế quốc, phong kiến, đã tham gia kháng chiến. Đó là mặt ưu điểm của họ. Nhưng do bản chất giai cấp của họ, họ vẫn luyến tiếc cách bóc lột và muốn phát triển theo chủ nghĩa tư bản. Nhưng trong điều kiện miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội, ý nguyện của họ không thể nào thực hiện được. Họ thấy phải tiếp thu cải tạo xã hội chủ nghĩa, vì họ không thể tự đặt mình ra ngoài đại gia đình toàn dân Việt-nam. Và đại đa số người tư sản dân tộc đã thấy rõ rằng: thật thà tiếp thu cải tạo thì họ được *hòa mình* với nhân dân lao động để xây dựng Tổ quốc, xây dựng chủ nghĩa xã hội. Đó là con đường duy nhất và vẻ vang của họ.

*
* *

Về *văn hóa giáo dục* chúng ta cũng có thành tích khá to.

Thời kỳ thuộc Pháp, hơn 95% nhân dân ta không biết đọc, biết viết. Ngày nay, ở miền Bắc nạn mù chữ đã căn bản xóa xong.

Về số học sinh các trường thì:

	Năm 1939 cả Đông Dương có	Năm 1959—1960 miền Bắc ta có
Học sinh đại học	582 người	7.518 người
Học sinh chuyên nghiệp	438 người	18.100 người
Học sinh phổ thông	540.000 người	1.522.200 người

Về ngành y tế:

	Năm 1939 Trung-bộ và Bắc-bộ có	Năm 1959 miền Bắc ta có
Nhà thương	54 cái	138 cái
Y tế xã	138 cái	1.500 cái
Bác sĩ	86 người	292 người
Y tá	968 người	6.020 người
Cán bộ y tế xã		169.000 người

*
* *

Nói một cách tóm tắt, mộc mạc, chủ nghĩa xã hội trước hết nhằm làm cho nhân dân lao động thoát nạn bần cùng, làm cho mọi người có công ăn việc làm, được ấm no và sống một đời hạnh phúc. Với sự cố gắng của toàn Đảng, toàn dân để tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, mọi công việc đều làm nhiều, nhanh, tốt, rẻ, thì các kế hoạch Nhà nước nhất định hoàn thành, và đời sống của nhân dân ta chắc chắn được cải thiện thêm mãi.

Trên nền tảng những thắng lợi đã đạt được, chúng ta phải ra sức chuẩn bị đầy đủ để tiến sang những kế hoạch dài hạn sau này.

*
* *

Sở dĩ đạt được những thắng lợi ấy là vì:

— *Đảng ta luôn luôn đứng vững trên lập trường giai cấp vô sản, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp và của nhân dân*, biết vận dụng lý luận Mác—Lê-nin vào tình hình thực tế của nước ta và đề ra đường lối, chính sách đúng đắn. Đảng ta không ngừng đấu tranh chống những khuynh hướng cải lương của giai cấp tư sản và những khuynh hướng manh động của tầng lớp tiểu tư sản trong phong trào dân tộc; chống luận điệu « tả » của bọn tơ-rốt-skit trong phong trào công nhân; chống những khuynh hướng hữu và « tả » trong Đảng khi quy định và chấp hành chiến lược và sách lược cách mạng của Đảng ở mỗi thời kỳ. Chủ nghĩa Mác — Lê-nin đã giúp Đảng ta vượt qua những trận thử thách ấy. Nhờ vậy, Đảng ta không những đã giành được quyền lãnh đạo cách mạng trong cả nước, mà còn giữ vững được quyền lãnh đạo đó trên mọi lĩnh vực và đập tan được mọi âm mưu của giai cấp tư sản hòng tranh quyền lãnh đạo cách mạng với Đảng ta.

— Chủ nghĩa Mác--Lê-nin đã giúp Đảng ta thấy rõ rằng trong điều kiện một nước nông nghiệp lạc hậu như nước ta thì vấn đề dân tộc thực chất là vấn đề nông dân, cách mạng dân tộc thực chất là cách mạng của nông dân do giai cấp công nhân lãnh đạo, và chính quyền nhân dân thực chất là chính quyền của công nông. Vì vậy, trải qua các thời kỳ, Đảng đã *nắm vững và giải quyết đúng đắn vấn đề nông dân, củng cố được liên minh công nông*. Đảng ta đã đấu tranh chống những xu hướng hữu khuynh và « tả » khuynh đánh giá thấp vai trò của nông dân là quân chủ lực của cách mạng, là bạn đồng minh chủ yếu và tin cậy nhất của giai cấp công nhân, là lực lượng cơ bản cùng với giai cấp công nhân xây dựng chủ nghĩa xã hội. Kinh nghiệm của Đảng ta trong quá trình cách mạng đã chỉ rõ là nơi nào, lúc nào cán bộ ta giải quyết tốt lợi ích thiết thân của nông dân, nắm vững nguyên tắc liên minh công nông, thì nơi đó, lúc đó cách mạng đều tiến mạnh.

— Đảng ta đã khéo tập hợp mọi lực lượng yêu nước và tiến bộ trong *Mặt trận dân tộc thống nhất*, thực hiện đoàn kết dân tộc để đấu tranh chống đế quốc và phong kiến. Lực lượng chủ yếu trong khối đoàn kết dân tộc là công nông, cho nên liên minh công nông là nền tảng của Mặt trận dân tộc thống nhất. Trong quá trình xây dựng, củng cố và phát triển Mặt trận dân tộc thống nhất, Đảng ta luôn

luôn *đấu tranh trên hai mặt trận* chống khuynh hướng cô độc, hẹp hòi, coi nhẹ việc tranh thủ tất cả những lực lượng có thể tranh thủ được; đồng thời chống khuynh hướng đoàn kết một chiều, đoàn kết mà không có đấu tranh đúng mức trong nội bộ Mặt trận. Kinh nghiệm 30 năm của Đảng ta trong công tác đoàn kết dân tộc đã chứng tỏ rằng cần phải đấu tranh trên hai mặt trận như thế, thì vai trò lãnh đạo của Đảng trong Mặt trận dân tộc thống nhất mới được đảm bảo, nền tảng công nông của Mặt trận mới được vững chắc, tính chất rộng rãi của Mặt trận mới được phát huy đầy đủ.

— Đảng ta trưởng thành trong hoàn cảnh Cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười Nga đã thành công. Mọi thắng lợi của Đảng ta và của nhân dân ta không thể tách rời sự ủng hộ nhiệt tình của Liên-xô, Trung-quốc và cả phe xã hội chủ nghĩa, của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của phong trào hòa bình và phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới. Chính *vì đã biết kết hợp phong trào cách mạng nước ta với phong trào cách mạng của giai cấp công nhân quốc tế và của các dân tộc bị áp bức*, mà Đảng ta đã vượt qua được mọi khó khăn, đưa giai cấp công nhân và nhân dân ta đến những thắng lợi vẻ vang ngày nay.

Chúng ta chân thành cảm ơn Đảng Cộng sản Liên-xô và Đảng Cộng sản Trung-quốc đã giúp Đảng ta tự rèn luyện thành một đảng kiểu mới của giai cấp công nhân.

Chúng ta luôn luôn ghi nhớ công lao to lớn của Đảng Cộng sản Liên-xô, Đảng Cộng sản Trung-quốc và Đảng Cộng sản Pháp đã nhiệt tình giúp đỡ Đảng ta và nhân dân ta trong cuộc đấu tranh cách mạng.

Từ nay về sau, trên con đường tiến lên giành những thắng lợi mới trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, Đảng ta sẽ luôn luôn giữ vững và tích cực góp phần củng cố tình đoàn kết quốc tế của giai cấp công nhân, tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa do Liên-xô đứng đầu, ra sức giáo dục cho nhân dân ta thấm nhuần sâu sắc tinh thần quốc tế xã hội chủ nghĩa kết hợp chặt chẽ với tinh thần yêu nước, liên hệ cách mạng nước ta với phong trào của nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên thế giới đấu tranh cho hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội.

*
* *

Nhìn lại 30 năm qua, thế giới đã có những biến chuyển vô cùng to lớn. Đảng ta và nhân dân ta cũng vậy.

— Trước đây 30 năm, nhân dân ta đang bị dày đọa dưới ách nô lệ thực dân; Đảng ta mới thành lập, anh dũng nhưng còn non yếu.

Chỉ có Liên-xô là nước xã hội chủ nghĩa, bốn bề lại bị các nước đế quốc chủ nghĩa bao vây.

Đảng Cộng sản và Hồng quân Trung-quốc bị bọn Quốc dân đảng phản động tấn công cực kỳ dữ dội; các Đảng anh em khác thì đều đang xây dựng bước đầu.

Chủ nghĩa đế quốc đang hoành hành trên 5 phần 6 quả đất và đang phát-xít hóa.

Nói tóm lại, lúc đó phần lớn xã hội loài người đang bị nghẹt thở dưới chế độ tư bản chủ nghĩa tối tăm.

— Ngày nay, tình hình thế giới đã biến đổi hẳn, đã tươi sáng hẳn.

Liên-xô là một nước giàu mạnh vào bậc nhất thế giới, đang xây dựng chủ nghĩa cộng sản, đồng thời là thành trì kiên cố nhất của sự nghiệp giữ gìn hòa bình cho loài người.

Chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới rộng lớn và vững mạnh từ Âu sang Á, gồm có hơn 1.000 triệu người.

Ở các nước, có 85 đảng cộng sản, đảng công nhân với 35 triệu chiến sĩ kiên quyết đấu tranh cho hòa bình, cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

Nhiều nước thuộc địa cũ đã trở thành những nước độc lập, và từ châu Á, châu Phi đến châu Mỹ la-tinh, khắp nơi phong trào giải phóng dân tộc nổi lên rầm rộ như nước vỡ bờ. Chủ nghĩa đế quốc đang sa lầy lút tận cổ.

Miền Bắc nước ta đã được hoàn toàn giải phóng, và nước Việt-nam dân chủ cộng hòa tự hào là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa do Liên-xô vĩ đại đứng đầu. Đảng ta có hàng chục vạn đảng viên đang tổ chức và lãnh đạo nhân dân ta xây dựng miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà. Đảng ta đang đứng đầu trong cuộc đấu tranh cách mạng của nhân dân cả nước. Đảng ta luôn luôn giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa yêu nước và chủ nghĩa xã hội, kiên quyết lãnh đạo toàn dân đấu tranh xây dựng một nước Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông-Nam Á và thế giới.

*
* *

Để làm tròn nhiệm vụ rất nặng nề nhưng rất vẻ vang ấy, Đảng ta phải:

— Tăng cường về mặt tư tưởng và kiện toàn về mặt tổ chức. Đảng phải *phát triển tổ chức* của mình một cách thận trọng, vững chắc và rộng rãi trong quần chúng, chủ yếu là trong quần chúng công nhân, để tăng cường thành phần vô sản trong Đảng.

— Mọi đảng viên đều phải ra sức *học tập chủ nghĩa Mác — Lê-nin* củng cố lập trường giai cấp

vô sản, cố gắng nắm vững những quy luật phát triển của cách mạng Việt-nam; phải luôn luôn *nâng cao đạo đức cách mạng*, kiên quyết đấu tranh *chống chủ nghĩa cá nhân*, bồi dưỡng *chủ nghĩa tập thể* của giai cấp vô sản, cần kiệm xây dựng nước nhà, liên hệ chặt chẽ với quần chúng lao động, một lòng một dạ phấn đấu vì lợi ích tối cao của cách mạng và Tổ quốc.

Công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc đòi hỏi Đảng ta phải nắm vững khoa học và kỹ thuật, do đó mỗi đảng viên đều phải cố gắng *học tập văn hóa, học tập khoa học và kỹ thuật.*

Phải *tăng cường sự lãnh đạo* của Đảng trên mọi lĩnh vực.

— *Đoàn thanh niên lao động* phải là cánh tay đắc lực của Đảng trong việc tổ chức và giáo dục thế hệ thanh niên và nhi đồng thành những chiến sĩ tuyệt đối trung thành với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản.

— *Công đoàn* phải thật sự trở thành trường học quản lý Nhà nước, quản lý kinh tế và văn hóa của giai cấp công nhân nước ta.

— *Hội liên hiệp phụ nữ* phải là lực lượng mạnh mẽ giúp Đảng động viên, tổ chức và lãnh đạo phụ nữ tiến lên chủ nghĩa xã hội.

— *Các hợp tác xã nông nghiệp*, dưới sự lãnh đạo của Đảng, phải trở thành những đội quân vững mạnh của mười mấy triệu nông dân lao động

trong công cuộc phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, giáo dục tư tưởng và xây dựng nông thôn phồn thịnh của nước ta.

— *Quân đội* ta phải ra sức học tập chính trị và kỹ thuật, xây dựng thành một lực lượng ngày càng hùng mạnh, sẵn sàng bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ công cuộc lao động hòa bình của nhân dân ta.

Dưới ngọn cờ của chủ nghĩa Mác — Lê-nin, với chí khí anh dũng của đội quân tất thắng, toàn Đảng ta đã đoàn kết hãy đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, tiến lên lãnh đạo nhân dân lao động nước ta giành những thắng lợi mới trong cuộc đấu tranh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và thực hiện thống nhất nước nhà.

Đảng Lao động Việt-nam muôn năm!

Nước Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Chủ nghĩa xã hội muôn năm!

Hòa bình thế giới muôn năm!

HỒ-CHÍ-MINH

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 209.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ ĐẠI BIỂU NHỮNG NGƯỜI TÍCH CỰC LÀM CÔNG TÁC VĂN HÓA QUẦN CHÚNG TOÀN MIỀN BẮC LẦN THỨ NHẤT *

. . . . .

Muốn tiến lên chủ nghĩa xã hội thì phải phát triển kinh tế và văn hóa. Vì sao không nói phát triển văn hóa và kinh tế? Tục ngữ ta có câu: Có thực mới vực được đạo; vì thế kinh tế phải đi trước. Nhưng phát triển để làm gì? Phát triển kinh tế và văn hóa để nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân ta. Các cô, các chú vừa lao động, sản xuất tích cực, vừa hoạt động văn hóa tích cực. Thế là tốt. Văn hóa phải thiết thực phục vụ nhân dân, góp phần vào việc nâng cao đời sống vui tươi, lành mạnh của quần chúng. Vì vậy, nội dung văn hóa phải có ý nghĩa giáo dục. Ví dụ: phải giáo dục thế nào là đời sống mới, thế nào là đạo đức cách mạng. Trong việc « Tết trồng cây », phải phổ biến

---

* Trích *Bài nói chuyện tại Đại hội đại biểu...*, ngày 11 tháng 2 năm 1960. *(B.T.)*

trồng cây như thế nào cho cây tốt, phải chăm sóc và chăm bón cây như thế nào. Ở nhiều địa phương, các cô, các chú đã sáng tác nhiều bài thơ, ca, hò, vè nói về những vấn đề đó rất thiết thực, nội dung rất tốt. Bác hoan nghênh các cô, các chú. Văn hóa phải gắn liền với lao động, sản xuất. Văn hóa xa đời sống, xa lao động là văn hóa suông. Nhiệm vụ của người cán bộ văn hóa là phải dùng văn hóa để tuyên truyền cho việc cần kiệm xây dựng nước nhà, xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà. Ví dụ: Ở trong hợp tác xã, văn hóa phải tuyên truyền, giáo dục ý thức cần kiệm xây dựng hợp tác xã, yêu hợp tác xã như nhà, chống tư tưởng làm ăn riêng lẻ và những tư tưởng lạc hậu có ảnh hưởng xấu cho việc củng cố và phát triển hợp tác xã. Ở xí nghiệp, văn hóa phải tuyên truyền, giáo dục ý thức làm chủ xí nghiệp, đẩy mạnh phong trào thi đua hoàn thành kế hoạch Nhà nước, cần kiệm xây dựng nền công nghiệp nước nhà, chống tham ô, lãng phí, v.v..

Nói tóm lại, để phục vụ sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa thì văn hóa phải xã hội chủ nghĩa về nội dung và dân tộc về hình thức.

Các cô, các chú có quyết tâm thực hiện như vậy được không?

Trong hoàn cảnh hiện nay, chúng ta còn gặp nhiều khó khăn, trình độ văn hóa của cán bộ và

nhân dân còn thấp, do đó, còn hạn chế nhiều kết quả trong công tác, trong sản xuất. Nhiệm vụ các cô, các chú là phải cố gắng hơn nữa, góp phần nâng cao trình độ văn hóa của nhân dân.

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội. Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970. tr. 225.

DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ BA CỦA ĐẢNG LAO ĐỘNG VIỆT-NAM *

Các đồng chí thân mến,

Hôm nay, Đại hội toàn quốc lần thứ ba của Đảng ta khai mạc giữa lúc toàn dân ta vui vẻ chào mừng ngày kỷ niệm 15 năm thành lập nước Việt-nam dân chủ cộng hòa. Đại hội Đảng ta lần này có hơn 500 đại biểu thay mặt 50 vạn đảng viên trong cả nước, tiêu biểu cho truyền thống đấu tranh anh dũng của Đảng ta trong 30 năm nay. Thay mặt Trung ương, tôi thân ái chào mừng các đồng chí, chào mừng tất cả các đảng viên yêu mến của Đảng ta, chào mừng đại biểu Đảng Xã hội, Đảng Dân chủ và các đoàn thể trong Mặt trận Tổ quốc.

Đại hội Đảng ta lần này rất vui sướng và nhiệt liệt hoan nghênh các đồng chí đại biểu của

Đảng Cộng sản Liên-xô,

Đảng Cộng sản Trung-quốc,

Đảng Lao động An-ba-ni,

---

* Đọc diễn văn ngày 5 tháng 9 năm 1960. *(B.T.)*

Đảng Cộng sản Bun-ga-ri,
Đảng Công nhân thống nhất Ba-lan,
Đảng Xã hội thống nhất Đức,
Đảng Xã hội công nhân Hung-ga-ri,
Đảng Nhân dân cách mạng Mông-cổ,
Đảng Công nhân Ru-ma-ni,
Đảng Lao động Triều-tiên,
Đảng Cộng sản Tiệp,
Đảng Cộng sản Pháp,
Đảng Cộng sản Ấn-độ,
Đảng Cộng sản In-đô-nê-xi-a,
Đảng Cộng sản Nhật,
Đảng Cộng sản Ca-na-đa,
và các đảng cộng sản anh em khác.

Các đồng chí đã vì tình nghĩa quốc tế cao cả mà đến dự Đại hội của chúng ta và mang đến cho chúng ta tình thân ái của các Đảng anh em. Thật là:

Quan sơn muôn dặm một nhà,
Bốn phương vô sản đều là anh em!

Thay mặt Đại hội, tôi thân ái tỏ lời hoan nghênh anh chị em công nhân, nông dân, trí thức, các đơn vị bộ đội, cán bộ các cơ quan, các cháu thanh niên và nhi đồng đã hăng hái thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng và Quốc khánh lần thứ 15.

Các đồng chí thân mến,

Ba mươi năm qua, nhiều đồng chí và đồng bào ta đã anh dũng hy sinh cho cách mạng. Trong kháng chiến, biết bao liệt sĩ đã hy sinh cho Tổ quốc. Sáu năm nay ở miền Nam, biết bao chiến sĩ dũng cảm cũng đã hy sinh cho dân tộc ta. Đảng ta và đồng bào ta tưởng nhớ mãi mãi những người con ưu tú đã phấn đấu đến cùng cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và cho lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. (*Mặc niệm một phút*).

Từ Đại hội Đảng lần thứ hai đến nay đã hơn chín năm.

Trong chín năm qua, chấp hành đường lối của Đại hội lần thứ hai, Đảng đã lãnh đạo nhân dân ta *kháng chiến* cực kỳ gian khổ và anh dũng. Đại thắng oanh liệt Điện-biên-phủ đã chấm dứt cuộc chiến tranh xâm lược do thực dân Pháp gây ra và được đế quốc Mỹ giúp sức. Hiệp nghị *Giơ-ne-vơ* đã được ký kết, hòa bình được lập lại ở Đông-dương trên cơ sở các nước công nhận chủ quyền độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của nước ta. *Miền Bắc* Việt-nam được hoàn giải phóng. Nhưng đến nay đã sáu năm, mà nước ta vẫn chưa được thống nhất như hiệp nghị Giơ-ne-vơ đã quy định. Chính phủ và nhân dân ta trước sau vẫn thi hành nghiêm chỉnh hiệp nghị đã ký kết. Song Mỹ — Diệm thì cố tình chia cắt nước ta, trắng trợn phá hoại hiệp nghị Giơ-ne-vơ, cho nên *miền Nam*

nước ta vẫn còn phải sống đau khổ dưới ách thống trị tàn bạo của chúng.

Vì vậy, nhân dân ta đã không ngừng đấu tranh để *hòa bình thống nhất đất nước*, giải phóng miền Nam ra khỏi cảnh lửa bỏng, nước sôi. Cuộc đấu tranh cách mạng của đồng bào ta ở miền Nam đang tiếp tục sâu rộng và mạnh mẽ. Miền Nam rất xứng đáng với danh hiệu vẻ vang là « Thành đồng Tổ quốc ».

Từ khi hòa bình lập lại, ở miền Bắc hoàn toàn giải phóng đã chuyển sang *giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa*. Đó là một chuyển biến có ý nghĩa to lớn của cách mạng Việt-nam. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, cuộc *cải cách ruộng đất* đã hoàn thành thắng lợi, đã giải phóng đồng bào nông dân lao động, thực hiện khẩu hiệu « người cày có ruộng ».

Chúng ta đã thành công trong công cuộc *khôi phục kinh tế* và đang hoàn thành thắng lợi *kế hoạch ba năm* phát triển kinh tế và văn hóa. Chúng ta đã giành được thắng lợi có tính chất quyết định trong công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa* về nông nghiệp, thủ công nghiệp và công thương nghiệp tư bản tư doanh. Chúng ta đã thu được nhiều thành tích trên mặt trận sản xuất nông nghiệp và công nghiệp, trong sự nghiệp văn hóa giáo dục, và nâng cao một bước đời sống của nhân dân ta. Miền Bắc nước ta đang ngày càng củng cố thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Những thắng lợi to lớn của chín năm qua đã chứng tỏ đường lối của Đảng ta là đúng đắn, sự lãnh đạo của Đảng ta là vững vàng. Đó là thắng lợi của *chủ nghĩa Mác — Lê-nin* ở một nước đã từng bị đế quốc áp bức, bóc lột. Đảng ta xứng đáng với lòng tin cậy của nhân dân ta từ Bắc đến Nam.

Đảng ta có thể tự hào là người kế tục những truyền thống vẻ vang của dân tộc ta, là người mở đường cho nhân dân ta tiến lên một tương lai rực rỡ.

Các đồng chí thân mến,

Tất cả những thắng lợi đó không phải là công lao riêng của Đảng ta. Đó là công lao chung của toàn thể đồng bào ta trong cả nước. Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, chứ không phải là sự nghiệp của cá nhân anh hùng nào. Thành công của Đảng ta là ở nơi Đảng ta đã tổ chức và phát huy lực lượng cách mạng vô tận của nhân dân, đã lãnh đạo nhân dân phấn đấu dưới lá cờ tất thắng của chủ nghĩa Mác — Lê-nin.

Thắng lợi của cách mạng Việt-nam còn là do nhân dân các nước xã hội chủ nghĩa anh em, nhất là Liên-xô và Trung-quốc đã hết lòng giúp đỡ. Nhân dịp này, chúng ta nhiệt liệt tỏ lòng biết ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em đứng đầu là

Liên-xô vĩ đại. Chúng ta cũng thành thực tỏ lòng biết ơn đối với các Đảng anh em khác, nhất là Đảng Cộng sản Pháp đã tích cực ủng hộ cuộc đấu tranh chính nghĩa của nhân dân ta. Chúng ta chân thành cảm tạ các dân tộc thuộc địa và nhân dân yêu chuộng hòa bình toàn thế giới đã luôn luôn đồng tình và ủng hộ chúng ta.

Lịch sử ba mươi năm đấu tranh của Đảng đã dạy chúng ta rằng :

Thấm nhuần chủ nghĩa Mác—Lê-nin, tuyệt đối trung thành với lợi ích của giai cấp vô sản và của dân tộc; giữ gìn sự đoàn kết nhất trí trong Đảng và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản, giữa các nước trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đó là cái bảo đảm chắc chắn nhất cho cách mạng thắng lợi.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã làm đúng như thế. Từ nay về sau, Đảng ta nhất định sẽ làm đúng như thế.

Các đồng chí thân mến,

Đảng ta đã thu được nhiều thắng lợi to lớn, nhưng không phải là không có sai lầm. Song chúng ta đã không hề che giấu sai lầm, trái lại chúng ta đã thật thà tự phê bình và tích cực sửa chữa. Thắng lợi đã không hề làm cho chúng ta say sưa, tự mãn. Ngày nay, với những kinh nghiệm

của chúng ta và kinh nghiệm của các Đảng anh em, chúng ta quyết tâm phấn đấu để tiến lên nữa, tiến lên mãi.

Nhiệm vụ hiện nay của cách mạng Việt-nam là: *Đưa miền Bắc tiến lên chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà*, hoàn thành cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước.

Quyết định của Đại hội sẽ hướng dẫn toàn Đảng và toàn dân ta xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cho miền Bắc nước ta có công nghiệp và nông nghiệp hiện đại, có văn hóa khoa học tiên tiến, làm cho nhân dân ta có một đời sống ngày thêm no ấm, vui tươi.

Đại hội lần thứ hai là Đại hội kháng chiến, *Đại hội lần này là Đại hội xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh hòa bình thống nhất nước nhà.*

Nhân dân ta đã anh hùng trong kháng chiến thì cũng anh hùng trong lao động xây dựng Tổ quốc. Nhất định chúng ta sẽ xây dựng được chủ nghĩa xã hội vẻ vang trên miền Bắc nước ta.

Miền Bắc giàu mạnh là cơ sở vững chắc của cuộc đấu tranh thống nhất nước nhà.

Đại hội lần này sẽ soi sáng hơn nữa con đường đấu tranh cách mạng của nhân dân ta nhằm hòa bình thống nhất đất nước.

Dân tộc ta là một, nước Việt-nam là một. Nhân dân ta nhất định sẽ vượt mọi khó khăn và thực hiện kỳ được « thống nhất đất nước, Nam Bắc một nhà ».

Các đồng chí thân mến,

Cách mạng Việt-nam là một bộ phận của lực lượng hòa bình dân chủ, xã hội chủ nghĩa trên thế giới. Nước Việt-nam dân chủ *cộng hòa* là một thành viên trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa đứng đầu là Liên-xô vĩ đại.

Chúng ta có nhiệm vụ giữ vững vị trí tiền đồn của chủ nghĩa xã hội ở Đông-Nam châu Á, ra sức góp phần tăng cường lực lượng của phe xã hội chủ nghĩa và bảo vệ hòa bình ở Đông-Nam Á và thế giới.

Ngày nay, chủ nghĩa xã hội đã thành một hệ thống thế giới hùng mạnh, vững chắc như lấy thép thành đồng. Nhân dân ta vô cùng phấn khởi trước những thành công vĩ đại của Liên-xô trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa cộng sản và những thắng lợi to lớn của Trung-quốc và các nước xã hội chủ nghĩa anh em khác trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội. Nhân dân ta nhiệt liệt ủng hộ chính sách *ngoại giao hòa bình*... của Liên-xô và các nước khác trong phe xã hội chủ nghĩa.

Nhân dân ta cũng rất vui mừng trước những thắng lợi của các dân tộc ở châu Á, châu Phi và châu Mỹ la-tinh trong cuộc đấu tranh vĩ đại *chống bọn đế quốc*, nhất là đế quốc Mỹ. Rõ ràng là lực lượng hòa bình, dân chủ, độc lập dân tộc và xã hội chủ nghĩa trên thế giới đã mạnh hơn hẳn phe đế quốc. Nhân dân thế giới đoàn kết chặt chẽ và đấu tranh tích cực thì nhất định có khả năng *ngăn ngừa chiến tranh thế giới, thực hiện hòa bình* lâu dài. Cuộc đấu tranh kiên quyết của các dân tộc bị áp bức nhất định sẽ *đánh bại bọn đế quốc thực dân*. Chủ nghĩa xã hội cuối cùng nhất định sẽ toàn thắng khắp thế giới.

Trong sự nghiệp đấu tranh vĩ đại ấy, *sự đoàn kết* giữa lực lượng các nước xã hội chủ nghĩa và sự đoàn kết nhất trí giữa các đảng cộng sản và công nhân tất cả các nước có ý nghĩa quan trọng bậc nhất. Như bản thông cáo của Hội nghị Bu-ca-rét đã nói rõ, chúng ta tin rằng: « Các đảng cộng sản và đảng công nhân từ nay về sau sẽ củng cố hơn nữa sự đoàn kết của các nước thuộc hệ thống xã hội chủ nghĩa thế giới, và các đảng cộng sản và đảng công nhân sẽ bảo vệ sự thống nhất của mình như bảo vệ con ngươi của con mắt trong cuộc đấu tranh cho hòa bình và an ninh của tất cả các dân tộc, cho sự toàn thắng của sự nghiệp vĩ đại của chủ nghĩa Mác — Lê-nin ».

Ngày nay, bọn đế quốc không thể làm mưa làm gió như trước nữa. Nhưng ngày nào còn bọn đế

quốc thì nguy cơ chiến tranh vẫn còn. Bản tuyên bố của Hội nghị đại biểu các đảng cộng sản và đảng công nhân các nước xã hội chủ nghĩa năm 1957 ở Mạc-tư-khoa đã nhắc nhở chúng ta rằng: «Các đảng cộng sản coi cuộc đấu tranh cho hòa bình là nhiệm vụ hàng đầu của mình... Nhân dân tất cả các nước cần phải giữ gìn tinh thần cảnh giác cao đối với nguy cơ chiến tranh do chủ nghĩa đế quốc gây ra». Và cần nhớ rằng «sự đoàn kết các lực lượng yêu nước và dân chủ càng rộng rãi và vững mạnh bao nhiêu thì thắng lợi của cuộc đấu tranh chung càng được bảo đảm chắc chắn bấy nhiêu».

Nhân dân ta đã từng đau khổ vì bọn đế quốc, và ngày nay còn bị Mỹ — Diệm chia cắt đất nước, giày xéo miền Nam. Ngày nào mà chưa đuổi được đế quốc Mỹ ra khỏi miền Nam nước ta, chưa giải phóng được miền Nam khỏi ách thống trị tàn bạo của Mỹ — Diệm, thì nhân dân ta vẫn chưa thể ăn ngon, ngủ yên. Bởi vậy, không thể nào tách rời cuộc đấu tranh bảo vệ hòa bình, thống nhất nước nhà với cuộc đấu tranh chống đế quốc Mỹ.

Trong công cuộc đấu tranh chung để bảo vệ hòa bình và độc lập dân tộc ở Đông-dương, nhân dân Việt-nam ta kiên quyết ủng hộ cuộc đấu tranh anh dũng của nhân dân Lào hiện nay nhằm chống đế quốc Mỹ, nhằm đưa nước Lào lên con đường hòa hợp dân tộc, độc lập, thống nhất và hòa bình trung lập. Chúng ta thành tâm mong rằng quan hệ

hữu nghị giữa nước ta và các nước láng giềng, trước hết là Căm-pu-chia và Lào, được xây dựng và phát triển tốt.

Các đồng chí thân mến,

Sự nghiệp cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và sự nghiệp đấu tranh thống nhất nước nhà, góp phần bảo vệ hòa bình ở Đông-Nam Á và thế giới hiện nay đang đặt ra trước mắt Đảng ta những nhiệm vụ nặng nề và vẻ vang. Để bảo đảm thắng lợi của cách mạng, vấn đề có ý nghĩa quyết định là phải nâng cao hơn nữa sức chiến đấu của toàn Đảng ta, phát huy hơn nữa tác dụng lãnh đạo của Đảng ta trên mọi mặt công tác.

Từ trước tới nay, Đảng ta đã cố gắng liên hệ chặt chẽ chủ nghĩa Mác — Lê-nin với thực tế cách mạng Việt-nam. Cán bộ và đảng viên ta nói chung đều có phẩm chất cách mạng tốt đẹp. Nhưng chúng ta còn nhiều *khuyết điểm* như: bệnh chủ quan, chủ nghĩa giáo điều và chủ nghĩa kinh nghiệm, tác phong quan liêu, chủ nghĩa cá nhân... Những khuyết điểm ấy ngăn trở sự tiến bộ của các đồng chí chúng ta. Chúng ta phải ra sức học tập chủ nghĩa Mác — Lê-nin, tăng cường giáo dục tư tưởng trong Đảng, đấu tranh khắc phục những khuyết điểm nói trên. Phải nâng cao hơn nữa tinh giai

cấp và tính tiên phong của Đảng, tăng cường không ngừng mối liên hệ giữa Đảng và quần chúng, phải biết đoàn kết mọi người yêu nước và tiến bộ để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội và đấu tranh thống nhất nước nhà. Phải ra sức học tập có sáng tạo kinh nghiệm các Đảng anh em. Chúng ta tuyệt đối không được kiêu ngạo, tự mãn, chúng ta phải khiêm tốn như Lê-nin đã dạy.

Đại hội Đảng ta lần này sẽ bầu ra Ban Chấp hành trung ương mới của Đảng. Chúng ta tin chắc rằng, với Ban Chấp hành trung ương mới, toàn Đảng ta sẽ đoàn kết chặt chẽ hơn nữa, động viên mạnh mẽ hơn nữa nhân dân cả nước đấu tranh thực hiện mục tiêu vĩ đại trước mắt là:

Xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Chủ nghĩa Mác — Lê-nin vĩ đại muôn năm!

Giai cấp công nhân và nhân dân Việt-nam anh dũng muôn năm!

Đảng Lao động Việt-nam muôn năm!

Sự đoàn kết nhất trí giữa các Đảng anh em và sự đoàn kết nhất trí trong đại gia đình xã hội chủ nghĩa, đứng đầu là Liên-xô vĩ đại muôn năm!

Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh muôn năm!

Hòa bình thế giới muôn năm!

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970,
tr. 230.

THƯ GỬI CÁN BỘ NÔNG TRƯỜNG NHÀ NƯỚC

Ngày 1 tháng 10 năm 1960

Thân ái gửi cán bộ nông trường Nhà nước,

Chủ nghĩa xã hội phải tiến bằng hai chân, tức là công nghiệp và nông nghiệp.

Nông nghiệp chủ nghĩa xã hội lại phải tiến bằng hai chân, tức là hợp tác xã nông nghiệp và *nông trường quốc doanh quy mô lớn.*

Trong công việc xây dựng nông trường quốc doanh quy mô lớn, chúng ta sẽ có nhiều *khó khăn* tạm thời, vì kinh nghiệm còn ít, kỹ thuật còn thấp. Nhưng chúng ta có nhiều *thuận lợi* căn bản, vì đất đai ta phì nhiêu, cán bộ ta tận tụy, nhân dân ta cần cù, ta lại có nước bạn giúp đỡ.

Nông trường quốc doanh sẽ thống nhất ba bộ phận, một là những nông trường quốc doanh hiện có, hai là nông trường quân đội, ba là Liên đoàn sản xuất miền Nam. Hai bộ phận sau này đã có nề nếp tổ chức cũ và lề lối công tác cũ của họ. Vậy, khi tiến hành thống nhất, chuyển từ cái cũ sang cái mới, cần phải có giáo dục và giải thích kỹ càng,

làm cho mọi người đều hiểu rõ, đều vui vẻ, để thống nhất cho thật tốt.

Cũng như mọi công việc khác, để xây dựng nông trường quốc doanh thắng lợi, cần phải nắm vững ba điều:

— Đảng phải lãnh đạo thật chặt chẽ.

— Toàn thể cán bộ và công nhân phải thấm nhuần tinh thần đoàn kết, tinh thần trách nhiệm và tinh thần làm chủ nông trường.

— Tổ chức chi bộ và công đoàn phải chặt chẽ, kỷ luật lao động phải nghiêm minh.

Chúng ta vừa làm, vừa học, vừa học, vừa làm. Cán bộ chính trị phải học kỹ thuật, cán bộ kỹ thuật phải học chính trị, để trở nên những cán bộ toàn diện.

Cán bộ, đảng viên và đoàn viên thanh niên phải làm đầu tàu, phải gương mẫu trong mọi công việc.

Cán bộ cùng ăn, cùng ở, cùng lao động, cùng bàn bạc công việc với quần chúng, thì khó khăn gì cũng khắc phục được, kế hoạch gì cũng hoàn thành tốt.

Mọi người phải làm đúng khẩu hiệu: *Cần kiệm xây dựng nông trường.*

Cán bộ và công nhân *thi đua* làm đúng những điều trên đây, thì nông trường quốc doanh nhất định phát triển nhanh chóng và vững chắc.

Như thế là các cô, các chú thi hành đúng đắn nghị quyết của Đại hội Đảng, và góp phần xứng

đáng vào công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà.

Chúc các cô, các chú cố gắng thi đua, và cá nhân nào, đơn vị nào có thành tích xuất sắc thì sẽ được giải thưởng.

HỒ-CHÍ-MINH

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1962, tập VI, tr. 126.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÔNG NGHIỆP TOÀN MIỀN BẮC*

Để thực hiện từng bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nhằm đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh lên chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh thực hiện thống nhất nước nhà, cán bộ và công nhân ngành công nghiệp phải có quyết tâm hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch năm 1961, làm đà cho việc thực hiện thắng lợi kế hoạch 5 năm lần thứ nhất. Có chỉ tiêu kế hoạch rồi chưa đủ, mà phải có biện pháp cụ thể, vững chắc, phải có tinh thần cố gắng rất cao để thực hiện bằng được kế hoạch đã đề ra. Chỉ tiêu kế hoạch một phần, biện pháp phải hai phần, cố gắng phải ba phần.

Các đại biểu hội nghị cần nhớ hai điều:

— Một là phải giáo dục cho cán bộ và công nhân nhận rõ mình là chủ nước nhà, là chủ xí nghiệp, do đó mà tích cực chống tệ quan liêu, lãng

---

* Nói chuyện ngày 16 tháng 1 năm 1961. *(B.T.)*

phí, tham ô, đề cao tinh thần quý trọng của công, ra sức cần kiệm xây dựng đất nước. Cán bộ, đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động, cán bộ công đoàn phải gương mẫu thực hiện và làm cho tất cả anh chị em công nhân thấm nhuần tinh thần ấy. Muốn làm được như vậy thì cán bộ phải thực hiện bốn cùng: cùng ăn, cùng ở, cùng làm, cùng bàn bạc với quần chúng.

— Hai là phải quan tâm đến điều kiện sinh hoạt vật chất của công nhân. Cán bộ từ trên xuống dưới phải chăm nom đến chỗ ăn, chỗ ở, chỗ làm việc của công nhàn, hướng dẫn anh chị em cách tổ chức nhà ăn, nhà ở, nhà giữ trẻ cho tốt, cho chu đáo.

Về phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1973, tr. 86.

BÀI NÓI CHUYỆN Ở HỘI NGHỊ BÀN VỀ CUỘC VẬN ĐỘNG CHỈNH HUẤN MÙA XUÂN NĂM 1961*

Các đồng chí,

Toàn Đảng ta sắp làm một cuộc chỉnh huấn để nâng cao sức chiến đấu mới, tiến lên giành những thắng lợi mới, trong thời kỳ phát triển mới của cách mạng.

Nhân dịp này, tôi xin góp một vài ý kiến:

VÌ SAO CẦN CHỈNH HUẤN?

Ba mươi năm qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân ta đã đấu tranh cực kỳ gian khổ, anh dũng, và đã giành được thắng lợi to lớn.

Ngày nay, cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc đã giành được những thắng lợi có ý nghĩa quyết định. Công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đã căn bản hoàn thành. Chế độ người bóc lột người căn bản đã bị xóa bỏ. Nhân dân lao động đã trở thành người chủ xã hội, người chủ Nhà nước.

Với thắng lợi ấy, chúng ta đã có thể đưa miền Bắc tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ

---

* Nói chuyện tháng 3 năm 1961. *(B.T.)*

nghĩa xã hội, làm cho nước ta có một nền công nghiệp hiện đại, nông nghiệp hiện đại, có một nền văn hóa và khoa học tiên tiến. Miền Bắc ta giàu mạnh là cơ sở vững chắc cho cuộc đấu tranh để hòa bình thống nhất nước nhà.

Chúng ta đã đánh thắng chế độ thực dân và phong kiến. Nhiệm vụ chủ yếu của chúng ta ngày nay là đánh thắng lạc hậu và nghèo nàn, xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cho nhân dân ta có một đời sống thật sung sướng tốt đẹp. Công cuộc ấy rất vĩ đại và cũng rất khó khăn. Nhưng toàn Đảng, toàn dân ta quyết tâm làm thì nhất định làm được.

Muốn xây dựng chủ nghĩa xã hội, trước hết cần có những *con người xã hội chủ nghĩa.*

Đợt chỉnh huấn này là một cuộc vận động lớn về tư tưởng trong Đảng và trong nhân dân lao động *nhằm xây dựng những con người của chủ nghĩa xã hội, có tư tưởng và tác phong xã hội chủ nghĩa.*

THẾ NÀO LÀ TƯ TƯỞNG VÀ TÁC PHONG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA?

— Có ý thức làm chủ Nhà nước, tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa và tư tưởng « mình vì mọi người, mọi người vì mình ».

Nhà nước ta ngày nay là của *tất cả những người lao động.* Vậy công nhân, nông dân, trí thức cách mạng cần nhận rõ rằng: hiện nay nhân dân lao

động ta là những người làm chủ nước ta, chứ không phải là những người làm thuê cho giai cấp bóc lột như thời cũ nữa. Chúng ta *có quyền* và *có đủ điều kiện để tự tay mình* xây dựng đời sống tự do, hạnh phúc *cho mình*. Nhân dân lao động là những *người chủ tập thể* của tất cả những của cải vật chất và văn hóa, đều *bình đẳng* về quyền lợi và nghĩa vụ. Bởi vậy mọi người đều phải thấm nhuần sâu sắc tư tưởng « mình vì mọi người, mọi người vì mình ».

Chủ nghĩa cá nhân, lợi mình hại người, tự do vô tổ chức, vô kỷ luật và những tính xấu khác là kẻ địch nguy hiểm của chủ nghĩa xã hội.

Đã là người chủ Nhà nước thì phải chăm lo việc nước như chăm lo việc nhà. Người công nhân phải yêu quý máy móc như yêu quý con mình, người nông dân phải yêu quý trâu bò của hợp tác xã như bạn thân của mình. Mọi người phải biết giữ gìn của công, phải chăm lo việc tập thể như chăm lo việc gia đình.

Đã là người chủ thì phải biết tự mình lo toan, gánh vác, không ỷ lại, không ngồi chờ. Mỗi người phải ra sức góp công, góp của để xây dựng nước nhà. Chớ nên « ăn cỗ đi trước, lội nước đi sau ». Ai cũng phải là một chiến sĩ dũng cảm phấn đấu xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Cán bộ và đảng viên càng *phải* nâng cao tinh thần phụ trách trước Đảng và trước quần chúng, hết lòng hết sức phục vụ nhân dân. *Phải* yêu kính

nhân dân. *Phải* thật sự tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân. Tuyệt đối không được lên mặt «quan cách mạng» ra lệnh ra oai. *Phải* nắm vững quan điểm giai cấp, đi đúng đường lối quần chúng, thành tâm học hỏi quần chúng, kiên quyết dựa vào quần chúng, giáo dục và phát động quần chúng tiến hành mọi chủ trương, chính sách của Đảng và của Nhà nước. *Phải* thật thà, ngay thẳng; không được giấu dốt, giấu khuyết điểm, sai lầm. *Phải* khiêm tốn, gần gũi quần chúng, không được kiêu ngạo; phải thực sự cầu thị, không được chủ quan. *Phải* luôn luôn chăm lo đến đời sống của quần chúng. *Phải* «*chí công vô tư*», và có tinh thần «*lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ*». Đó là đạo đức của người cộng sản.

Sức mạnh vô địch của Đảng là ở *tinh thần kỷ luật tự giác, ý thức tổ chức* nghiêm chỉnh của cán bộ và đảng viên.

Chúng ta phải làm đúng lời dạy của Lê-nin vĩ đại: giữ gìn sự thống nhất của Đảng như con ngươi của mắt. Phải hết lòng tôn trọng tập thể, phát huy dân chủ nội bộ; tuyệt đối không được độc đoán cá nhân, tự đặt mình cao hơn tổ chức, tự cho phép mình đứng ngoài kỷ luật. Càng có công lao, càng phải khiêm tốn. Chớ vì có ít nhiều công lao mà sinh bệnh công thần, kèn cựa, địa vị. Phải nhớ rằng: mọi thành công là do sức phấn đấu, hy sinh của toàn Đảng, toàn dân, không phải

của một cá nhân anh hùng nào. Đối với Đảng, đối với nhân dân, chúng ta có một nghĩa vụ vẻ vang là: suốt đời làm người con trung thành của Đảng, người đầy tớ tận tụy của nhân dân.

Trái lại, đối với kẻ địch, người cộng sản phải luôn luôn tỉnh táo, giữ vững lập trường, quyết không được vì hoàn cảnh hòa bình mà mất cảnh giác; phải luôn luôn sẵn sàng đập tan mọi âm mưu độc ác của kẻ địch, bảo vệ những thành quả cách mạng, bảo vệ lao động hòa bình của nhân dân. Muốn đánh thắng kẻ địch bên ngoài, thì trước hết phải đánh thắng kẻ địch bên trong là *chủ nghĩa cá nhân.*

— Tất cả phục vụ sản xuất.

Nhiệm vụ *quan trọng bậc nhất* của chúng ta hiện nay là phát triển sản xuất, để nâng cao đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân. Muốn có chủ nghĩa xã hội thì không có cách nào khác là phải dốc lực lượng của mọi người ra để sản xuất. Sản xuất là mặt trận chính của chúng ta hiện nay ở miền Bắc. Trong kháng chiến, Đảng ta nêu khẩu hiệu: *Tất cả cho tiền tuyến!* thì ngày nay, khẩu hiệu của chúng ta là: *Tất cả phục vụ sản xuất!* Tất cả chúng ta, bất kỳ ở cấp nào, ngành nào, đều phải góp sức làm cho sản xuất phát triển. Chúng ta phải phấn đấu cho *nông nghiệp* phát triển toàn diện, mạnh mẽ và vững chắc, trước

hết bảo đảm cho lương thực được dồi dào. Chúng ta phải phấn đấu cho nền *công nghiệp* mau lớn mạnh, cho công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa thành công như đã đề ra trong nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng.

Mỗi người công nhân, nông dân, trí thức, cán bộ, viên chức, đều phải hiểu rõ *nghĩa vụ vẻ vang* của mình là phục vụ sản xuất.

Phải lấy kết quả thiết thực đã góp sức bao nhiêu cho sản xuất và lãnh đạo sản xuất mà đo ý chí cách mạng của mình. Hãy kiên quyết chống bệnh nói suông, thói phô trương hình thức, lối làm việc không nhằm mục đích nâng cao sản xuất.

Muốn phát triển sức sản xuất thì trước hết phải *nâng cao năng suất lao động* và muốn nâng cao năng suất lao động thì phải tổ chức lao động cho tốt.

Chúng ta phải phấn đấu để củng cố và phát triển các hợp tác xã nông nghiệp; phải tiếp tục cải tiến quản lý các xí nghiệp và không ngừng cải tiến kỹ thuật trong tất cả các ngành kinh tế; phải sử dụng hợp lý sức lao động; phải cố gắng học tập dùng kỹ thuật mới, xây dựng cơ sở kỹ thuật mới, kiên quyết từ bỏ lối làm ăn lạc hậu. Những việc đó không phải ngày một ngày hai mà xong, nhưng có quyết tâm, có tổ chức, thì nhất định làm được.

Vấn đề có ý nghĩa quyết định là *cán bộ và Đảng viên* hiểu rõ yêu cầu mới của cách mạng là phải

triển sản xuất, hiểu rõ nâng cao năng suất lao động là nguồn của cải to lớn nhất. Do đó, cần phải thiết thực tổ chức bộ máy sản xuất mới, tích cực học tập quản lý kinh tế, cải tiến kỹ thuật. Ngày nay, Đảng yêu cầu cán bộ và đảng viên chẳng những *thạo về chính trị, mà còn phải giỏi về chuyên môn;* không thể lãnh đạo chung chung. Lại phải biết đoàn kết với những người ngoài Đảng, phải biết *dựa vào quần chúng*, phát huy sức sáng tạo của quần chúng lao động, học tập kinh nghiệm của quần chúng, phải tạo mọi điều kiện cho nhân dân lao động có thể nắm được những hiểu biết khoa học, kỹ thuật; ra sức đào tạo thật nhiều cán bộ kỹ thuật, cán bộ quản lý cần thiết cho sản xuất phát triển. Chỉ có như thế, chúng ta mới xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội.

— Cần kiệm xây dựng nước nhà.

Nước ta còn nghèo. Muốn sung sướng thì phải có tinh thần tự lực cánh sinh, cần cù lao động. Phải cố gắng sản xuất. Lao động là *nghĩa vụ thiêng liêng, là nguồn sống, nguồn hạnh phúc của chúng ta.* Trong xã hội ta, không có nghề nào thấp kém, chỉ những kẻ lười biếng, ỷ lại mới đáng xấu hổ. Người nấu bếp, người quét rác cũng như thầy giáo, kỹ sư, nếu làm tròn trách nhiệm thì đều vẻ vang như nhau. Ai sợ khó, sợ khổ, muốn « ngồi mát ăn bát

vàng », người đó mới là kém vì không phải là người xã hội chủ nghĩa.

Mỗi người phải tự giác giữ vững kỷ luật lao động.

Thanh niên càng phải xung phong hăng hái, thực hiện khẩu hiệu: « *Đâu cần thanh niên có, đâu khó thanh niên làm* ».

Mỗi thứ của cải chúng ta làm ra phải tốn bao nhiêu mồ hôi và sức lao động. Chúng ta chỉ có thể xây dựng chủ nghĩa xã hội bằng cách *tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm*. Sản xuất mà không tiết kiệm thì khác nào gió vào nhà trống. Cho nên phải biết giữ gìn của công. *Tham ô, lãng phí* tài sản của Nhà nước, của tập thể, của nhân dân là hành động trộm cắp, mà ai cũng phải thù ghét, phải trừ bỏ. Phải biết quý trọng sức người là vốn quý nhất của ta. Chúng ta cần hết lòng chăm sóc sức khỏe và sử dụng hợp lý sức lao động của nhân dân ta.

Cán bộ, và đảng viên càng phải nâng cao tinh thần phụ trách, nêu gương « *cần kiệm liêm chính* », không xâm phạm một đồng xu, hạt thóc của Nhà nước, của nhân dân; phải chống bệnh quan liêu, mệnh lệnh là nguồn gốc sinh ra tham ô, lãng phí. Trong mọi công việc phải tính toán, cân nhắc cẩn thận. « Thì giờ là vàng bạc ». Phải kiên quyết chống thói hội họp lu bù, mất thì giờ, hại sức khỏe mà không kết quả thiết thực.

— Tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Tiến nhanh, tiến mạnh là quy luật của chủ nghĩa xã hội. Muốn sản xuất được nhiều, nhanh, tốt, rẻ, thì phải có nhiệt tình cách mạng, nhưng lại còn phải hiểu biết và nắm vững khoa học.

Mỗi người lao động cần có tinh thần dám nghĩ dám làm, vươn lên hàng đầu, thành người lao động tiền tiến. Công nhân, nông dân ta và người lao động trí óc cần tin rằng chúng ta có đầy đủ sức mạnh, can đảm và thông minh để xây dựng cuộc đời mới của mình. Chỉ cần chúng ta có đầy đủ ý thức làm chủ, tinh thần tập thể, kỷ luật và ra sức học tập, nâng cao trình độ văn hóa, kỹ thuật, có tinh thần sáng tạo, tìm tòi cái mới, học tập cái mới, ủng hộ cái mới, thực hiện cái mới thì việc gì chúng ta cũng làm được.

Cán bộ và đảng viên lại càng phải có tinh thần ấy, phải gạt bỏ những thái độ sai lầm như: thỏa mãn với thành tích bước đầu, bảo thủ, tự mãn với những kinh nghiệm đã có, có ít nhiều tri thức thì kiêu căng, coi khinh quần chúng, hoài nghi những sáng kiến bình thường của quần chúng; lười biếng, không tích cực học tập cái mới, v.v..

Nhân dân lao động ta rất giàu kinh nghiệm và tính sáng tạo, đất nước ta có rất nhiều của cải. Với quyết tâm của ta, với sự giúp đỡ của các nước anh em, nhất định chúng ta hoàn toàn có thể làm

cho nước ta giàu mạnh, dân ta sung sướng, theo kịp các nước anh em.

Hãy tiến lên, tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội! Tiến nhanh, tiến mạnh, không phải là phiêu lưu, làm ẩu. Phải thiết thực đi từng bước, phải *tiến vững chắc*. Phải nắm vững *qui luật* phát triển của cách mạng, phải tính toán cẩn thận *những điều kiện cụ thể, những biện pháp cụ thể*. *Kế hoạch* phải chắc chắn, cân đối. Chớ đem chủ quan của mình thay cho điều kiện thực tế. Phải *chống bệnh chủ quan, tác phong quan liêu, đại khái*. Phải xây dựng tác phong *điều tra, nghiên cứu* trong mọi công tác cũng như trong khi định ra mọi chính sách của Đảng và Nhà nước.

Các đồng chí,

Những tư tưởng, tác phong mới mà Đảng ta yêu cầu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên và mỗi người lao động cần phải bồi dưỡng cho mình, tóm lại là:

— Ý thức làm chủ và tinh thần tập thể xã hội chủ nghĩa,

— Quan điểm « tất cả phục vụ sản xuất »,

— Ý thức cần kiệm xây dựng nước nhà,

— Tinh thần tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc lên chủ nghĩa xã hội.

Trái lại, những tư tưởng, tác phong xấu cần chống lại là:

— Chủ nghĩa cá nhân,

— Quan liêu, mệnh lệnh,

— Tham ô, lãng phí,

— Bảo thủ, rụt rè.

Đó là một cuộc vận động, giáo dục tư tưởng có ý nghĩa rất to lớn đối với sự nghiệp cách mạng của chúng ta ngày nay.

Chúng ta sẽ đem hết tinh thần phụ trách trước Đảng, trước nhân dân mà tiến hành chỉnh huấn cho thật tốt.

Cán bộ các cấp lãnh đạo, cán bộ các ngành cần phải làm gương mẫu.

Mỗi người phải cố gắng bản thân, đồng thời dựa vào sự giúp đỡ của tập thể thật thà tự phê bình và thành khẩn phê bình để thấy rõ cái hay và cái dở, để sửa chữa khuyết điểm, phát triển ưu điểm.

Chúng ta phải làm cho mỗi cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, phấn khởi.

Làm cho toàn thể nhân dân lao động ta càng hăng hái tiến lên xây dựng thành công chủ nghĩa xã hội và củng cố miền Bắc thành cơ sở vững mạnh cho cuộc đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Các đồng chí,

Nghị quyết của Đại hội lần thứ III của Đảng là như ánh mặt trời soi sáng con đường tiến lên chủ nghĩa xã hội. Năm nay là như mùa xuân của kế hoạch 5 năm đầu của chúng ta.

Chúng ta hãy phấn khởi như mùa xuân; với nhiệt tình như ánh nắng, vui vẻ tiến lên, quyết làm cho cuộc chỉnh huấn này đại thắng lợi.

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1962,
tập VI, tr. 173.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ NĂM CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG*

Các đồng chí,

Chúng ta có thể nói: Hội nghị Trung ương lần này *kết quả tốt*. Kết quả tốt bởi vì có Đại hội lần thứ ba của Đảng soi sáng, vì có đợt chỉnh huấn, vì thảo luận rộng rãi và chuyên đi sâu vào một vấn đề.

Chúng ta phải ra sức tiến nhanh, tiến mạnh, tiến vững chắc trong công cuộc phát triển nông nghiệp, vì:

— « Có thực mới vực được đạo », phải làm cho nhân dân ta ngày càng thêm ấm no.

— Nông nghiệp phải cung cấp đủ lương thực và nguyên liệu để phát triển công nghiệp, để đảm bảo công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

— Nông nghiệp tốt, công nghiệp tốt, thì xây dựng tốt chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, làm cơ sở vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

---

* Nói chuyện tháng 7 năm 1961. *(B.T.)*

Chúng ta nhất trí nhận rằng phong trào *hợp tác xã* nói chung là *tốt*. Đồng thời chúng ta cũng thấy nó còn có những *khuyết điểm* cần phải sửa chữa. Đó là những khuyết điểm trong lúc phát triển. Ví như một đứa con lớn quá nhanh, áo quần may tháng này thì tháng sau đã thấy chật. Khuyết điểm phổ biến nhất là nhiều ban quản trị còn yếu, vì cán bộ tiến không kịp với mức độ phát triển của hợp tác xã, ví như những tiểu đội trưởng mà phải chỉ huy những đại đội hoặc tiểu đoàn. Chúng ta cần phải giúp cán bộ tiến cho kịp với nhiệm vụ của họ.

Theo ý tôi, chúng ta nên nêu bật và nhấn mạnh mấy điểm sau đây:

— Tất cả đường lối, phương châm, chính sách... của Đảng đều *chỉ nhằm nâng cao đời sống của nhân dân* nói chung, của nông dân nói riêng. Muốn đạt mục đích đó thì nhất định phải củng cố và phát triển hợp tác xã cho thật tốt, phải *nâng cao không ngừng thu nhập của xã viên.*

Cần nêu bật và nhấn mạnh điều đó, vì hiện nay còn có người nghĩ rằng: Đảng khuyến khích tăng gia sản xuất cho nhiều để bán nhiều lương thực cho Nhà nước, chứ không phải vì lợi ích của nông dân.

— Cần phải ra sức *củng cố chi bộ* ở nông thôn. Chi bộ tốt thì ban quản trị mới tốt. Ban quản trị tốt thì xã viên mới đoàn kết và hăng hái sản xuất, hợp tác xã mới củng cố và phát triển tốt.

Đồng thời cần quy định rõ tư cách và quyền hạn của cán bộ quản trị. Thí dụ: Đại hội xã viên bầu ra cán bộ quản trị và có quyền cách chức cán bộ nào bất lực; cán bộ quản trị phải chí công vô tư; tài chính phải công khai, v.v..

— Cần làm cho mỗi xã viên thấm nhuần *tinh thần làm chủ và tinh thần cần kiệm xây dựng hợp tác xã.*

— Cần phải tăng cường hơn nữa việc *kiểm tra đôn đốc* để kịp thời phát hiện và phổ biến những kinh nghiệm tốt và kịp thời uốn nắn những nhược điểm, những khuyết điểm của hợp tác xã.

— Trung ương đã nhất trí về đường lối, chính sách, chỉ tiêu, biện pháp... Chúng ta phải *biến sự nhất trí ấy thành quyết tâm.* Chúng ta phải truyền đạt sự nhất trí và quyết tâm của Trung ương đến tận mỗi cán bộ, mỗi xã viên, làm cho toàn Đảng, toàn dân biến nghị quyết của Trung ương thành một cao trào thi đua tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm để không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

— Sau Hội nghị này, các bộ và các ngành ở trung ương cần có kế hoạch sẵn sàng phục vụ sản xuất nông nghiệp một cách thiết thực. Cán bộ tỉnh và cán bộ huyện cần giải thích rõ ràng và rộng khắp nghị quyết của Trung ương, làm cho mỗi cán bộ, mỗi xã viên vui vẻ và phấn khởi thi đua thực hiện nghị quyết của Trung ương, trước mắt là tranh thủ một vụ mùa thắng lợi.

Đồng bào nông dân ta sẵn có truyền thống cần cù lao động và hăng hái phấn đấu. Khi đã thấm nhuần tinh thần của nghị quyết của Hội nghị Trung ương, chắc nông dân ta rất phấn khởi và sẽ có một chuyển biến to lớn trong sản xuất nông nghiệp.

Nhân dịp này, tôi thay mặt Trung ương khen ngợi hợp tác xã Đại-phong và phong trào thi đua với Đại-phong và nhắc nhủ cán bộ cùng xã viên chớ tự mãn với thành tích mà phải cố gắng để tiến bộ nhiều hơn nữa.

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970,
tr. 243.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐỒNG BÀO VÀ CÁN BỘ XÃ ĐẠI-NGHĨA (HÀ-ĐÔNG)*

. . . . .

NHIỆM VỤ CỦA HỢP TÁC XÃ

Bây giờ, Bác nói đến nhiệm vụ của hợp tác xã. Có 8 điểm sau đây:

Một là hợp tác xã phải thế nào?

Hợp tác xã phải đoàn kết tốt, sản xuất tốt, để tăng thêm thu nhập chung của hợp tác xã và thu nhập riêng của xã viên, nâng cao đời sống của xã viên.

Hợp tác xã phải nâng cao năng suất lao động và tăng thêm số ngày lao động. Xã Đại nghĩa hàng năm mỗi người mới làm 130 ngày công. Như thế còn ít. Giá trị một ngày công còn thấp, vì năng suất lao động thấp.

Hợp tác xã phải hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch trồng trọt và chăn nuôi của mình.

---

* Nói chuyện vào tháng 10 năm 1961. (*B.T.*)

Phải chấp hành thật tốt chính sách của Nhà nước và nghĩa vụ đối với Nhà nước, như bán thóc, nộp thuế, v.v..

Hai là vấn đề tổ chức.

Nếu hợp tác xã nhỏ quá thì không đủ sức để phát triển sản xuất. Nhưng nếu to quá thì không đủ sức để quản lý. Nghị quyết Hội nghị lần thứ V của Trung ương Đảng quy định quy mô của hợp tác xã nên từ 150 đến 200 hộ. Như thế là vừa.

Phải củng cố hợp tác xã cho tốt, tiến lên một cách vững chắc.

Kế hoạch sản xuất của hợp tác xã phải đem bàn bạc một cách dân chủ với xã viên. Phải tuyên truyền giáo dục cho xã viên hiểu, xã viên tự nguyện làm. Tuyệt đối không được dùng cách gò ép, mệnh lệnh, quan liêu.

Đối với những người chưa vào hợp tác xã, cũng không được gò ép và không được coi thường họ. Trái lại, phải gần gũi, giúp đỡ họ. Hợp tác xã đoàn kết chặt, sản xuất tốt, thu nhập cao, họ nhận thấy hợp tác xã là hơn hẳn thì họ sẽ tự nguyện xin vào.

Ba là về đường lối giai cấp của Đảng ở nông thôn.

Phải tiếp tục bồi dưỡng bần nông và trung nông lớp dưới làm nòng cốt cho hợp tác xã. Bồi dưỡng là thế nào? Như người nào chưa biết chữ, biết tính thì giúp họ học chữ, học tính. Như phải giúp anh chị em nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, để anh chị em ngày càng nâng cao năng lực làm việc.

Đối với bà con trung nông thì phải đoàn kết chặt chẽ, thực hiện khẩu hiệu « Bần nông trung nông đoàn kết một nhà », làm cho mọi người trong hợp tác xã đều vui vẻ, hăng hái xây dựng hợp tác xã và phát triển sản xuất.

Đối với đảng viên thuộc thành phần trung nông lớp trên, nếu có lập trường vững chắc, chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách của Đảng, công tác tích cực và được bà con xã viên tín nhiệm, thì vẫn có thể được bầu giữ những trách nhiệm chủ chốt trong hợp tác xã.

Bốn là vấn đề hợp nhất những hợp tác xã nhỏ thành hợp tác xã lớn, đưa hợp tác xã bậc thấp lên hợp tác xã bậc cao.

Để làm tốt việc này, trước hết phải giữ vững nguyên tắc tự nguyện, không được gò ép.

Trước khi hợp nhất hợp tác xã hoặc đưa hợp tác xã lên bậc cao, phải chuẩn bị tốt tổ chức của ban quản trị để không ảnh hưởng đến sản xuất của hợp tác xã.

Phải giải quyết tốt tình hình chênh lệch về mặt kinh tế giữa các hợp tác xã. Ví dụ có bốn hợp tác xã, hợp tác xã A giàu, hợp tác xã B nghèo, hai hợp tác xã C và D trung bình. Nếu không giải quyết cho khéo và đúng, hợp tác xã A sẽ không muốn hợp nhất, hai hợp tác xã C và D thì thế nào cũng được, như thế thì việc hợp nhất không thành công. Giải quyết tình hình chênh lệch kinh tế giữa

các hợp tác xã có nhiều khó khăn. Nhưng nếu cán bộ biết nghe ý kiến của xã viên, làm tốt công tác tư tưởng, thì vẫn có thể giải quyết được.

Một vấn đề nữa là phải giải quyết tốt việc chuyển những tư liệu sản xuất chính của xã viên thành của chung hợp tác xã. Như về trâu bò, có nơi trả giá quá cao. Như thế thì thiệt cho hợp tác xã, cho những xã viên không có trâu bò. Nhưng có nơi lại trả giá quá thấp. Như thế lại thiệt cho người có trâu bò, họ sẽ không bằng lòng, và cũng không có lợi cho hợp tác xã.

Năm là phân phối thế nào cho đúng?

Phân phối phải theo mức lao động. Lao động nhiều thì được phân phối nhiều, lao động ít thì được phân phối ít. Lao động khó thì được phân phối nhiều, lao động dễ thì được phân phối ít. Không nên có tình trạng người giỏi, người kém, việc khó, việc dễ cũng công điểm như nhau. Đó là chủ nghĩa bình quân. Phải *tránh chủ nghĩa bình quân.*

Trước kia, hợp tác xã quy mô còn nhỏ thì có người là xã viên, có người không phải là xã viên. Nay hợp tác xã lên quy mô toàn thôn thì hầu hết đều là xã viên. Mỗi hợp tác xã như một gia đình, có người khỏe, người yếu, có người già, người trẻ. Cho nên trong hợp tác xã, phải giúp đỡ lẫn nhau. Đối với những người già yếu, neo đơn, thương binh, gia đình liệt sĩ, hợp tác xã phải khéo tìm

cách chia công việc cho họ để họ cũng làm được, đồng thời phải chú ý giúp đỡ họ.

Sau là ban quản trị phải thế nào?

Ban quản trị phải dân chủ. Trước hết, ban quản trị phải gồm những người do xã viên lựa chọn và bầu cử ra, sau khi được cử nếu không làm tròn nhiệm vụ thì xã viên có quyền cách chức. Mọi công việc của hợp tác xã, trước khi làm, ban quản trị phải đem ra bàn bạc với xã viên, hỏi ý kiến xã viên.

Ban quản trị phải công bằng, không được thiên vị.

Ban quản trị phải minh bạch. Tài chính phải công khai, thu và chi phải báo cáo cho xã viên biết. Nếu không báo cáo thì xã viên sẽ nghi ngờ ban quản trị tham ô, lãng phí. Do đó mà mất đoàn kết nội bộ. Không có đoàn kết, hợp tác xã không thể tiến lên được.

Ban quản trị phải chống tham ô, lãng phí. Có nơi khi bắt đầu cày bừa cũng làm mấy con lợn để «liên hoan». Hễ có cơ hội là bày ra chè chén. Hay khi gặt về tuốt lúa đối rồi chia «rơm» cho xã viên và bà con mình đem về tuốt lại. Như thế là tham ô, lãng phí. Không được dung túng những việc như thế.

Ban quản trị cần đặt kế hoạch sản xuất hàng năm, từng vụ của hợp tác xã. Kế hoạch ấy cố nhiên phải đem bàn bạc kỹ với xã viên để xã viên hiểu và

quyết tâm thực hiện. Nhưng kế hoạch ấy phải phù hợp với kế hoạch của Nhà nước, với thực tế của địa phương. Nếu không phù hợp với kế hoạch của Nhà nước, thì sẽ làm cho kế hoạch chung của Nhà nước không thực hiện được. Nếu không phù hợp với thực tế của địa phương, thì kế hoạch của hợp tác xã sẽ thành viển vông.

Ban quản trị cần sử dụng hợp lý sức lao động trong hợp tác xã. Phải thực hiện ba khoán, một thưởng. Nếu ai thực hiện vượt mức quy định thì được thưởng. Có như thế mới khuyến khích mọi người cố gắng hơn nữa. Thưởng phạt phải công bằng.

Ban quản trị phải một lòng một dạ hướng vào tăng gia sản xuất, thực hiện tiết kiệm, tăng thu nhập và nâng cao đời sống của xã viên. Ban quản trị cần điều khiển công việc của hợp tác xã cho tốt để mọi người vui vẻ, hăng hái sản xuất.

Bảy là xã viên phải thế nào?

Dưới thời đế quốc và phong kiến, chúng ta bị bắt buộc làm nô lệ. Ngày nay, chúng ta đã đánh đuổi đế quốc và đánh đổ phong kiến ở miền Bắc. Chúng ta thành người chủ tập thể, làm chủ hợp tác xã. làm chủ Nhà nước. Mỗi xã viên cần nâng cao tinh thần là chủ tập thể.

Xã viên phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu, giúp đỡ lẫn nhau. Phải có quyết tâm *cần kiệm xây dựng hợp tác xã*. Phải làm đúng kỹ luật lao động. Phải

nâng cao trình độ giác ngộ giai cấp, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nâng cao tinh thần cảnh giác đối với kẻ địch.

Những xã viên là đảng viên, đoàn viên thanh niên lao động phải là những người xung phong gương mẫu trong mọi mặt sản xuất, công tác, học tập, đoàn kết.

Tám là cải thiện đời sống.

Về đời sống vật chất, phải làm sao cho ai nấy đều ăn no, mặc ấm, có nhà ở cao ráo, có đường sá sạch sẽ. Giữ gìn vệ sinh ở nông thôn là điều rất quan trọng.

Về đời sống văn hóa thì xóa nạn mù chữ, thực hiện bổ túc văn hóa, rồi học lên nữa. Xã viên ít nhất phải học lớp 3, lớp 4. Cán bộ và thanh niên ít nhất phải học lớp 5, lớp 6. Bà con cần cố gắng học văn hóa. Vì có văn hóa thì mới quản lý hợp tác xã được tốt.

Đồng bào nông dân làm ăn cả năm vất vả, khó nhọc, phải có lúc nghỉ ngơi, giải trí. Cần tổ chức những hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao.

Để đạt mục đích trên, phải làm sao cho được mùa, vì « có thực mới vực được đạo ».

Muốn được mùa phải sản xuất tốt.

Muốn sản xuất tốt, nhà nông có 9 việc phải làm:

Trước hết, phải thấy rằng cây lúa cũng như con người, nó phải ăn, phải uống. Cho nên *phân* phải đủ, *nước* phải đủ.

Phân đủ, nước đủ, nhưng rễ lúa mọc dưới đất không sâu thì cây lúa không hút được nhiều nước, nhiều phân, cây lúa không chắc. Muốn rễ lúa mọc sâu, phải *cày sâu bừa kỹ*.

Nhưng nếu cấy thưa thì thu hoạch cũng vẫn kém. Phải *cấy dày hợp lý* thì thu hoạch sẽ được nhiều. Nói « cấy thưa thừa thóc, cấy dày cóc ăn » là không đúng, là bảo thủ.

Về lúa, phải *chọn giống tốt*. Chọn giống tốt và giữ giống cho tốt là những việc rất quan trọng.

Phân nhiều, nước đủ thì lúa lên mạnh. Nhưng cỏ cũng lên nhanh. Phải *làm cỏ sạch, làm cỏ nhiều lần* nếu không thì lúa sẽ xấu, thu hoạch sẽ kém.

Hiện nay, cày, bừa và các nông cụ khác của ta ở nông thôn còn lạc hậu nhiều. Như trong việc gánh phân bón ruộng, nếu 100 người gánh mỗi người trung bình 30 cân thì gánh được 3.000 cân. Thế là 100 người gánh vất vả mà không đủ bón cho một héc-ta. Gánh phân bón ruộng, cấy mạ xuống đồng, lúa chín gặt rồi gánh về, tất cả những việc đó làm mất rất nhiều công sức của bà con nếu nông cụ còn lạc hậu.

Dùng một máy cấy thông thường thì một người trung bình cấy bằng hai người; nếu dùng thạo thì có thể cấy bằng ba, bốn người. Dùng một xe cút kít chở ít nhất cũng được 80 cân. Một người dùng xe cút kít có thể làm gấp hai, ba người gánh. Với những nông cụ cải tiến như thế, một người có thể

làm thay cho ba người, để hai người đi làm việc khác. Cho nên, phải *cải tiến nông cụ*. Cải tiến nông cụ thì công việc đỡ nặng nhọc, lại nhanh, kịp thời vụ. Không cải tiến nông cụ, không thể tăng được năng suất lao động, không thể tiến bộ được.

Lúa tốt rồi, phải thăm đồng luôn để phòng sâu cắn, chuột phá. *Trừ sâu, diệt chuột* là rất cần thiết.

Muốn lúa tốt, thu hoạch nhiều, còn phải làm *kịp thời vụ*.

Chín điều trên có quan hệ mật thiết với nhau thiếu một điều là không được.

Nông dân ta có nhiều kinh nghiệm sản xuất. Phải tìm cách tổ chức trao đổi kinh nghiệm sản xuất với nhau, để sản xuất ngày càng tốt hơn.

NHÀ NƯỚC ĐỐI VỚI HỢP TÁC XÃ

Các hợp tác xã và bà con nông dân, từ trước đến nay, nói chung đã chấp hành nghiêm chỉnh các chính sách của Đảng và Chính phủ, đã làm tròn nghĩa vụ của mình đối với Nhà nước. Nhưng có lúc, có nơi, nông dân hay hợp tác xã không muốn bán thóc thừa hay nộp thuế chậm, v. v.. Đó là vì nông dân, hợp tác xã chưa hiểu Chính phủ đối với nông dân, đối với hợp tác xã, đã cố gắng như thế nào.

Nông dân đóng thuế, bán thóc, trả nợ cho Chính phủ thì Chính phủ lại dùng để chi tiêu vào những công việc có ích cho nông dân, cho hợp tác xã.

Chính phủ phải xuất tiền xây những trường học, mời thầy để đào tạo cán bộ các ngành về nông nghiệp. Chính phủ có trách nhiệm xây dựng những công trình thủy lợi lớn và cùng nông dân, hợp tác xã làm những công trình thủy lợi vừa. Để phát triển nông nghiệp, hợp tác xã phải tậu trâu bò, sắm nông cụ, mua phân hóa học, v.v.. Hợp tác xã còn nghèo, thường thường Chính phủ phải giúp đỡ, phải cho vay vốn.

Những khoản chi tiêu ấy một phần là do nông dân, hợp tác xã nộp thuế, bán thóc, v.v. cho Nhà nước mà có. Nếu nông dân, hợp tác xã không làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước, thì Nhà nước sẽ không có đủ tiền để giúp đỡ và làm lợi cho nông dân, cho hợp tác xã.

Từ Phủ Thủ tướng đến Ban công tác nông thôn của Đảng, đến các bộ Nông nghiệp, Thủy lợi, Lâm nghiệp, Công nghiệp, Thương nghiệp, Tài chính, Ngân hàng, v.v. đều phải có kế hoạch phục vụ nông nghiệp, giúp nông dân, hợp tác xã phát triển sản xuất.

Các nông trường quốc doanh cũng có nhiệm vụ tìm mọi cách giúp đỡ hợp tác xã.

Chính phủ cần mua của hợp tác xã lương thực nông sản, Chính phủ cũng bán cho hợp tác xã

phân hóa học, nông cụ và sau này những máy móc nông nghiệp. Việc mua bán ấy phải có hợp đồng ký kết giữa Chính phủ và hợp tác xã. Sau khi đã ký hợp đồng, các hợp tác xã phải bảo đảm làm đúng hợp đồng, mà về phía Chính phủ cũng vậy. Như thế mới công bằng.

Mua bán phải theo giá cả thích đáng. Thường thường, người mua muốn mua rẻ, người bán muốn bán đắt. Đối với chúng ta, không thể làm như thế được. Giá cả phải bảo đảm cho Nhà nước, hợp tác xã và xã viên cùng có lợi để xây dựng nước nhà.

Về thuế, cũng phải làm sao cho Nhà nước, hợp tác xã và nông dân cùng có lợi. Thuế phải khuyến khích sản xuất. Cho nên Nhà nước chỉ thu thuế những cây trồng chính. Trồng xen kẽ được miễn thuế. Tăng vụ chưa quá 3 năm, vỡ hoang chưa quá 5 năm, đều chưa phải nộp thuế.

Chính phủ cố gắng phục vụ lợi ích của hợp tác xã, của nông dân, và của nhân dân nói chung. Hợp tác xã, nông dân phải bảo đảm làm tròn nghĩa vụ đối với Nhà nước. Làm như vậy thì ích nước lợi nhà, xã viên có lợi, hợp tác xã có lợi, Nhà nước cũng có lợi.

SỰ LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG

Đảng đã lãnh đạo nhân dân làm cách mạng. Cách mạng đã thắng lợi. Đảng đã lãnh đạo nhân

dân kháng chiến chống ngoại xâm. Kháng chiến đã thành công. Đảng đã lãnh đạo nông dân làm cải cách ruộng đất. Nông dân đã có ruộng đất.

Ngày nay, Đảng lãnh đạo nông dân xây dựng hợp tác xã. Phong trào hợp tác hóa phát triển mạnh mẽ, mở đường cho nông dân tiến tới no ấm. Đảng lại đề ra kế hoạch 5 năm phát triển nông nghiệp. Kế hoạch đó nhất định là đúng và có lợi cho nông dân, cho nước nhà. Vì trước sau như một, ngoài lợi ích của nhân dân, Đảng không có lợi ích nào khác. Các hợp tác xã, đồng bào nông dân phải quyết tâm thực hiện kế hoạch 5 năm phát triển nông nghiệp mà Đảng đã đề ra.

Để hoàn thành kế hoạch đó, Đảng phải tăng cường sự lãnh đạo của mình.

Các cơ quan Nhà nước phải quan tâm hơn nữa đến nông nghiệp, phát huy nhiều hơn nữa tác dụng của ngành mình trong sản xuất nông nghiệp.

Các cán bộ tỉnh, huyện phải đi sâu xuống các hợp tác xã, giúp đỡ các hợp tác xã tiến bộ.

Nhưng cán bộ tỉnh, huyện không thể đi khắp được. Cho nên *cái gốc trong việc lãnh đạo hợp tác xã vẫn là chi bộ Đảng ở cơ sở*. Chi bộ phải tăng cường hơn nữa việc đoàn kết nông thôn, và làm cho toàn thể xã viên, toàn thể nông dân phấn khởi, hăng hái tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, phát triển và củng cố hợp tác xã. Chi đoàn thanh niên lao động cần giúp chi bộ thi hành các chính sách của Đảng và Nhà nước.

Phải nâng cao trình độ giác ngộ xã hội chủ nghĩa, tinh thần yêu nước, ý thức làm chủ của xã viên. Phải phát huy tác dụng của phụ nữ.

Tất cả đảng viên, đoàn viên phải gương mẫu trong công tác. Các chi ủy, các ban chấp hành chi đoàn phải gồm những đảng viên, đoàn viên ưu tú, có tư tưởng tốt, công tác tích cực kiên quyết chấp hành chính sách của Đảng và Chính phủ. Phải có kinh nghiệm sản xuất, phải học cho biết kỹ thuật nông nghiệp, phải lãnh đạo tốt các ban quản trị hợp tác xã và các đội sản xuất. Phải đi đúng đường lối quần chúng, biến những nghị quyết của Đảng thành quyết tâm của quần chúng. Phải kiên quyết chống bệnh quan liêu mệnh lệnh.

Tất cả đảng viên, đoàn viên, dân quân phải là lực lượng xung phong trong công tác nông nghiệp.

Lúc kháng chiến, chúng ta lấy thành tích chiến đấu diệt giặc để đánh giá chi bộ, chi đoàn giỏi hay kém. Bây giờ, ở miền Bắc nước ta, chúng ta tập trung lực lượng tiến công vào nghèo nàn và lạc hậu. Chúng ta lấy thành tích lao động sản xuất để đánh giá đảng viên, đoàn viên, đánh giá chi bộ, chi đoàn.

. . . . .

Những lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch,
Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1962,
tập VI, tr. 235.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ LẦN THỨ BẢY CỦA BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG ĐẢNG*

Các đồng chí,

Nước ta: ở về xứ nóng, khí hậu tốt,
Rừng vàng biển bạc, đất phì nhiêu.
Nhân dân dũng cảm và cần kiệm.
Các nước anh em giúp đỡ nhiều.

Thế là chúng ta có đủ cả ba điều kiện thuận lợi — thiên thời, địa lợi và nhân hòa — để xây dựng chủ nghĩa xã hội, tức là xây dựng đời sống ấm no sung sướng cho nhân dân ta.

Việc mà toàn Đảng, toàn dân ta cần phải làm, là ra sức kết hợp và vận dụng thật khéo ba điều kiện đó vào công cuộc xây dựng kinh tế của miền Bắc nước ta.

Đại hội Đảng lần thứ ba đã có nghị quyết chỉ rõ đường lối chung về phát triển kinh tế.

Hội nghị Trung ương lần thứ năm đã có nghị quyết về phát triển nông nghiệp.

---

* Nói chuyện vào tháng 4 năm 1962. *(B.T.)*

Hội nghị Trung ương lần thứ bảy đã có nghị quyết về phát triển công nghiệp.

Thế là chúng ta có phương hướng rõ ràng, biện pháp cụ thể. Ở đây, tôi chỉ tóm tắt nêu vài ý kiến để giúp các đồng chí tham khảo.

Việt-nam ta có câu tục ngữ « Có thực mới vực được đạo ». Trung-quốc cũng có câu tục ngữ « Dân dĩ thực vi tiên ».

Hai câu ấy tuy đơn giản, nhưng rất đúng lẽ.

Muốn nâng cao đời sống của nhân dân thì trước hết phải giải quyết tốt *vấn đề ăn* (rồi đến vấn đề mặc và các vấn đề khác). Muốn giải quyết tốt vấn đề ăn thì phải làm thế nào cho có đầy đủ *lương thực*. Mà lương thực là do nông nghiệp sản xuất ra. Vì vậy, *phát triển nông nghiệp là việc cực kỳ quan trọng*.

Ở các xứ rét, mỗi năm tuyết giá dai dẳng, chỉ trồng trọt được một mùa. Khí hậu nước ta ấm áp cho phép ta quanh năm trồng trọt, thu hoạch bốn mùa. Như thế là *thiên thời* rất thuận lợi. Vùng đồng bằng miền Bắc tuy ruộng ít, người nhiều; nhưng chúng ta trồng xen, tăng vụ, thì mỗi mẫu đất có thể hóa ra hai. Miền ngược thì có nhiều vùng đất rộng mênh mông và mầu mỡ, tha hồ cho chúng ta vỡ hoang. Như thế là *địa lợi* rất tốt.

Hiện nay, ruộng đất là của nông dân. Hơn 85% nông dân đã vào hợp tác xã. Hơn 35% hợp tác xã đã thành toàn thôn. Ít lâu nữa, bầu hết nông dân sẽ được tổ chức vào hợp tác xã. Mười mấy triệu

đồng bào nông dân được tổ chức chặt chẽ, đó là một lực lượng vô cùng to lớn: dào non cũng trúc, lấp biển cũng bằng. Thế là điều kiện *nhân hòa* cũng rất thuận lợi.

Điều quan trọng bậc nhất hiện nay để phát triển mạnh nông nghiệp là: *chỉnh đốn các ban quản trị hợp tác xã cho thật tốt.* Ban quản trị tốt thì hợp tác xã tốt. Hợp tác xã tốt thì nông nghiệp nhất định phát triển tốt.

Công nghiệp và nông nghiệp là hai chân của nền kinh tế.

Nông nghiệp phải phát triển mạnh để cung cấp đủ lương thực cho nhân dân; cung cấp đủ nguyên liệu (như bông, mía, chè...) cho nhà máy, cung cấp đủ nông sản (như lạc, đỗ, đay...) để xuất khẩu đổi lấy máy móc.

Công nghiệp phải phát triển mạnh để cung cấp đủ hàng tiêu dùng cần thiết cho nhân dân, trước hết là cho nông dân; cung cấp máy bơm nước, phân hóa học, thuốc trừ sâu... để đẩy mạnh nông nghiệp; và cung cấp dần dần máy cày, máy bừa, cho các hợp tác xã nông nghiệp. Công nghiệp phát triển thì nông nghiệp mới phát triển. Cho nên công nghiệp và nông nghiệp phải giúp đỡ lẫn nhau và cùng nhau phát triển, như hai chân đi khỏe và đi đều thì tiến bước sẽ nhanh, và chóng đi đến mục đích. Thế là thực hiện *liên minh công nông* để xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống ấm no sung sướng cho nhân dân.

Do sự cố gắng của bản thân ta và nhờ sự giúp đỡ tận tình của các nước anh em, nhất là Liên-xô và Trung-quốc, công nghiệp của ta phát triển nhanh. Ví dụ: trong tổng giá trị sản lượng công nghiệp và nông nghiệp, năm 1955 công nghiệp chỉ chiếm non 17%. Năm 1961 công nghiệp đã chiếm hơn 43%. Tuy vậy, so với nhu cầu thì công nghiệp vẫn còn non kém. Sức điện, gang thép, máy móc, hóa chất.., chưa đủ cung cấp cho nông nghiệp và các ngành kinh tế khác. Các thứ đã sản xuất được thì chất còn kém, giá còn đắt.

Để đạt mục đích công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, toàn Đảng, toàn dân ta phải ra sức thực hiện đầy đủ nghị quyết của Hội nghị thứ bảy của Trung ương.

Theo ý tôi, cái *chìa khóa* của việc phát triển nông nghiệp là chỉnh đốn tốt ban quản trị hợp tác xã. Cái *chìa khóa* của việc phát triển công nghiệp là ở cơ sở thì đẩy mạnh quản lý xí nghiệp, và cán bộ, công nhân phải thạo kỹ thuật, các cơ quan lãnh đạo đi sâu đi sát, phục vụ sản xuất.

Trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội, chúng ta nhất định có những *khó khăn*. Biến đổi một xã hội cũ thành một xã hội mới, không phải là một chuyện dễ. Nhưng đó là những khó khăn trong sự trưởng thành. Toàn Đảng, toàn dân đồng sức đồng lòng thì khó khăn gì cũng nhất định khắc phục được.

Mặt khác chúng ta có những điều kiện rất thuận lợi về thiên thời, địa lợi, nhân hòa. Phong trào *thi đua yêu nước*, nhất là từ năm 1961, đã chứng tỏ điều đó. Công nhân, nông dân, và cán bộ ta đã có hàng vạn sáng kiến để khắc phục khó khăn, tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm.

Trong phong trào thi đua yêu nước, đã nảy nở ra hàng chục anh hùng lao động, hàng nghìn chiến sĩ thi đua, hàng vạn lao động tiên tiến, và hàng trăm tổ và đội lao động xã hội chủ nghĩa.

Đó là những lực lượng đầu tàu cực kỳ hùng mạnh. Với sự lãnh đạo của Đảng, kết hợp phong trào thi đua yêu nước với cuộc vận động chống tham ô, lãng phí, quan liêu, làm cho mọi người thấm nhuần ý thức làm chủ nước nhà và tinh thần cần kiệm xây dựng Tổ quốc, thì chúng ta nhất định thắng lợi trong việc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, làm cơ sở vững mạnh cho sự nghiệp đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Mong các đồng chí nghiên cứu thật kỹ, phổ biến thật khắp và chấp hành thật đúng hai nghị quyết thứ 5 và thứ 7 của Trung ương, biến quyết tâm của Đảng thành quyết tâm của quần chúng. Làm được như vậy thì chúng ta nhất định thắng lợi!

Vì độc lập tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 246.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI LỚP BỒI DƯỠNG CÁN BỘ VỀ CÔNG TÁC MẶT TRẬN*

Các đồng chí,

Bác rất vui lòng thấy các cô các chú đã cố gắng học tập và nhận rõ trách nhiệm của mình.

Chắc mọi người đã thấy rõ, chính sách Mặt trận dân tộc thống nhất của Đảng ta đã đưa lại những thắng lợi to lớn:

Đoàn kết trong Mặt trận *Việt-minh*, nhân dân ta đã làm Cách mạng tháng Tám thành công, lập nên nước Việt-nam dân chủ cộng hòa.

Đoàn kết trong Mặt trận *Liên-Việt*, nhân dân ta đã kháng chiến thắng lợi, lập lại hòa bình ở Đông-dương, hoàn toàn giải phóng miền Bắc.

Đoàn kết trong Mặt trận *Tổ quốc Việt-nam* nhân dân ta đã giành được thắng lợi trong công cuộc khôi phục kinh tế, cải tạo xã hội chủ nghĩa và trong sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

Mục đích phấn đấu của Mặt trận dân tộc thống nhất là xây dựng một nước Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh.

---

* Nói chuyện vào tháng 8 năm 1962. (*B.T.*)

Cương lĩnh của Mặt trận là nhằm xây dựng miền Bắc vững mạnh, dần dần nâng cao đời sống của nhân dân, bằng cách phát triển công nghiệp, nông nghiệp, văn hóa, khoa học. Nó nhằm đoàn kết toàn dân, một lòng một dạ, kề vai sát cánh, cùng nhau phấn đấu thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Bất kỳ ai, dù quá khứ của họ thế nào, miễn là ngày nay họ thật lòng ủng hộ công cuộc xây dựng miền Bắc và đấu tranh thống nhất nước nhà, thì chúng ta đoàn kết với họ.

Chủ nghĩa Mác — Lê-nin dạy chúng ta rằng: muốn làm cách mạng thắng lợi thì phải phân biệt rõ ai là bạn ai là thù, phải thực hiện thêm bầu bạn, bớt kẻ thù. Mọi người yêu nước và tiến bộ là bạn của ta. Đế quốc Mỹ, bọn tay sai của Mỹ, bọn phản cách mạng là kẻ thù của ta.

Để làm tròn trách nhiệm lãnh đạo cách mạng, Đảng ta phải dựa vào giai cấp công nhân, lấy liên minh công nông làm nền tảng vững chắc để đoàn kết các tầng lớp khác trong nhân dân. Có như thế mới phát triển và củng cố được lực lượng cách mạng và đưa cách mạng đến thắng lợi cuối cùng.

Đảng ta có chính sách Mặt trận dân tộc đúng đắn, cho nên đã phát huy được truyền thống đoàn kết và yêu nước rất vẻ vang của dân tộc ta.

Chính sách Mặt trận là một chính sách rất quan trọng. Công tác Mặt trận là một công tác rất quan trọng trong toàn bộ công tác cách mạng. Các cán

bộ và đảng viên ta cần nắm vững và chấp hành đúng nghị quyết của Đại hội Đảng và nghị quyết Bộ Chính trị về vấn đề Mặt trận dân tộc thống nhất. Trong cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa, Mặt trận dân tộc thống nhất vẫn là một trong những lực lượng to lớn của cách mạng Việt-nam.

Chúng ta phải đoàn kết chặt chẽ *các tầng lớp nhân dân*, động viên lực lượng của nhân dân, để phấn đấu hoàn thành sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và đấu tranh thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà.

Phải đoàn kết tốt *các đảng phái*, các đoàn thể, các nhân sĩ trong Mặt trận Tổ quốc Việt-nam, thực hiện hợp tác lâu dài, giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau tiến bộ.

Phải đoàn kết *các dân tộc anh em*, cùng nhau xây dựng Tổ quốc. Phải ra sức làm cho miền núi tiến kịp miền xuôi, vùng cao tiến kịp vùng thấp. Giữa nông trường và đồng bào địa phương, giữa đồng bào ở đồng bằng đến vỡ hoang và đồng bào miền núi, cần phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau.

Phải đoàn kết chặt chẽ giữa *đồng bào lương và đồng bào các tôn giáo*, cùng nhau xây dựng đời sống hòa thuận ấm no, xây dựng Tổ quốc. Phải chấp hành đúng chính sách tôn trọng tự do tín ngưỡng đối với tất cả các tôn giáo.

Ở những vùng tôn giáo có *nhiều hợp tác xã* nông nghiệp phát triển khá tốt. Nhưng ở một vài nơi, vì có kẻ xấu phản tuyên truyền cho nên một số xã viên giáo dân không an tâm sản xuất, do đó mà năng suất không tăng, xã viên thu nhập kém. Có một số người làm việc đạo lại cố ý tổ chức lễ « làm phúc » kéo dài hàng tuần giữa lúc đang gặt hái gấp. Như thế là công tác của Mặt trận vừa đoàn kết vừa đấu tranh làm chưa được tốt; quản lý hợp tác xã còn kém; công việc đạo sắp đặt chưa hợp lý.

Nguyện vọng của đồng bào giáo dân là « phần xác no ấm, phần hồn thong dong ». Muốn được như thế thì phải ra sức củng cố hợp tác xã, phát triển sản xuất, tăng thu nhập cho xã viên. Đồng thời phải đảm bảo tín ngưỡng tự do. Nhưng hoạt động tôn giáo không được cản trở sản xuất của nhân dân, không được trái với chính sách và pháp luật của Nhà nước.

Muốn làm tốt những việc nói trên, cán bộ và đảng viên:

— Phải thông suốt và thực hiện đúng chính sách của Đảng và Chính phủ, đồng thời phải giải thích cho mọi người hiểu thật thấu và làm cho đúng.

— Phải đi đường lối quần chúng, không được quan liêu, mệnh lệnh, và gò ép nhân dân. Nhiệm vụ của chính quyền dân chủ là phục vụ nhân dân;

tổ chức, giáo dục, động viên nhân dân xây dựng cuộc sống mới. Chúng ta phải thật sự dân chủ với nhân dân, và chuyên chính với bọn phản cách mạng, bọn phá hoại lợi ích của nhân dân.

— Phải thành thực lắng nghe ý kiến của người ngoài Đảng. Cán bộ và đảng viên không được tự cao tự đại, cho mình là tài giỏi hơn mọi người; trái lại phải học hỏi điều hay điều tốt của mọi người.

— Cán bộ làm công tác Mặt trận phải tích cực và phải chủ động giúp cấp ủy Đảng lãnh đạo công tác Mặt trận, phổ biến và thực hiện chính sách của Đảng về Mặt trận; làm việc phải kiên nhẫn, phải tha thiết với công tác Mặt trận.

Cán bộ và đảng viên có quyết tâm làm như thế, thì công tác Mặt trận nhất định sẽ tiến bộ nhiều.

Cuối cùng, Bác thân ái chúc các cô, các chú nhiều thắng lợi trong công tác, và thực hiện đúng khẩu hiệu:

Đoàn kết, đoàn kết, đại đoàn kết,
Thành công, thành công, đại thành công!

Về mặt trận dân tộc thống nhất, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1972, tr.93.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ CÁN BỘ MIỀN NÚI*

Chính sách của Đảng và Chính phủ ta đối với miền núi là rất đúng đắn. Trong chính sách đó có hai điều quan trọng nhất, là: *Đoàn kết dân tộc và nâng cao đời sống của đồng bào.* Cuộc vận động hợp tác hóa kết hợp với hoàn thành cải cách dân chủ là nhằm thực hiện tốt hai điều đó.

Về số người thì đồng bào miền núi chiếm 1 phần 5 tổng số nhân dân nước ta. Miền núi chiếm 2 phần 3 tổng số diện tích nước ta, và có hơn 3.000 cây số biên giới. Tục ngữ ta có câu «*Rừng vàng, biển bạc*», câu đó rất đúng: Miền núi có tài nguyên rất phong phú, có nhiều khả năng để mở mang nông nghiệp và công nghiệp. Những điểm đó nói rõ rằng miền núi có một địa vị cực kỳ quan trọng về kinh tế, chính trị và quốc phòng của cả nước ta.

Đồng bào miền núi có truyền thống cần cù và dũng cảm. Trong thời kỳ cách mạng và kháng

---

* Nói chuyện ngày 1 tháng 9 năm 1962. *(B.T.)*

chiến, đồng bào miền núi đã có nhiều công trạng vẻ vang và oanh liệt. Ngày nay trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc và đấu tranh để thực hiện hòa bình thống nhất Tổ quốc, đồng bào miền núi đang cố gắng góp phần xứng đáng của mình.

Do sự cố gắng của đồng bào và cán bộ, cuộc vận động ấy đã thu được kết quả khá.

... Bên những ưu điểm nói trên, miền núi cũng có những khuyết điểm và thiếu sót mà cán bộ và nhân dân cần phải kiên quyết sửa chữa như:

— Việc chăn nuôi trâu bò và trồng cây công nghiệp là những nguồn lợi lớn cho nhân dân, nhưng phát triển còn chậm, cần đẩy mạnh hơn nữa.

— Nghề rừng phải có kế hoạch chu đáo, phải chấm dứt tình trạng khai thác bừa bãi như hiện nay.

— *Về hợp tác xã*, nhiều nơi quản lý chưa được tốt. Quản lý tốt thì hợp tác xã phát triển tốt và ngày càng củng cố. Quản lý kém thì xã viên không phấn khởi, không đoàn kết và hợp tác xã không phát triển được. Vì vậy phải ra sức *cải tiến việc quản lý* của các hợp tác xã. Ban quản trị phải thật dân chủ, thật công bằng, một lòng một dạ phục vụ lợi ích của xã viên và của hợp tác xã.

Quy mô hợp tác xã không nên quá to, quá to thì khó quản lý. Cũng không nên quá nhỏ, quá nhỏ thì sức người ít, khó phát triển. Nên tùy theo điều kiện mỗi địa phương, mỗi hợp tác xã, nhỏ

thì độ 20 đến 30 hộ, to thì độ 50, 60 hộ. Như thế là vừa. Những nơi có nhiều dân tộc cùng trong một hợp tác xã thì phải đoàn kết chặt chẽ, đoàn kết tốt thì sản xuất mới tốt.

Các hợp tác xã của những đội vỡ hoang, từ miền xuôi đến, vì người đông hơn và tập trung hơn, cho nên quy mô có thể to hơn.

Các hợp tác xã vỡ hoang, các nông trường và lâm trường của Nhà nước, *cần phải đoàn kết và giúp đỡ* đồng bào địa phương, cần phải làm đúng chính sách của Đảng về vấn đề dân tộc.

Nhiệm vụ của chúng ta hiện nay là: động viên và lãnh đạo đồng bào miền núi *ra sức tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm*, nhằm trong khoảng mười năm nữa (tức là hai kế hoạch 5 năm) sẽ đạt mục đích sau đây:

Nhân dân no ấm hơn, mạnh khỏe hơn.

Văn hóa sẽ cao hơn. Giao thông tiện lợi hơn.

Bản làng vui tươi hơn. Quốc phòng vững vàng hơn.

Phải làm gì để đạt mục đích đó?

Muốn đạt mục đích đó, chúng ta phải củng cố tốt và phát triển tốt các hợp tác xã của nhân dân, các nông trường và lâm trường của Nhà nước.

Phải phát triển nông nghiệp một cách toàn diện. Tùy điều kiện của mỗi địa phương mà trồng nhiều lúa và nhiều hoa màu để bảo đảm lương thực cho nhân dân và nghĩa vụ đối với Nhà nước.

Phải chọn giống tốt, dùng nhiều phân, kịp thời vụ, phải đẩy mạnh việc cải tiến công cụ, chống xói mòn.

Phải đẩy mạnh ngành chăn nuôi, nghề rừng và phát triển cây công nghiệp.

Phải kết hợp chặt chẽ: công nghiệp địa phương, thủ công nghiệp và nông nghiệp; sản xuất và chế biến, thương nghiệp và giao thông.

Phải đề phòng sâu bệnh, thú rừng, châu chấu, v.v..

Phải phân phối tốt sức lao động ở địa phương, và khuyến khích đồng bào miền xuôi lên vỡ hoang.

Phải chú trọng bình dân học vụ và bồ túc văn hóa.

Phải đẩy mạnh việc vệ sinh phòng bệnh, để giữ gìn sức khỏe của đồng bào.

Phải luôn luôn nâng cao tinh thần cảnh giác của nhân dân, giáo dục cho mọi người thấm nhuần tinh thần làm chủ và nghĩa vụ giữ gìn trật tự trị an, nghĩa vụ bảo vệ bản làng và Tổ quốc.

. . . . .

Báo *Nhân dân* số 3083,
ngày 2 tháng 9 năm 1962.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ NHẤT CỦA HỘI PHỔ BIẾN KHOA HỌC KỸ THUẬT VIỆT-NAM*

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chào mừng Đại hội.

Nhân dịp này, Bác phát biểu vài ý kiến như sau:

Trước hết, chúng ta hãy nhắc lại nghị quyết Đại hội lần thứ III của Đảng, phần nói về khoa học, kỹ thuật. Nghị quyết nói: «Đẩy mạnh công tác nghiên cứu và phổ biến khoa học và kỹ thuật một cách có trọng điểm, có từng bước vững chắc, nhằm phục vụ sản xuất, phục vụ dân sinh, phục vụ quốc phòng. Ra sức đào tạo cán bộ khoa học và xây dựng các cơ sở nghiên cứu khoa học cần thiết, kết hợp với việc phổ biến rộng rãi những hiểu biết khoa học và kỹ thuật trong đông đảo quần chúng, thúc đẩy phong trào thi đua cải tiến kỹ thuật, sáng chế phát minh. Mở rộng sự hợp tác

---

* Nói chuyện ngày 18 tháng 5 năm 1963. *(B.T.)*

với các nước anh em trong việc nghiên cứu khoa học, kỹ thuật».

Chúng ta đều biết rằng trình độ khoa học, kỹ thuật của ta hiện nay còn thấp kém. Lề lối sản xuất chưa cải tiến được nhiều. Cách thức làm việc còn nặng nhọc. Năng suất lao động còn thấp kém. Phong tục tập quán lạc hậu còn nhiều.

Nhiệm vụ của khoa học là ra sức cải biến những cái đó. Khoa học là tổng kết những kinh nghiệm đấu tranh giữa giai cấp bị bóc tột và giai cấp bóc lột, và đấu tranh giữa con người với thiên nhiên. Ở đây chỉ nói riêng về khoa học tự nhiên và kỹ thuật.

Khoa học phải từ sản xuất mà ra và phải trở lại phục vụ sản xuất, phục vụ quần chúng, *nhằm nâng cao năng suất lao động và không ngừng cải thiện đời sống của nhân dân,* bảo đảm cho chủ nghĩa xã hội thắng lợi. Như vậy, nhiệm vụ của khoa học, kỹ thuật là cực kỳ quan trọng, cho nên mọi ngành, mọi người đều phải tham gia công tác khoa học, kỹ thuật, để nâng cao năng suất lao động, sản xuất ra nhiều của cải vật chất, để xây dựng chủ nghĩa xã hội thắng lợi.

Mấy năm nay, Ban vận động trung ương Hội phổ biến khoa học và kỹ thuật hoạt động đã góp phần đẩy mạnh sản xuất, do đó đã được quần chúng tin cậy. Như thế là rất tốt.

Chúng ta đều biết rằng: Dưới chế độ xã hội chủ nghĩa, khoa học là tài sản chung của toàn dân chứ không phải tài sản riêng của một nhóm người nào. Bởi vậy các cô, các chú phải ra sức đem hiểu biết khoa học, kỹ thuật của mình truyền bá rộng rãi trong nhân dân lao động, để nhân dân đẩy mạnh thi đua sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Có như vậy nước mới giàu, dân mới mạnh và đời sống của nhân dân mới được cải thiện về mọi mặt. Đó là nhiệm vụ vẻ vang của các cô, các chú.

Những điều đem phổ biến phải thiết thực, phải chính xác, phải làm sao cho quần chúng có thể hiểu được và làm được. Sau khi đã phổ biến, ta phải theo dõi, giúp đỡ quần chúng học tập và áp dụng cho tốt. Nếu chỉ phổ biến rồi bỏ mặc quần chúng, không quan tâm theo dõi họ thực hiện được hay là không, kết quả tốt hay là xấu, như vậy là thiếu tinh thần trách nhiệm.

Các đồng chí phải đi xuống tận các xí nghiệp, các hợp tác xã, hỏi han công nhân, nông dân yêu cầu gì, họ làm ăn và sinh sống như thế nào, và phổ biến những điều cần thiết giúp đỡ họ cải tiến kỹ thuật, phát triển sản xuất, cải thiện đời sống. Các đồng chí phải là những chiến sĩ trên mặt trận tư tưởng, văn hóa và khoa học, kỹ thuật; phải góp tài góp sức để cải biến bộ mặt xã hội của nước ta, làm cho nhân dân ta sản xuất và công tác theo

khoa học, và đời sống của nhân dân ta văn minh, tức là khoa học, lành mạnh và vui tươi. Đó là nhiệm vụ rất nặng nề mà cũng rất vẻ vang.

. . . . .

Báo *Nhân dân* số 3339,
ngày 19 tháng 5 năm 1963.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI HỢP TÁC XÃ VÀ ĐỘI SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TIÊN TIẾN VÙNG ĐỒNG BẰNG MIỀN BẮC

Trong mấy năm qua, công tác hợp tác hóa cả miền xuôi và miền núi đều có tiến bộ khá.

Hiện nay có gần 30% hợp tác xã tiên tiến. Thế là tốt. Các hợp tác xã và đội sản xuất tiên tiến đang làm đầu tàu thúc đẩy phong trào tăng gia sản xuất.

Nhưng vẫn còn độ 55% hợp tác xã vào loại trung bình. Và đáng hết sức chú ý là còn 15% *hợp tác xã vào loại kém.*

Vì vậy, trong Đại hội hợp tác xã và đội sản xuất tiên tiến này, chúng ta cần rút cho được kinh nghiệm để làm cho các hợp tác xã và các đội sản xuất tiên tiến tiến hơn nữa; các hợp tác xã và đội sản xuất trung bình trở nên tiên tiến; các hợp tác xã và đội sản xuất kém phải có quyết tâm trở thành khá.

Một hợp tác xã, một đội sản xuất tiên tiến cần có mấy điều kiện sau đây:

1. Xã viên giác ngộ sâu sắc về giai cấp, có tinh thần làm chủ, có tư tưởng xã hội chu nghĩa dứt

khoát, rõ ràng. Nội bộ phải đoàn kết chặt chẽ, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Mỗi cán bộ và xã viên phải thi đua thực hiện khẩu hiệu: «Cần kiệm xây dựng hợp tác xã».

2. Mỗi hợp tác xã cần có một phương hướng sản xuất đúng đắn phù hợp với tình hình kinh tế trong hợp tác xã và phù hợp với tình hình và yêu cầu chung của nền kinh tế quốc dân.

3. Xã viên đem hết năng lực và nhiệt tình tham gia lao động trong hợp tác xã. Hợp tác xã cần quản lý tốt lao động để mở rộng sản xuất, cả trồng trọt, chăn nuôi và nghề phụ.

4. Làm tốt việc cải tiến kỹ thuật và xây dựng bước đầu cơ sở vật chất, kỹ thuật, đặc biệt trước mắt cần chú ý bốn khâu nước, phân, cần, giống.

5. Tài chính của hợp tác xã phải minh bạch, công khai. Phải hết sức tiết kiệm, kiên quyết chống tham ô, lãng phí. Làm đúng nguyên tắc phân phối theo lao động.

6. Làm tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, góp phần đắc lực vào việc công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà.

7. Chi bộ phải được tăng cường và củng cố, vì chi bộ là hạt nhân lãnh đạo hợp tác xã. Chi bộ tốt thì hợp tác xã tốt, nếu chi bộ kém thì hợp tác xã kém. Đồng thời phải ra sức củng cố chi đoàn cho thật mạnh. Phụ nữ là một lực lượng rất quan trọng trong hợp tác xã, cần làm tốt việc động viên, tổ chức, giáo dục, giúp đỡ phụ nữ.

8. Cán bộ phải gương mẫu, chí công vô tư, cần kiệm liêm chính, hết lòng vì dân, thực hành dân chủ, làm trọn công việc, tham gia lao động, luôn luôn rèn luyện lập trường, tư tưởng và đạo đức cách mạng, đi sâu vào nghiệp vụ, kỹ thuật.

Cuối cùng, các cấp ủy Đảng cần phải động viên nhân dân làm tốt việc sản xuất Đông — Xuân, nhất là cấy lúa, trồng hoa màu, làm cây công nghiệp kịp thời vụ và đúng kỹ thuật, đồng thời làm tốt cuộc vận động cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật đợt này.

Bác thân ái chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Hà-nội, ngày 13 tháng 1 năm 1964

HỒ-CHÍ-MINH

Báo *Nhân dân* số 3579,
ngày 15 tháng 1 năm 1964.

Trích

BÁO CÁO
TẠI HỘI NGHỊ CHÍNH TRỊ ĐẶC BIỆT*

Thưa các cụ và các đồng chí thân mến,

Từ ngày hòa bình lập lại đến nay vừa đúng 10 năm. Trong thời gian ấy, ở trong nước và trên thế giới có nhiều biến đổi to lớn. Cuộc Hội nghị chính trị đặc biệt này là cơ hội tốt để chúng ta xem lại những sự kiện đã qua và bàn bạc về những vấn đề sắp tới.

Mười năm qua là mười năm đấu tranh và xây dựng, nhân dân ta đã vượt qua nhiều khó khăn, và tranh được nhiều thắng lợi.

Trước đây mười năm, chiến thắng Điện-biên phủ đã kết thúc vẻ vang cuộc kháng chiến lâu dài gian khổ và anh dũng của nhân dân cả nước ta, chống thực dân Pháp xâm lược và sự can thiệp của đế quốc Mỹ. Đó là thắng lợi vĩ đại của nhân dân ta, mà cũng là thắng lợi chung của tất cả các dân tộc

---

* Đọc báo cáo ngày 27 tháng 3 năm 1964. *(B.T.)*

bị áp bức trên thế giới. Chiến thắng Điện-biên phủ càng làm sáng ngời chân lý của chủ nghĩa Mác — Lê-nin trong thời đại ngày nay: chiến tranh xâm lược của bọn đế quốc nhất định thất bại, cách mạng giải phóng của các dân tộc nhất định thành công.

. . . . .

Thưa các cụ và các đồng chí,

Mười năm qua, dưới chính quyền của nhân dân, 17 triệu đồng bào ta ở *miền Bắc* đều đoàn kết một lòng, ra sức xây dựng đất nước, xây dựng một đời sống mới, tăng cường lực lượng về mọi mặt. Những thành tích to lớn của miền Bắc ngày càng tỏ rõ chế độ xã hội chủ nghĩa là rất tốt đẹp và đang cổ vũ mạnh mẽ cuộc đấu tranh yêu nước của đồng bào miền Nam.

Cảnh tượng miền Bắc ngày càng đổi mới, càng lớn mạnh là một việc đáng tự hào, phấn khởi của cả dân tộc ta, từ Bắc đến Nam. Đó cũng là điều vui mừng chung của anh em bầu bạn ta khắp thế giới.

Có nhớ lại tình cảnh của miền Bắc ta khi hòa bình mới lập lại, thì mới thấy rõ những tiến bộ của nhân dân ta hiện nay.

Chiến tranh xâm lược của bọn thực dân đã làm cho nền kinh tế của ta kiệt quệ.

1/7 ruộng đất bị bỏ hoang, 1/3 ruộng đất không có nước tưới để cày cấy, các công trình thủy lợi đều bị phá hủy, 1/4 số trâu bò bị giặc bắn giết. Hàng chục vạn nóc nhà, hàng trăm thị trấn lớn nhỏ bị đốt trụi. Số nhà máy đã ít ỏi lại đều bị giặc tàn phá, máy móc bị tháo dỡ mang đi, sản xuất bị bế tắc. Đường sá, cầu cống, xe cộ phần lớn bị phá hoại. Ở thành phố, hàng chục vạn công nhân thất nghiệp. Nạn đói đe dọa khắp nơi.

Tóm lại là một cảnh tượng hoang tàn, xơ xác. Nhưng nhân dân ta đã anh dũng trong kháng chiến chống địch, thì nay cũng anh dũng trong cuộc đấu tranh gian khổ, vượt mọi khó khăn, để xây dựng lại đời sống của mình.

Trong vòng 3 năm, chúng ta đã hàn gắn xong những vết thương chiến tranh, khôi phục hầu hết các cơ sở nông nghiệp và công nghiệp. Sản xuất nông nghiệp đã mau chóng vượt xa mức cao nhất trước chiến tranh; sản xuất công nghiệp xấp xỉ thời thực dân Pháp thống trị. Trong thời gian ấy, chúng ta đã hoàn thành *cải cách ruộng đất*, chia ruộng đất và trâu bò cho hơn 10 triệu đồng bào nông dân lao động. Thế là nông dân ta đã thật sự làm chủ nông thôn, làm chủ cuộc đời của mình.

Trong 3 năm sau, chúng ta lại giành thêm thắng lợi lớn trong công cuộc *cải tạo xã hội chủ nghĩa*. 11 triệu đồng bào nông dân lao động đã tự nguyện vào các hợp tác xã, vững bước tiến trên con đường làm ăn tập thể. Hầu hết thợ thủ công đều được tổ chức lại.

Toàn bộ công thương nghiệp tư bản đã được hòa bình cải tạo. Kinh tế quốc doanh xã hội chủ nghĩa không ngừng lớn mạnh, chiếm ưu thế tuyệt đối trong các ngành kinh tế quốc dân.

Chế độ người bóc lột người căn bản bị xóa bỏ. Quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa được xây dựng, mọi người lao động đều là anh em, đoàn kết thành một lực lượng vĩ đại xây dựng nước nhà.

Từ 3 năm nay, dưới ánh sáng của Đại hội lần thứ 3 của Đảng ta, nhân dân ta đang phấn khởi thi đua thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất, thực hiện một bước công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa, xây dựng bước đầu cơ sở vật chất và kỹ thuật của chủ nghĩa xã hội.

Đến nay,

Về nông nghiệp, chúng ta đã làm nhiều công trình thủy lợi lớn nhỏ, tưới cho hơn nửa triệu mẫu tây ruộng đất. Đã vỡ hoang trên 30 vạn mẫu tây, đã đẩy mạnh sản xuất các loại phân bón và nông cụ cải tiến. Nhà nước đã tăng cường sự giúp đỡ đồng bào nông dân và ra sức phát triển nguồn vốn của hợp tác xã để xây dựng cơ sở vật chất và kỹ thuật cho nông nghiệp, thực hiện thâm canh để tăng năng suất. Mặc dù 3 năm qua thường bị hạn hán bão lụt, sản xuất nông nghiệp vẫn phát triển toàn diện và vững chắc.

So với năm 1939, sản lượng lương thực tăng hơn 2 lần, chăn nuôi tăng gần gấp đôi, giá trị cây công

nghiệp tăng gấp 7. Nền nông nghiệp của ta đang ngày càng vươn lên mạnh mẽ, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa.

Về công nghiệp, chúng ta đã xây dựng thêm nhiều xí nghiệp mới. Từ 41 nhà máy năm 1954 (trong đó chỉ có 20 nhà máy lớn), đến nay chúng ta đã có 1.000 nhà máy (trong đó có 217 nhà máy lớn). Những cơ sở quan trọng của các ngành công nghiệp nặng: chế tạo máy móc, sức điện, luyện kim, hóa chất, khai mỏ, v.v., dần dần được xây dựng. Công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp đã sản xuất được phần lớn hàng tiêu dùng trong nước.

Nền kinh tế nước ta hiện nay về căn bản đã trở thành một nền kinh tế tự chủ đang vững bước tiến lên.

Về văn hóa xã hội, dưới thời thực dân Pháp thống trị, 95% dân ta mù chữ, ngày nay 95% dân ta đều biết đọc biết viết. So với ngày hòa bình mới lập lại, số học sinh phổ thông tăng gấp 3 lần rưỡi; số học sinh đại học và chuyên nghiệp trung cấp tăng gấp 25 lần. Có mấy dân tộc thiểu số đã có chữ viết của mình; nhiều con em các dân tộc đã tốt nghiệp đại học. Công tác y tế đã có nhiều thành tích, đã ngăn chặn được nhiều bệnh dịch và bệnh xã hội cũ, sức khỏe của nhân dân được nâng cao. Trẻ em ngày càng được săn sóc chu đáo hơn.

Đời sống văn hóa của quần chúng ngày thêm tiến bộ, nền văn học nghệ thuật với nội dung xã hội chủ nghĩa và tính chất dân tộc, ngày càng phát triển mạnh mẽ.

Trong mười năm qua, miền Bắc nước ta đã tiến những bước dài chưa từng thấy trong lịch sử dân tộc. Đất nước, xã hội và con người đều đổi mới. Nhiều khu công nghiệp lớn đã mọc lên. Những thành phố trước kia là nơi ăn chơi nay đã trở thành những trung tâm sản xuất. Nhiều nơi ở nông thôn trước kia chỉ cày cấy một mùa nay đã làm đôi ba vụ, nông nghiệp phát triển toàn diện. Những miền trung du và thượng du ngày xưa là xa xôi hẻo lánh, nay đang đón tiếp hàng chục vạn đồng bào miền xuôi lên cùng đồng bào miền núi khai thác tài nguyên phong phú của đất nước.

Xã hội miền Bắc ngày nay là xã hội của những người lao động làm chủ tập thể, nêu cao tinh thần tự lực cánh sinh, cần kiệm xây dựng chủ nghĩa xã hội, xây dựng đời sống mới cho mình và cho con cháu muôn đời mai sau. Xã hội miền Bắc ngày nay là một đại gia đình gồm mọi tầng lớp nhân dân, mọi dân tộc anh em thân ái đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, đồng cam cộng khổ, phấn đấu cho lợi ích chung của Tổ quốc. Chế độ ta là chế độ mới, nhân dân ta đang trau dồi đạo đức mới, đạo đức xã hội chủ nghĩa của những người lao động « ta vì mọi người, mọi người vì ta ». Trong khi xây dựng cái mới, chúng ta phát triển những đức tính tốt

đẹp của tổ tiên ta và học tập những gương tốt của nhân dân các nước anh em.

Chúng ta tự hào có nhiều *cụ ông cụ bà* ngoài 70, 80 tuổi vẫn hăng hái học tập và lao động, lập ra những đội « bạch đầu quân » trồng cây gây rừng, đôn đốc phong trào bình dân học vụ và vận động vệ sinh phòng bệnh.

Phụ nữ ta có thành tích lớn trong sản xuất nông nghiệp và công nghiệp; có nhiều anh hùng chiến sĩ thi đua, đội trưởng sản xuất trong các nhà máy, chủ nhiệm hợp tác xã, đội trưởng dân quân, bác sĩ, giáo viên... rất giỏi.

Thanh niên ta tích cực xung phong cố gắng làm tròn nhiệm vụ đầu tàu trong mọi hoạt động kinh tế, văn hóa, quốc phòng, thực hiện khẩu hiệu « đâu cần thanh niên có, đâu khó có thanh niên ».

Các cháu nhi đồng ta rất ngoan, chăm học chăm làm; nhiều cháu đã dũng cảm cứu bạn trong cơn nguy hiểm, nhiều cháu thật thà đem trả của rơi, thương yêu giúp đỡ nhau và thi đua làm « nghìn việc tốt ».

Làng xóm ta xưa kia lam lũ quanh năm mà vẫn quanh năm đói rách. Làng xóm ta ngày nay bốn mùa nhộn nhịp cảnh làm ăn tập thể. Đâu đâu cũng có trường học, nhà gửi trẻ, nhà hộ sinh, câu lạc bộ, sân và kho của hợp tác xã, nhà mới của xã viên. Đời sống vật chất ngày càng ấm no, đời sống tinh thần ngày càng tiến bộ.

Hiện nay *cuộc vận động cải tiến quản lý hợp tác xã, cải tiến kỹ thuật* đang lôi cuốn hàng triệu nông dân sôi nổi tham gia bàn định phương hướng và kế hoạch sản xuất, cải tiến kỹ thuật, tạo ra một chuyển biến mới trong nông nghiệp, một khí thế mới trong nông thôn ta.

Trong các *xí nghiệp, công trường và các cơ sở kinh tế khác* công nhân và cán bộ ta với ý thức làm chủ tập thể, đang hăng hái thi đua lao động, phát huy sáng kiến, ra sức thực hiện từng bước cuộc cách mạng kỹ thuật, nhằm tăng năng suất lao động, đẩy mạnh sản xuất, nâng cao chất lượng và hạ giá thành sản phẩm. Hiện nay, khắp nơi sôi nổi chuẩn bị tiến hành *cuộc vận động «3 xây 3 chống»*: ra sức nâng cao ý thức trách nhiệm, cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật, tẩy trừ nạn tham ô lãng phí quan liêu. Các cuộc vận động có ý nghĩa cách mạng ấy nhằm sản xuất nhiều, nhanh, tốt, rẻ, hoàn thành tốt kế hoạch của Nhà nước, nhất định sẽ tạo ra một sự chuyển biến mạnh mẽ trong nền kinh tế quốc dân, góp phần quan trọng vào việc tiến hành từng bước công nhiệp hóa xã hội chủ nghĩa, và nâng cao hơn nữa đời sống của nhân dân ta.

Anh chị em *lao động trí óc* thì đang cố gắng nghiên cứu, sáng tác, phát minh, đẩy mạnh công tác khoa học kỹ thuật, công tác giáo dục, văn nghệ, đã có nhiều cống hiến cho sự nghiệp phát triển

kinh tế và văn hóa, xây dựng Tổ quốc giàu mạnh, đào tạo cán bộ cho tương lai.

Quân đội và các lực lượng *vũ trang nhân dân* đang phấn khởi tiến lên chính quy và hiện đại, rèn luyện tinh thần cách mạng, nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, trình độ chiến thuật và kỹ thuật, luôn luôn sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ Tổ quốc, giữ gìn trật tự trị an, kiên quyết đập tan mọi hành động phá hoại của đế quốc Mỹ và tay sai của chúng.

Kiều bào ta tuy ở đất khách quê người, nhưng lòng vẫn luôn luôn hướng về Tổ quốc. Khi về nước, kiều bào ta đã hăng hái góp tài góp sức vào công cuộc xây dựng nước nhà.

Bà con hoa kiều đều tích cực góp sức cùng nhân dân ta xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc làm cho tình hữu nghị Việt — Trung ngày càng gắn bó thêm.

Trên mọi lĩnh vực hoạt động ở miền Bắc, phong trào *thi đua yêu nước* đang động viên nhân dân ta phát huy nhiệt tình cách mạng và sức lao động sáng tạo, xây dựng hàng nghìn tổ và đội lao động xã hội chủ nghĩa, lập những thành tích xuất sắc trong mọi ngành, ra sức thực hiện thắng lợi kế hoạch Nhà nước năm 1964 và kế hoạch 5 năm lần thứ nhất.

Thưa các cụ và các đồng chí,

Mười năm qua là mười năm đấu tranh gian khổ và thắng lợi vẻ vang. Có kết quả tốt đẹp đó là do

sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng và Chính phủ và do sức phấn đấu đúng chắn của đồng bào ta; đồng thời nhờ có sự giúp đỡ nhiệt tình của các nước anh em, nhất là của Liên-xô và Trung-quốc. Nhân dịp này, tôi thay mặt nhân dân, Đảng và Chính phủ ta chân thành cảm ơn các nước xã hội chủ nghĩa anh em.

Chúng ta phấn khởi trước những thành tích lớn đã đạt được. Song chúng ta cũng phải thấy rõ những *khó khăn lớn*, trên bước đường phát triển của cách mạng và những *khuyết điểm, nhược điểm* mà chúng ta cần phải ra sức khắc phục. Thí dụ: trình độ quản lý kinh tế còn kém, tinh thần trách nhiệm chưa thật cao, chất lượng sản phẩm chưa thật tốt, tệ quan liêu, lãng phí, tham ô còn nhiều, v.v..

Nhưng với sự cố gắng của toàn Đảng, toàn dân, phát huy tinh thần tự phê bình và phê bình mạnh mẽ, đồng tâm hiệp lực, hăng hái tiến lên, thì chúng ta nhất định sẽ vượt qua được mọi khó khăn và nhất định sẽ giành được những thắng lợi to lớn hơn nữa.

. . . . .

Báo Nhân dân số 3651,
ngày 28 tháng 3 năm 1964.

THƯ GỬI ĐẠI HỘI HỢP TÁC XÃ VÀ ĐỘI SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP TIÊN TIẾN MIỀN NÚI VÀ TRUNG DU

Từ khi hòa bình lập lại đến nay, miền núi và trung du đã có nhiều tiến bộ lớn:

Về chính trị thì các dân tộc đều bình đẳng, dân chủ, đoàn kết.

Về văn hóa, xã hội thì nhiều người đã biết chữ, nhiều trường tiểu học, trung học lần lượt mọc lên. Công việc vệ sinh, phòng bệnh, chữa bệnh càng ngày càng khá, các thói quen cũ lạc hậu đã được bỏ bớt dần.

Về kinh tế thì miền núi và trung du đã có hơn 70% nông hộ vào hợp tác xã nông nghiệp. Đồng bào đã được no ấm hơn, nhà ở nhiều nơi đã làm sạch sẽ gọn gàng hơn v.v..

Tục ngữ ta có câu « tiền rừng bạc bể ». Miền núi và trung du là rừng tiền của miền Bắc nước ta.

đai cấy lúa tính đầu người thì không ít hơn
ằng. Đất trồng màu có nhiều. Đất trồng cây
hiệp ngắn ngày và dài ngày rất nhiều. Đất
cây gây rừng lại còn nhiều hơn nữa. Đồng,
i đá để chăn nuôi trâu, bò, dê, lợn v.v.
hiều lắm.

Miền núi và trung du của miền Bắc nước ta là một khu vực rất quan trọng cả về công nghiệp và nông nghiệp. Chúng ta phải làm cho miền núi và trung du thành một nơi giàu có về nông nghiệp để nâng cao hơn nữa đời sống của nhân dân, để thực hiện công nghiệp hóa xã hội chủ nghĩa nước nhà.

Để thực hiện mục đích đó, căn cứ vào nghị quyết của Đảng và căn cứ vào tình hình của miền núi và trung du, Bác nêu một số ý kiến sau đây:

1. Ra sức củng cố và phát triển hợp tác xã nông nghiệp. Hiện nay ở miền núi và trung du mới có gần 30% hợp tác xã khá. Chúng ta phải phấn đấu làm cho tất cả hợp tác xã đều khá.

2. Các khu, tỉnh, huyện, xã, hợp tác xã cần có phương hướng sản xuất đúng:

a) Về *lúa*: Hết sức chú ý thâm canh ruộng lúa nước để có năng suất cao, đồng thời làm tốt *thủy lợi* để tăng vụ. Giảm dần lúa nương và lúa đồi vì năng suất quá thấp mà lại gây ra xói mòn.

b) Về *màu*: Chú trọng tăng diện tích, nhưng cũng hết sức chú trọng thâm canh để tăng năng suất ngô, khoai, sắn, v.v.. Đồng thời chú trọng chế biến hoa màu và vận động nhân dân ăn độn để tiết kiệm gạo.

c) Về *cây công nghiệp*: Khả năng trồng cây công nghiệp rất lớn. Phải trồng thật nhiều trẩu, sở, chè, cây màng tang, đỗ tương, lạc, mía, v. v.. Các thứ

này dân ta cần nhiều và xuất khẩu cũng được tiền. Phải trồng thêm nhiều cây ăn quả.

d) Về *chăn nuôi*: Phải đẩy mạnh chăn nuôi vì ở miền núi và trung du có nhiều điều kiện thuận lợi. Không những chú ý chăn nuôi lợn mà lại hết sức chú ý chăn nuôi trâu, bò, ngựa, dê, ong, v. v.. Một số nơi cần vắt sữa bò, sữa trâu, để dùng như hợp tác xã Cao-đa đã làm.

đ) Về *bảo vệ rừng*: Hợp tác xã nào cũng phải có kế hoạch trồng rừng và tích cực bảo vệ rừng. Nếu rừng kiệt thì không còn gì, và mất nguồn nước thì ruộng nương mất màu, gây ra lụt lội và hạn hán. Vì vậy đồng bào miền núi và trung du cũng như đồng bào miền xuôi lên tham gia phát triển kinh tế ở đây phải bảo vệ rừng như bảo vệ nhà cửa của mình.

3. Các việc đó cần làm cho tốt và muốn làm tốt thì:

a) *Hợp tác xã* phải được củng cố, tức là làm cho xã viên có *tinh thần làm chủ*, làm cho ban quản trị được vững vàng và có năng lực, phải thực hành dân chủ, *chống tham ô, lãng phí, quan liêu*, phải *đoàn kết* chặt chẽ trong hợp tác xã, làm tốt công tác *cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật* và không ngừng nâng cao trình độ chính trị và văn hóa cho cán bộ và xã viên.

b) Các dân tộc phải *đoàn kết* chặt chẽ muôn người như một, thương yêu giúp đỡ lẫn nhau. Chú

trọng giúp đỡ đồng bào vùng cao và làm tốt công tác an ninh trật tự, củng cố quốc phòng.

c) Việc *đón tiếp đồng bào miền xuôi* lên tham gia phát triển kinh tế miền núi phải làm cho tốt: phải nêu cao tinh thần giúp đỡ lẫn nhau và học tập lẫn nhau.

Đồng bào miền xuôi lên phải đoàn kết chặt chẽ với đồng bào địa phương mình đến, phải gương mẫu trong mọi việc.

d) *Chi bộ* phải được củng cố và tăng cường, tức là làm cho mọi đảng viên có tư tưởng xã hội chủ nghĩa cao, có đạo đức cách mạng, có năng lực quản lý kinh tế. *Chi đoàn Thanh niên lao động* phải hăng hái làm đầu tàu trong mọi công tác của hợp tác xã.

Cuối cùng, Bác chúc Đại hội thành công, Bác gửi lời thăm tất cả đồng bào ở miền núi và trung du.

Hà-nội, ngày 11 tháng 4 năm 1964

HỒ-CHÍ-MINH

Báo *Nhân dân*, số 3668,
ngày 14 tháng 4 năm 1964.

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ NGÀNH CÔNG NGHIỆP NẶNG*

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái chúc các đồng chí đại biểu năm mới. Nhân dịp này, Bác nêu vài ý kiến với hội nghị.

Chắc các đồng chí đã nói nhiều, bàn bạc nhiều, vậy Bác chỉ tóm tắt vài điểm để hội nghị tham khảo.

1. Nhiệm vụ công nghiệp nặng rất nặng nề nhưng rất vẻ vang.

Để nâng cao không ngừng đời sống của nhân dân, để xây dựng thắng lợi chủ nghĩa xã hội, chúng ta phải quyết tâm phát triển tốt công nghiệp nặng. Một ví dụ:

Quan trọng nhất trong đời sống của nhân dân là vấn đề *ăn*. Để giải quyết tốt vấn đề ăn thì sản xuất lương thực phải dồi dào. Muốn như vậy, thì công nghiệp phải giúp cho nông nghiệp có nhiều máy làm thủy lợi, máy cày, máy bừa, nhiều phân hóa học, v.v..

Công nghiệp nặng cũng phải cung cấp đủ máy móc các loại cho công nghiệp nhẹ và thủ công nghiệp phát triển nhanh chóng.

---

* Nói chuyện ngày 31 tháng 12 năm 1964. *(B.T.)*

2. **Về ưu điểm**: Năm 1964, cán bộ và công nhân đã cố gắng thực hiện kế hoạch. Như than Hòn-gai đã vượt kế hoạch 20 vạn tấn. Ngành cơ khí vượt kế hoạch 1,7%. Ngành điện đã đặt thêm 98 trạm, hơn 360 cây số đường dây để phục vụ nông nghiệp, và đã tiết kiệm được bảy vạn tấn than, v.v.. Đó là những thành tích đáng khen. Về ưu điểm Bác chỉ nêu mấy ví dụ thôi.

3. **Về khuyết điểm**: Việc xây dựng các công trình *chậm chạp*, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất. Đã hoãn một số công trình về cơ khí. Điện và than tăng chậm.

Chấp hành thiếu nghiêm chỉnh một số quyết định của Đảng và Nhà nước: có việc đã quyết định *rồi* mà không làm ngay; hoặc đưa ra bàn lại và quyết định lại; hoặc xin rút bớt chỉ tiêu kế hoạch.

Công tác quản lý còn kém, nhất là quản lý kỹ thuật. Chất lượng sản phẩm còn kém.

Lãng phí nhiều: Ở các xí nghiệp, bình quân mỗi người thật sự làm việc chỉ độ sáu giờ rưỡi, máy móc chỉ dùng hết độ 65% công suất, lại vì chăm sóc kém mà thường hư hỏng. Các chú thử tính xem, vì lãng phí thời giờ, lãng phí máy móc, lãng phí nguyên liệu, cộng lại nó đã tổn hại bao nhiêu tài sản của Nhà nước, của nhân dân?

Nguyên nhân chính của những khuyết điểm trên đây là do: cán bộ lãnh đạo kém đoàn kết, có nhiều cán bộ còn kèn cựa về địa vị, thắc mắc về đãi ngộ;

một số ít cán bộ thậm chí tham ô, hủ hóa. Nói tóm lại, cán bộ còn nặng chủ nghĩa cá nhân, không làm gương mẫu tốt.

4. Cuộc vận động « *ba xây, ba chống* » nhằm phát huy ưu điểm và sửa chữa khuyết điểm, đã thu được kết quả bước đầu. Vài ví dụ:

— Công ty than Hòn-gai đã sản xuất vượt kế hoạch 20 vạn tấn.

— Tổ sửa chữa của mỏ thiếc Cao-bằng, trước một tuần chỉ sửa chữa được 15 xe goòng, nay sửa chữa được 35 xe.

— Nhà máy Trần Hưng-đạo điều chỉnh mức lao động, tiết kiệm được gần 39.000 giờ công sản xuất và tiết kiệm được ba vạn đồng về tiền phạt do lãng phí điện; bộ phận cấp phát thu nhặt được 135 tấn gang thép; tổ bào 2 trước kia một tháng chỉ làm được 130 cái thân máy, nay làm được 210 cái, v.v..

Cũng những cán bộ và công nhân ấy, cũng những máy móc ấy, vì làm « ba xây, ba chống » khá, vì tư tưởng được nâng cao mà sản lượng tăng lên khá. Toàn ngành công nghiệp nặng phải cố gắng làm thật tốt cuộc vận động « ba xây, ba chống ». Muốn như vậy thì từ bộ đến mỗi cơ sở sản xuất phải quyết tâm chuyển mạnh, cán bộ lãnh đạo phải làm gương mẫu, phải cải tiến phương pháp công tác, phải ra sức phát huy trí tuệ và tinh thần sáng tạo của quần chúng công nhân. Phải tăng cường sự lãnh đạo của Đảng. Củng cố và phát triển tốt

chi bộ, công đoàn, đoàn thanh niên. Phải thắt chặt tình đoàn kết nhất trí giữa Đảng và quần chúng. Phải đẩy mạnh *thi đua yêu nước*, thực hiện khẩu hiệu sản xuất *nhiều, nhanh, tốt, rẻ*.

Chúng ta cần biết ơn sự giúp đỡ của các nước anh em, cần học hỏi các đồng chí chuyên gia bạn. Nhưng phải biết tự lực cánh sinh là chính.

Với ý chí cần kiệm xây dựng nước nhà, với tinh thần làm chủ tập thể, mỗi cán bộ, mỗi công nhân phải trau dồi *đạo đức cách mạng* trong sinh hoạt và trong công tác để hoàn thành thắng lợi *nhiệm vụ cách mạng* của mình.

Như vậy, chúng ta sẽ hoàn thành tốt kế hoạch Nhà nước năm 1965 và chuẩn bị tốt cho kế hoạch năm năm lần thứ hai. Làm được như vậy là chúng ta ủng hộ một cách thiết thực cuộc kháng chiến chống Mỹ, cuộc cách mạng yêu nước của đồng bào miền Nam ruột thịt.

Chúc hội nghị thành công tốt đẹp. Và nhờ các đại biểu chuyển lời hỏi thăm thân ái của Trung ương Đảng, Chính phủ và của Bác đến toàn thể cán bộ và công nhân.

Báo *Nhân dân* số 3929,
ngày 2 tháng 1 năm 1965.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI HỘI NGHỊ NGÀNH CÔNG NGHIỆP NHẸ*

Bác thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ thân ái hỏi thăm các đồng chí đại biểu. Nhân đây, Bác góp vài ý kiến để hội nghị tham khảo.

Mọi chính sách của Đảng và Chính phủ ta đều nhằm xây dựng chủ nghĩa xã hội và không ngừng nâng cao đời sống của nhân dân.

Ngành công nghiệp nhẹ quan hệ rất khăng khít với đời sống hàng ngày của nhân dân. Vì vậy, nhiệm vụ của công nghiệp nhẹ là rất quan trọng. Hội nghị đã kiểm điểm kỹ càng công tác năm ngoái và định ra rõ ràng phương hướng công tác năm nay; đã thấy những ưu điểm để phát triển và những khuyết điểm để quyết tâm sửa chữa.

1. Về ưu điểm: Năm ngoái, công nghiệp nhẹ đã có cố gắng và đã đạt một số thành tích. Như so với năm 1963 thì năm 1964:

Công nghiệp nhẹ trung ương tăng độ 21%

---

* Nói chuyện ngày 16 tháng 1 năm 1965. *(B.T.)*

Công nghiệp nhẹ quốc doanh địa phương tăng độ 5%

Thủ công nghiệp tăng độ 4%

Giá thành có hạ chút ít: 1%

Năng suất lao động cũng có tăng chút ít: 2%

— Đã sản xuất thêm mấy mặt hàng mới, như vải ga-bác-đin, giấy in đặc biệt, lụa hoa, quạt điện v.v..

— Sản xuất được mấy thứ để thay thế cho hàng trước đây phải mua của nước ngoài, như keo dán gỗ, cơ-lo-rát ka-li, v.v..

— Về cải tiến kỹ thuật, đã có trên 7.000 sáng kiến, làm được máy hút đầu mối sợi, máy tự động chặt que diêm, v.v..

— Để cải thiện đời sống của công nhân và cán bộ, có 33 xí nghiệp đã tăng gia được gần 600 tấn chất bột, hơn 260 tấn thịt, v.v.. Khá nhất là nhà máy xà-phòng đã tự túc thực phẩm cả năm.

2. Khuyết điểm: Bên những ưu điểm đáng khen đó, công nghiệp nhẹ còn khá nhiều *khuyết điểm* cần phải ra sức sửa chữa, như:

— *Chất lượng* nhiều mặt hàng còn thấp kém, thí dụ thuốc lá, đồ gỗ, xà phòng, bóng đèn, phích nước v.v..

— Chế độ trách nhiệm chưa rõ ràng từng ngành, từng ban, từng người... Do đó mà việc quản lý không chặt chẽ.

— Đặc biệt là việc *giáo dục chính trị* còn sơ sài, thiếu sót. Vì vậy mà một số cán bộ và công nhân

còn mang nặng chủ nghĩa cá nhân, thái độ làm thuê, thiếu tinh thần làm chủ tập thể. Do đó mà có những hiện tượng xấu như lười biếng, kén cựa thiếu kỷ luật, kém đoàn kết, tham ô, lãng phí.

Một thí dụ về lãng phí — Nhà máy đường Việt trì tuy có thành tích, như đi vào sản xuất vụ 1964—1965 sớm hơn thời hạn 9 ngày; trong tháng thi đua, mỗi công nhân sản xuất vượt mức từ 2 đến 4 tấn đường tốt. Nhưng cũng trong lúc đó thì nhà máy vì vận chuyển chậm trễ mà để 620 tấn mía (ở huyện Vĩnh-tường) bị khô héo.

3. Một câu chuyện thật — Có mấy gia đình công nhân được nhận buồng ở mới. Nhờ anh em giúp đỡ, họ đã mua sắm giường, ghế, bóng đèn, phích nước, xe đạp, nồi, sanh, v.v.. Mọi người đều phấn khởi. Tiếc thay các thứ đó chỉ dùng được mấy hôm « đã có vấn đề ». Thêm vào đó các cháu đi học, mua giấy thì chỗ mỏng chỗ dày, bút chì gọt đến đâu, gẫy đến đấy.

Các cô, các chú thử nghĩ xem, cảm tình những gia đình ấy đối với cán bộ phụ trách công nghiệp nhẹ « nồng hậu » thế nào?

Công nghiệp địa phương và thủ công nghiệp còn chiếm 50% giá trị tổng sản lượng công nghiệp nhẹ. nhưng so với năm 1963 thì năm 1964 có sút kém; riêng về *muối*, năm 1964 còn hụt mức quy định. Bộ công nghiệp nhẹ cần phải tăng cường lãnh đạo hai ngành ấy hơn nữa.

4. Về « ba xây, ba chống », Bác chỉ nói tóm tắt mấy điểm. Đó là một cuộc vận động cách mạng to lớn, nhằm làm cho công nhân và cán bộ nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nhận rõ hơn trách nhiệm của mình, và làm tốt mọi công tác Đảng và Chính phủ giao cho.

Xây tốt thì chống mới tốt. Chống tốt thì xây mới tốt. Xây và chống là như hai chân của cuộc vận động, phải tiến bước nhịp nhàng. Phải làm khẩn trương nhưng không nóng vội, quyết không được làm qua loa. Đơn vị nào làm thì phải làm thật tốt, rồi rút kinh nghiệm để làm tốt đơn vị khác.

Để làm cho cuộc vận động đạt kết quả tốt, thì trước hết cán bộ — từ bộ trưởng, thứ trưởng đến cán bộ cơ sở — phải xung phong gương mẫu, phải thật thà tự phê bình và hoan nghênh quần chúng phê bình mình. Phải mở rộng dân chủ, phải thật sự phát động quần chúng một cách sôi nổi và liên tục.

Lấy gì mà xem xét ngành nào làm tốt hay là làm kém « ba xây, ba chống »? Ngành nào mà nội bộ đoàn kết, phấn khởi thi đua, sản xuất những thứ ăn, mặc, ở, dùng của nhân dân cho nhiều, nhanh, tốt, rẻ. Đó là đơn vị làm tốt « ba xây, ba chống ».

. . . . .

Báo *Nhân dân* số 3944,
ngày 17 tháng 1 năm 1965.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÁN BỘ VÀ NHÂN DÂN TỈNH HẢI-DƯƠNG*

. . . . .

Là một trong những tỉnh trọng điểm lúa ở miền Bắc, Hải-dương phải phấn đấu làm cho nông nghiệp tiến bộ mạnh mẽ, toàn diện, vững chắc để cải thiện đời sống nhân dân, cung cấp nhiều lương thực và thực phẩm cho Nhà nước, để góp phần tích cực vào sự nghiệp công nghiệp hóa và đấu tranh thống nhất nước nhà.

Muốn vậy, thì *thủy lợi* là biện pháp hàng đầu. Năm 1964 Hải-dương đã làm tương đối khá, song không được chủ quan thỏa mãn. Phải đẩy mạnh phong trào thi đua đuổi kịp và vượt Hồng-thái. Phải tổ chức tốt các *đội thủy lợi*, có công cụ cải tiến. Thủy lợi phải kết hợp với giao thông, trồng cây, thả cá. Những hợp tác xã nào chưa có đội thủy lợi, phải tổ chức và trang bị tốt cho các đội thủy lợi. Muốn thâm canh tăng năng suất, phải chú ý cả

---

* Nói chuyện ngày 15 tháng 2 năm 1965. *(B.T.)*

nước, phân, giống. Hải-dương phải trồng cây làm *phân xanh cho nhiều.* Muốn lương thực đổi dào thì phải vừa nhiều lúa, vừa nhiều *hoa màu.* Phải mạnh dạn tiến vào khoa học kỹ thuật nông nghiệp.

Phải chú trọng cây lương thực, đồng thời phải đẩy mạnh *chăn nuôi* cho cân đối với trồng trọt. Muốn phát triển tốt chăn nuôi thì phải có đủ thức ăn, có giống tốt và thú y tốt. Cần phát triển *cây công nghiệp,* trồng cây, thả cá, vừa để cải thiện đời sống của nhân dân, vừa để phục vụ xuất khẩu. *Trồng cây* phải có *đội chuyên trách,* phải *bảo vệ tốt* những cây đã trồng.

Phải lấy nông nghiệp làm chính, nhưng phải toàn diện, phải chú ý cả các mặt công nghiệp, thương nghiệp, tài chính, ngân hàng, giao thông, kiến trúc, văn hóa giáo dục, y tế, v.v.. Các ngành này phải lấy phục vụ nông nghiệp làm trung tâm.

. . . . .

Báo *Nhân dân* số 3974,
ngày 18 tháng 2 năm 1965.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN Ở LỚP HUẤN LUYỆN ĐẢNG VIÊN MỚI*

. . . . .

Chủ nghĩa cộng sản.

Vì sao ít nhất cũng phải học những điều cơ bản, những điều a, b, c về chủ nghĩa cộng sản?

Vì chủ nghĩa cộng sản là mục đích cuối cùng của Đảng ta. Đấu tranh cho chủ nghĩa cộng sản là lẽ sống của người đảng viên.

Nội dung của chủ nghĩa cộng sản rất rộng. Bước đầu mỗi đảng viên phải học để nắm được nội dung chủ nghĩa cộng sản là gì? Muốn thực hiện chủ nghĩa cộng sản, giai cấp công nhân phải lãnh đạo nhân dân lao động làm cách mạng đánh đổ chính quyền của giai cấp bóc lột, thiết lập chuyên chính vô sản. Đảng ta đã lãnh đạo nhân dân đấu tranh như thế nào để tiến lên thực hiện dần dần chủ nghĩa cộng sản ở Việt-nam? Học tập làm cho mỗi đảng viên nâng cao quyết tâm phấn

---

* Lớp huấn luyện đảng viên mới do Thành ủy Hà-nội tổ chức vào tháng 5 năm 1966. *(B.T.)*

đấu suốt đời cho lý tưởng cộng sản, biến quyết tâm đó thành hành động thực tế trong lao động sản xuất, trong chiến đấu và trong đời sống hàng ngày. Các cô, các chú cần luôn luôn ghi nhớ: Người cộng sản chúng ta không được phút nào quên lý tưởng cao cả của mình là: suốt đời làm cách mạng phấn đấu cho Tổ quốc hoàn toàn độc lập, làm cho chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa cộng sản thắng lợi hoàn toàn trên Tổ quốc ta và trên thế giới. Một ngày nào mà miền Nam ta chưa được giải phóng, Tổ quốc ta chưa được thống nhất, nhân dân ta chưa được sung sướng, yên vui thì tất cả chúng ta vẫn phải đem hết tinh thần và nghị lực mà phấn đấu, hy sinh cho sự nghiệp cách mạng hoàn toàn thắng lợi.

Đường lối cơ bản và nhiệm vụ trước mắt của cách mạng Việt-nam.

Vì sao phải học tập *đường lối* của Đảng? Vì có nắm vững đường lối cách mạng mới thấy rõ phương hướng tiến lên của cách mạng, mới hiểu rõ mình phải làm gì và đi theo phương hướng nào để thực hiện mục đích của Đảng trong giai đoạn cách mạng hiện nay.

Nội dung đường lối cách mạng Việt-nam rất rộng. Bước đầu phải cố gắng học để hiểu rõ hai nhiệm vụ cách mạng và mối quan hệ giữa hai nhiệm vụ đó: nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhiệm vụ cách mạng giải phóng

miền Nam. Hiểu rõ nội dung ba cuộc cách mạng ở miền Bắc nước ta hiện nay: cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng kỹ thuật, cách mạng văn hóa và tư tưởng. Hiểu rõ tình hình mới, nhiệm vụ mới, nâng cao quyết tâm đánh thắng giặc Mỹ xâm lược, sẵn sàng chịu đựng mọi hy sinh, gian khổ, khắc phục mọi khó khăn, làm thật tốt bất cứ nhiệm vụ gì do Đảng giao cho.

. . . . .

Về xây dựng Đảng, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 148.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI NHÂN DÂN VÀ CÁN BỘ TỈNH THÁI-BÌNH *

Hôm nay, Bác cùng các đồng chí Tố-Hữu và Hoàng-Anh, thay mặt Trung ương Đảng và Chính phủ, về thăm Thái-bình là tỉnh trong năm 1966 đã sản xuất khá giỏi. Bây giờ Bác có mấy câu chuyện nói với các cụ, các cô, các chú.

Hiện nay, nhiệm vụ quan trọng nhất của toàn Đảng và toàn dân ta là *sản xuất giỏi, chiến đấu giỏi* để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược. Sản xuất và chiến đấu là hai mặt trận quan hệ rất mật thiết với nhau. Các hợp tác xã nông nghiệp là *đội quân hậu cần* của quân đội chiến đấu ngoài mặt trận. Các xã viên hợp tác xã là chiến sĩ sản xuất, cần phải cố gắng như chiến sĩ ngoài mặt trận. Các xã viên hợp tác xã phải sản xuất tốt để bộ đội và nhân dân ta ăn no đánh thắng. Vì vậy nhiệm vụ của các hợp tác xã nông nghiệp, của bà con xã viên, của cán bộ công tác ở nông thôn là rất quan trọng.

Các chiến sĩ ở ngoài mặt trận phải có đủ vũ khí, phải nắm vững chiến thuật để đánh thắng

---

* Nói chuyện ngày 1 tháng 1 năm 1967. *(B.T.)*

giặc Mỹ xâm lược. Trên mặt trận sản xuất, cán bộ và xã viên phải nắm vững kỹ thuật canh tác để thâm canh tăng năng suất. Muốn tăng năng suất trước hết phải làm tốt *thủy lợi*, phải *nhiều phân bón*. Phân bón thì có thứ phân bón sẵn có, chỉ cần ra sức lấy là được, như bùn, nước phù sa. Nhưng phân chuồng vẫn là loại phân bón tốt nhất. Muốn có nhiều phân chuồng thì phải chăn nuôi tốt, nhất *là nuôi lợn*. Có *đủ nước, nhiều phân* rồi, lại còn phải *chọn giống tốt*, phải *phòng trừ sâu bệnh* thì mới thu hoạch được nhiều. Trong sản xuất có nhiều việc quan hệ với nhau. Có làm tốt cả các biện pháp thì ruộng mới có năng suất cao, mùa màng mới thắng lợi.

Trên mặt trận sản xuất nông nghiệp, phải coi trọng cả *lúa và hoa màu*. Có lúa lại phải có nhiều hoa màu thì lương thực mới dồi dào. Hoa màu dùng làm thức ăn cho người, lại còn để chăn nuôi lợn.

Trong việc chăn nuôi còn phải chú ý *nuôi nhiều cá*, để thêm thức ăn.

Một việc rất quan trọng nữa là phải *trồng cây gây rừng*. Trồng cây nào phải tốt cây ấy. Trồng 100 cây mà sống cả, tốt cả thì hơn trồng 1000 cây mà chỉ sống được 90 cây. Việc trồng cây nên dựa vào lực lượng các cụ phụ lão và các cháu nhi đồng. Các cụ vừa có kinh nghiệm trồng cây, vừa cẩn thận, tỉ mỉ chăm sóc cây cối. Các cháu nhỏ ở nông

thôn cần giúp các cụ giữ gìn cây cối, không để cho trâu bò phá hại.

Muốn làm tốt những công việc sản xuất thì phải *tổ chức và phân phối sức lao động* cho tốt. Sau này, kháng chiến thắng lợi, chúng ta sẽ có nhiều máy móc để thay thế cho sức người và sức trâu bò. Nhưng bây giờ chúng ta còn cần nhiều sức trâu bò. « Con trâu là đầu cơ nghiệp ». *Phải chăm sóc trâu bò*, không được để trâu bò đói rét.

Muốn sử dụng tốt sức người vào công việc sản xuất, thì cần ra sức *cải tiến công cụ*. Một người gánh khỏe cũng chỉ được độ 50 cân, nhưng một người kéo một cái xe thì có thể chở được hơn vài tạ, tức là gấp mấy lần gánh.

Sức người có nhiều loại: có thanh niên, có phụ nữ, có người trẻ, có người già. Phải phân công cho hợp lý, người khỏe thì làm việc nặng, người yếu thì làm việc nhẹ.

Phải đặc biệt chú ý đến sức lao động *phụ nữ*. Phụ nữ là đội quân lao động rất đông. *Phải giữ gìn sức khỏe cho phụ nữ* để cho chị em tham gia sản xuất được tốt. Ví dụ: khi phụ nữ có kinh thì hợp tác xã chớ phân công cho họ đi làm ở chỗ ruộng sâu, nước rét. Các hợp tác xã phải có những *tổ giữ trẻ tốt* để phụ nữ có con mọn có chỗ gửi các cháu để yên tâm lao động.

Một điểm nữa Bác cần nói là: *phải kính trọng phụ nữ*. Chúng ta làm cách mạng là để tranh lấy

bình quyền, bình đẳng, trai gái đều ngang quyền như nhau. Lê-nin dạy chúng ta: phụ nữ là một nửa xã hội. Nếu phụ nữ chưa được giải phóng thì xã hội chưa được giải phóng cả. Phụ nữ thì phải tự mình phấn đấu giữ gìn quyền bình đẳng với đàn ông. Đàn ông phải kính trọng phụ nữ. Nhưng Bác nghe nói *vẫn có người đánh chửi vợ!* Đó là một điều đáng xấu hổ. Như thế thì còn gì là tình nghĩa vợ chồng? Như thế là phạm pháp, là cực kỳ dã man. Chi bộ đảng phải giáo dục đảng viên và nhân dân về quyền *bình đẳng giữa vợ chồng.* Đoàn thể phụ nữ và thanh niên phải bảo ban nhau cách cư xử hòa thuận trong gia đình. Bác mong rằng: từ nay về sau sẽ không còn thói xấu đánh chửi vợ nữa.

Bây giờ Bác nói đến tình hình các hợp tác xã nông nghiệp ở Thái-bình. Nói chung đều có tiến bộ, thu hoạch khá. Nhưng chưa phải hợp tác xã nào cũng đều tốt cả. Cho nên các hợp tác xã đã khá rồi phải *cố gắng vươn lên nữa.* Các hợp tác xã kém thì phải cố gắng tiến lên thành hợp tác xã khá. Các hợp tác xã đều phải:

— *Đoàn kết chặt chẽ* giữa xã viên với nhau, đoàn kết giữa ban quản trị và xã viên;

— *Thực hành dân chủ*, nghĩa là công việc đều phải bàn bạc với xã viên, cán bộ không được quan liêu, mệnh lệnh;

— *Tài chính phải công khai*, tuyệt đối chống tham ô, lãng phí.

Các hợp tác xã phải làm thế nào để các xã viên đều thấy rằng mình *là người chủ tập thể của hợp tác xã*, có quyền bàn bạc và quyết định những công việc của hợp tác xã. Có như thế thì xã viên sẽ đoàn kết chặt chẽ, phấn khởi sản xuất và hợp tác xã sẽ tiến bộ không ngừng.

Năm nay, Thái-bình được mùa khá. Nhưng chớ vì được mùa mà chủ quan. Cụ thể là:

a) Phải *cố gắng hơn nữa*, không nên cho như thế là đủ rồi. Phải làm cho năng suất cao hơn nữa;

b) Phải *tiết kiệm*, không được lãng phí;

c) Thái-bình vốn là một tỉnh đất hẹp, người đông. Cho nên phải hết sức tăng năng suất cây trồng, nhưng vẫn phải đi *vỡ hoang* thêm ruộng đất. Trong việc vỡ hoang có xã *Nam-cường*, năm nọ Bác về thăm thì mới bắt đầu vỡ hoang. Bây giờ Nam-cường chẳng những sản xuất đủ ăn mà còn xung phong bán thóc làm nghĩa vụ cho Nhà nước. Như thế là rất tốt.

Ruộng đất khôn lắm, nó cũng biết suy tính đấy. Người chăm sóc nó chừng nào thì nó trả ơn cho người chừng ấy. Về chuyện ruộng đất, có hai nhóm tranh luận với nhau: nhóm A thì cho đất tốt là do người chăm sóc nó. Nhóm B thì cho đất tốt, đất xấu là do nó vốn có sẵn như vậy. Bác cho rằng: nhóm A là đúng. Như hợp tác xã Tân-phong chẳng

hạn. Đất Tân-phong trước đây cũng không tốt mấy. Nhưng Đảng bộ và bà con xã viên ở đó quyết tâm cải tạo đất. Bây giờ cả hợp tác xã Tân-phong đạt hơn 7 tấn thóc một héc-ta. Đạt được như vậy cũng chưa phải tột bậc, còn có thể đạt cao hơn nữa.

Bác nghe nói ở Thái-bình đang có phong trào *báo công, bình công*. Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước, ai có công thì báo công, và đưa ra trước xã viên bình công. Làm như thế là tốt, vì:

— Ai có công, ai không có công, bà con xã viên đều biết. Do đó thúc đẩy lẫn nhau cùng cố gắng lập công mới.

— Người có công gì tự báo công để tập thể bình bầu, như thế là thực hành quyền dân chủ trong nhân dân, làm cho mọi người đều phấn khởi và cố gắng.

— Đó cũng là một dịp phê bình và tự phê bình một cách thiết thực, nhân dân tự giáo dục lẫn nhau, qua đó mà mọi người biết làm việc gì thì tốt, làm thế nào là tốt.

Về việc *xây dựng Đảng* ở Thái-bình, phát triển như vậy là khá. Nhưng đảng viên phụ nữ hiện nay mới chiếm 17% tổng số đảng viên, như thế là còn ít, còn hẹp hòi với phụ nữ. Trong lúc đề bạt cán bộ trẻ, phải chú ý đến sự đoàn kết giữa đảng viên cũ và đảng viên mới. Trong Đảng ta có nhiều

đảng viên già, nhiều đảng viên trẻ. Đảng viên nhiều tuổi thì từng trải. Đảng viên trẻ tuổi thì hăng hái. Cho nên đảng viên phải giúp đỡ lẫn nhau, cùng nhau tiến bộ. Công việc cách mạng rất nhiều, không sợ thiếu việc. Phải chú ý phát triển Đảng vào thanh niên. Không nên hẹp hòi. Nhưng việc phát triển Đảng phải làm cẩn thận, không được cẩu thả.

Còn hai điều phải rất chú ý:

Một là việc *phòng không nhân dân* phải làm tốt hơn nữa. Địch càng thua càng liều lĩnh. Chiến tranh có thể còn gay go hơn. Cho nên phải *đào nhiều hầm hố* để bảo vệ tính mạng và tài sản của nhân dân.

Hai là nhân dân phải ra sức *bảo vệ tài sản của Nhà nước và của hợp tác xã hơn* nữa. Phải giáo dục nhân dân, làm cho mọi người rõ: của Nhà nước, của hợp tác xã tức là của mình, do đó mọi người phải ra sức giữ gìn, không để cho mất mát, hao hụt.

Cuối cùng, Bác nhờ các cụ, các cô, các chú chuyển lời thăm hỏi tới toàn thể bà con xã viên trong hợp tác xã, công nhân trong xí nghiệp, cán bộ trong cơ quan, các đơn vị bộ đội và công an, dân quân trong tỉnh. Năm nọ Bác về thăm, cán bộ và đồng bào trong tỉnh đã hứa với Bác sẽ đưa phong trào tiến lên mạnh mẽ. Bây giờ, Bác rất vui

lòng thấy Thái-bình có tiến bộ nhiều. Bác mong các đồng chí và đồng bào đều cố gắng hơn nữa để làm cho Thái-bình trở thành một tỉnh gương mẫu về mọi mặt.

Báo *Nhân dân* số 4663,
ngày 13 tháng 1 năm 1967.

Trích

BÀI NÓI CHUYỆN TẠI LỚP BỒI DƯỠNG CÁN BỘ LÃNH ĐẠO CẤP HUYỆN*

. . . . .

Bây giờ lớp học sắp bế mạc, Bác căn dặn các cô, các chú mấy điều:

1. Cần nắm vững đường lối, chính sách của Đảng, chịu khó đi sâu, đi sát cơ sở, hợp tác xã để hiểu rõ tình hình sản xuất, đời sống của nhân dân, tình hình các chi bộ và các đoàn thể quần chúng. Do đó mà có chủ trương, biện pháp cho đúng, cho kịp thời.

Điểm này, có lẽ các đồng chí nắm vững rồi. Bác chỉ nhắc các cô, các chú phải đi sâu, đi sát cơ sở, nắm ở cơ sở để chỉ đạo phong trào, không nên xuống cơ sở theo lối chuồn chuồn đập nước. Vấn đề này nghe thì dễ, nhưng thực hiện chưa tốt lắm. Hiện nay, có một số đồng chí huyện ủy chưa thật sự lăn lộn ở cơ sở, còn ngại khó, ngại khổ cho

---

* Nói chuyện ngày 18 tháng 1 năm 1967. *(B.T.)*

nên chưa nắm được tình hình cụ thể của địa phương mình phụ trách.

Hiện nay, mỗi huyện ủy có từ 15 đến 20 đồng chí. Phải chia nhau mà nắm tình hình. Mỗi đồng chí huyện ủy nắm một, hai xã. Phải đi sâu, đi sát nắm vững tình hình, không những phải nắm vững tình hình hợp tác xã, mà còn phải nắm vững tình hình ăn, ở, học tập, sức khỏe... của các gia đình. Nếu không đi sâu, đi sát cơ sở, nắm vững tình hình sản xuất và đời sống của nhân dân thì các đồng chí làm thế nào có thể vận dụng đúng đắn đường lối, chính sách của Đảng, chủ trương của tỉnh vào huyện mình?

2. Phải chăm lo xây dựng hợp tác xã, xây dựng chi bộ Đảng, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ cho thật tốt.

Chi bộ là nền móng của Đảng, chi bộ tốt thì mọi việc sẽ tốt. Cho nên các cô, các chú phải quan tâm đến việc xây dựng chi bộ, phải làm cho chi bộ trở thành « bốn tốt ». Phải làm thiết thực, đừng hình thức, đừng báo cáo sai.

Muốn trở thành chi bộ « bốn tốt », trước hết đảng viên phải gương mẫu, làm đúng chính sách, phải thật sự *tôn trọng quyền làm chủ của nhân dân*, lắng nghe ý kiến của quần chúng thì mới được

dân tin, dân phục, dân yêu. Như vậy công việc khó mấy cũng làm được.

Đoàn viên và các đội thanh niên xung phong phải là cánh tay của chi bộ, xung phong đi đầu trong sản xuất, chiến đấu. *Các ban quản trị hợp tác xã phải dân chủ, phải chống tham ô, lãng phí.* Tệ tham ô trong hợp tác xã bây giờ còn nhiều. Ai chịu trách nhiệm về tình hình ấy? Huyện có chịu trách nhiệm không? Trong cán bộ huyện, có cán bộ nào tham ô, mệnh lệnh không? Các cô, các chú, phải nghiêm khắc kiểm tra.

3. Cán bộ, Đảng viên phải đoàn kết chặt chẽ, bảo đảm dân chủ và kỷ luật trong Đảng. Đảng viên cũ, mới, già, trẻ, gái, trai phải thương yêu nhau, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

Hiện nay, trong đội ngũ cán bộ của Đảng có cán bộ già, có cán bộ trẻ. Cán bộ già là vốn quý của Đảng, họ có kinh nghiệm về mặt lãnh đạo, được rèn luyện, thử thách nhiều trong thực tế đấu tranh. Nhưng cũng có một số cán bộ già đến một thời kỳ nào đấy là dừng lại, không tiến lên được, hay bám lấy cái cũ, không nhậy cảm với cái mới. Còn cán bộ trẻ tuy chưa có một số ưu điểm như cán bộ già, nhưng họ lại hăng hái, nhậy cảm với cái mới, chịu khó học tập, cho nên tiến bộ rất nhanh.

Đảng ta phải khéo kết hợp cán bộ già với cán bộ trẻ. Không nên coi thường cán bộ trẻ. Một số

ít cán bộ già mắc bệnh công thần, cho mình là người có công lao, hay có thái độ « cha chú » với cán bộ trẻ, đảng viên trẻ nói gì cũng gạt đi, cho là « trứng khôn hơn vịt », « măng mọc quá tre ». Thời đại của ta hiện nay rất oanh liệt. Xã hội, thế giới phát triển rất nhanh. Thế mà các đồng chí lớn tuổi lại coi thường cán bộ trẻ là không đúng. Còn cán bộ trẻ không được kiêu ngạo, phải khiêm tốn học hỏi các đồng chí già có kinh nghiệm.

Tất cả cán bộ, đảng viên của Đảng phải vì Đảng, vì dân mà hăng hái phấn đấu. Phải chịu khó học tập chính trị, kinh tế, khoa học, kỹ thuật để nâng cao năng lực, làm cho kinh tế phát triển, chiến đấu thắng lợi, đời sống của nhân dân ngày càng no ấm, tươi vui.

Khi nói đến học tập khoa học, kỹ thuật, có người còn cho là cao xa quá. Nhưng biết nói một cách phổ thông, nôm na như chúng ta vẫn làm thì không phải là cao xa, không tiếp thu nổi. Ví dụ: làm bèo hoa dâu là khoa học, kỹ thuật, cách ủ phân cũng là khoa học, kỹ thuật. Khoa học, kỹ thuật là như vậy, không chịu khó học tập thì không lãnh đạo được sản xuất, không đưa được năng suất cây trồng lên.

4. Phải dựa vào quần chúng mà phát động mọi phong trào sản xuất, chiến đấu. Phải làm cho quần chúng luôn luôn phấn khởi, tin tưởng.

Làm việc gì cũng phải có quần chúng. Không có quần chúng thì không thể làm được. Vừa rồi trên báo *Nhân dân* có đăng câu chuyện về phòng không. Có mấy đồng chí cán bộ xã ngồi bàn với nhau. Phòng không là phải đào hầm, xây hầm, tốn mấy vạn viên gạch, mấy nghìn cây tre, và mấy trăm đồng nữa. Chi phí lớn quá và khó thực hiện. Nhưng có một cô kỹ sư có ý kiến là cần đưa ra quần chúng bàn bạc tham gia. Sau đó mời quần chúng lại, nói rõ âm mưu của địch là hiện nay nó bắn lung tung như thế, ta phải đào hầm hố để ẩn nấp. Vậy ta nên đào như thế nào? Thế là quần chúng giơ tay hưởng ứng, người thì xin góp mấy tấm ván, người thì xin góp mấy chục viên gạch, người thì xin góp mấy cây tre... Chỉ trong hai ngày là họ làm xong tất cả các hầm trú ẩn. Ở Quảng-bình, Vĩnh-linh, do đi theo đường lối quần chúng mà nhân dân đào được hàng nghìn cây số hào, hàng chục vạn hầm. Cho nên việc gì có quần chúng tham gia bàn bạc, khó mấy cũng trở nên dễ dàng và làm được tốt. Các đồng chí ở Quảng-bình nói rất đúng:

Dễ mười lần không dân cũng chịu,
Khó trăm lần dân liệu cũng xong.

Ở Thái-bình, Quảng-bình, và một số nơi khác đang tiến hành việc « bình công», « báo công ». Qua bình công, báo công, ai làm được gì tốt, ai không làm hoặc làm xấu mọi người đều biết. Đó mới

thật sự dân chủ, đó là cách phê bình, tự phê bình rất tốt. Làm như vậy, quần chúng tự giáo dục cho nhau và giáo dục cho cả cán bộ nữa. Vì trong cán bộ, có những đồng chí tốt, miệng nói tay làm, nhưng cũng có một số đồng chí « chỉ tay năm ngón», không chịu làm. Bình công, báo công cũng là cách rất tốt để lựa chọn những người tốt mà tuyên truyền giáo dục, đưa họ vào Đảng, bồi dưỡng họ thành cán bộ. Như vậy là không bao giờ thiếu cán bộ. *Đó là cách làm công tác xây dựng Đảng rất tốt.*

Các cô, các chú thấy làm như thế có tốt không?

(— Thưa Bác, tốt ạ!)

Có làm được không?

(— Thưa Bác, làm được).

Nhưng có đồng chí lại không làm được như thế. Từ trước tới giờ, có nơi dân chưa nói, hoặc không dám nói, vì sợ cán bộ « trù », cán bộ « chụp mũ ». Những cán bộ có khuyết điểm thường sợ dân nói. Nhưng nếu thành thật với dân, biết mình có lỗi, xin lỗi dân thì dân cũng rất vui lòng và sẽ tha thứ cho. Dân ta rất tốt, rất yêu thương Đảng, yêu thương cán bộ. Khi ta có khuyết điểm mà nói trước dân, chẳng những dân không ghét, không khinh,mà còn thương yêu, quý trọng tin nhiệm ta hơn nữa.

5. Trước mắt, vụ sản xuất đông — xuân rất khẩn trương. Cần làm kịp thời vụ. Phải chú ý

chăm sóc trâu bò, không để trâu bò bị rét, phải cho trâu bò ăn no, ở ấm. Chú ý giáo dục quần chúng tiết kiệm. Chớ liên hoan lu bù. Cấm nấu rượu lậu, giết lợn, bò, ăn uống lãng phí. Các đồng chí ở huyện phải đi xuống xã mà xem xét, kiểm tra, chớ làm theo lối quan liêu, tỉnh gửi giấy về huyện, huyện gửi giấy về xã. Giấy không thể che rét cho trâu bò được. Làm như vậy trâu bò sẽ bị gầy đi vì đói, vì rét, ảnh hưởng rất lớn đến sản xuất.

Chăm sóc trâu bò là để sản xuất, chứ không phải để liên hoan, để đánh chén! Tết sắp đến, do đó cần chú ý tiết kiệm. Trung ương thường nhắc nhở các địa phương: « Chúng ta phải ra sức sản xuất và tiết kiệm». Nhiều nơi đã thực hiện tốt. Nhưng có nơi, giấy gửi đi hình như chữ bị hao mòn, chữ « tiết kiệm » lại hóa ra chữ « tiết canh »!

Bác nói có sách, mách có chứng. Bác đọc một đoạn đăng ở báo Hải-phòng: « Vì cán bộ thiếu gương mẫu, ở xã Mỹ-phúc nạn lạm sát lợn vẫn thường xảy ra. Khánh thành trạm bơm cũng giết hai con lợn. Hợp tác xã tổng kết cũng giết bốn con lợn. Rồi đội sản xuất tổ chức ăn tập đoàn cũng giết một con lợn », v.v..

Lại đây nữa! Xã Đoàn-kết và xã Ngô Quyền ở huyện Thanh-miện đã giết trái phép nhiều lợn và trâu để dùng vào việc ăn uống liên hoan.

Cán bộ, đảng viên làm như vậy là không gương mẫu, nêu gương xấu.

Sở dĩ có tình trạng đó là do không dân chủ. Đảng viên không dám nói, dân không dám nói. Như thế này thì xã viên không oán sao được? Như thế này thì hợp tác xã làm sao mà tiến lên được? Dân người ta làm cả ngày cả đêm mà một số ít người thì đụng tới cái gì cũng chén, mà lại chén nhiều chứ không phải chén ít!

Trên đây là một vài thí dụ những nơi không tốt, nhưng chúng ta cũng có nhiều nơi làm tốt.

. . . . .

Về xây dựng Đảng, Nhà xuất bản Sự thật, Hà nội, 1970, tr. 155.

Trích bài

CÁCH MẠNG THÁNG MƯỜI VĨ ĐẠI MỞ RA CON ĐƯỜNG GIẢI PHÓNG CHO CÁC DÂN TỘC*

. . . . .

Chủ nghĩa xã hội, chủ nghĩa cộng sản từ chỗ chỉ là một ước mơ cao đẹp của loài người, sau Cách mạng tháng Mười vĩ đại đã trở thành một hiện thực trong xã hội, có sức mạnh vô cùng to lớn lôi cuốn hàng nghìn triệu người vào hành động cách mạng, vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.

*
* *

Thắng lợi vĩ đại của Cách mạng tháng Mười đã dạy cho giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức trên toàn thế giới nhiều

---

* Bài *Cách mạng tháng Mười vĩ đại...*, viết theo lời đề nghị của báo Sự thật (Liên-xô) nhân dịp kỷ niệm lần thứ 50 cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa tháng Mười vĩ đại — tháng 10 năm 1967. *(B.T.)*

bài học hết sức quý báu, bảo đảm cho sự nghiệp giải phóng triệt để của giai cấp công nhân và của cả loài người. Giai cấp công nhân và nhân dân Việt-nam ngày càng thấm nhuần những lời dạy của Lê-nin và những bài học lớn của Cách mạng tháng Mười.

— Cần có sự lãnh đạo của một *đảng cách mạng chân chính của giai cấp công nhân, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân.* Chỉ có sự lãnh đạo của một đảng biết vận dụng một cách sáng tạo chủ nghĩa Mác — Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước mình thì mới có thể đưa cách mạng giải phóng dân tộc đến thắng lợi và cách mạng xã hội chủ nghĩa đến thành công.

— Thực hiện cho được *liên minh công nông* vì đó là sự bảo đảm chắc chắn nhất những thắng lợi của cách mạng. Chỉ có khối liên minh công nông do giai cấp công nhân lãnh đạo mới có thể kiên quyết và triệt để đánh đổ các thế lực phản cách mạng, giành lấy và củng cố chính quyền của nhân dân lao động, hoàn thành nhiệm vụ lịch sử của cách mạng dân tộc, dân chủ và tiến lên chủ nghĩa xã hội.

— Dưới sự lãnh đạo của giai cấp công nhân và trên cơ sở liên minh công nông ngày càng vững chắc, trong mỗi giai đoạn cách mạng, cần tập hợp mọi lực lượng cách mạng và tiến bộ thành một *mặt trận rộng rãi*, thực hiện thống nhất hành

động dưới nhiều hình thức giữa các lực lượng ấy để chống kẻ thù chung.

— Trong cuộc đấu tranh gian khổ chống kẻ thù của giai cấp và của dân tộc, *cần dùng bạo lực cách mạng chống lại bạo lực phản cách mạng, giành lấy chính quyền và bảo vệ chính quyền.*

Tùy tình hình cụ thể mà quyết định những hình thức đấu tranh cách mạng thích hợp, sử dụng đúng và khéo kết hợp các hình thức đấu tranh vũ trang và đấu tranh chính trị, để giành thắng lợi cho cách mạng.

— *Không ngừng tăng cường và củng cố nền chuyên chính vô sản.* Sau khi đã giành được chính quyền thì nhiệm vụ hàng đầu của giai cấp công nhân là phải tăng cường nền chuyên chính vô sản để hoàn thành những nhiệm vụ lịch sử của cách mạng, triệt để xóa bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa, xây dựng chủ nghĩa xã hội để tiến lên chủ nghĩa cộng sản.

— Trong cuộc đấu tranh một mất một còn giữa *một bên là* giai cấp công nhân, nhân dân lao động và các dân tộc bị áp bức với *một bên là* bọn đế quốc cùng bè lũ tay sai bán nước, bọn phong kiến địa chủ và tư sản phản động, nhân dân các nước cần có *tinh thần cách mạng triệt để*, luôn luôn giương cao ngọn cờ của chủ nghĩa anh hùng cách mạng, không sợ gian khổ hy sinh, kiên quyết

đấu tranh đến cùng vì độc lập dân tộc, và chủ nghĩa xã hội.

— *Kết hợp chặt chẽ lòng yêu nước với tinh thần quốc tế vô sản* trong cách mạng giải phóng dân tộc cũng như trong cách mạng xã hội chủ nghĩa. Trong thời đại ngày nay, cách mạng giải phóng dân tộc là một bộ phận khăng khít của cách mạng vô sản trong phạm vi toàn thế giới; cách mạng giải phóng dân tộc phải phát triển thành cách mạng xã hội chủ nghĩa thì mới giành được thắng lợi hoàn toàn. Thắng lợi của cuộc đấu tranh vì độc lập, tự do của của các dân tộc gắn liền với sự ủng hộ và giúp đỡ tích cực của phe xã hội chủ nghĩa và của phong trào công nhân ở các nước tư bản chủ nghĩa.

«Vô sản tất cả các nước và các dân tộc bị áp bức, đoàn kết lại!». Lời kêu gọi thiêng liêng ấy của Lê-nin còn vang mãi bên tai chúng ta, nhắc nhở chúng ta luôn luôn bảo vệ và tăng cường tình đoàn kết vĩ đại giữa các lực lượng cách mạng vì lợi ích chung của giai cấp công nhân và của loài người.

Trên đây là tóm tắt những kinh nghiệm thực tiễn của cách mạng Việt-nam chúng tôi.

. . . . .

***Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội*, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 298.**

THƯ GỬI
CÁC CÁN BỘ, CÔ GIÁO, THẦY GIÁO, CÔNG NHÂN, NHÂN VIÊN, HỌC SINH CÁC CẤP MẪU GIÁO, PHỔ THÔNG, BỔ TÚC VĂN HÓA, TRUNG HỌC CHUYÊN NGHIỆP VÀ ĐẠI HỌC NHÂN DỊP KHAI GIẢNG NĂM HỌC 1968 – 1969

Các cô, các chú và các cháu thân mến,

Nhân dịp đầu năm học thứ tư chống Mỹ, cứu nước, Bác thân ái gửi lời thăm hỏi tất cả các cô, các chú và các cháu.

Trong hoàn cảnh cả nước có chiến tranh, sự nghiệp giáo dục của chúng ta vẫn phát triển nhanh, mạnh hơn bao giờ hết.

Bác vui lòng biết rằng mặc dù hoàn cảnh khó khăn, hiện nay miền Bắc nước ta đã có một vạn hai nghìn trường phổ thông, mỗi xã đều có trường cấp một, nhiều xã đã có trường cấp hai, các huyện đều có ít nhất một trường cấp ba. Số người đi học đã hơn sáu triệu, trong đó có hơn một triệu cán bộ và công nông đang học bổ túc văn hóa. Số người vào học các trường đại học và trung học chuyên

nghiệp tăng gần gấp ba lần so với trước chiến tranh chống Mỹ. Hơn 30 trường đại học và 200 trường trung học chuyên nghiệp đã phối hợp chặt chẽ với các ngành và các địa phương, đẩy mạnh công tác đào tạo cán bộ, tập trung cũng như tại chức.

Các trường đã có nhiều cố gắng trong việc thi đua dạy tốt và học tốt, bảo đảm an toàn cho thày và trò, làm cho đời sống vật chất và tinh thần ngày càng tiến bộ.

Mặc dù giặc Mỹ điện cuồng đánh phá miền Bắc ác liệt, chúng không những đã thất bại thảm hại trên mặt trận chính trị, quân sự, *mà ta đã thắng chúng cả trên mặt trận giáo dục và đào tạo cán bộ.*

Làm được như vậy là nhờ Đảng ta có đường lối đúng đắn, quân đội và nhân dân ta rất anh hùng; và cũng do các cô, các chú, các cháu trong các trường học đã cùng nhau vượt qua nhiều khó khăn để hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Nhân dịp này, Bác khen ngợi những cố gắng và thành tích mà các cô, các chú và các cháu đã đạt được.

Nhưng đế quốc Mỹ vẫn còn ngoan cố. Cách mạng nước ta còn phải khắc phục nhiều khó khăn gian khổ để đạt thắng lợi hoàn toàn. Hiện nay, Đảng và nhân dân giao cho các cô, các chú, các cháu nhiệm vụ lớn hơn trước. Vì vậy, Bác nhắc các cô, các chú và các cháu mấy điều sau đây:

— Thầy và trò phải luôn luôn nâng cao tinh thần *yêu Tổ quốc, yêu chủ nghĩa xã hội, tăng cường tình cảm cách mạng đối với công nông, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng, triệt để tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng*, sẵn sàng nhận bất kỳ nhiệm vụ nào mà Đảng và nhân dân giao cho, luôn luôn cố gắng cho xứng đáng với đồng bào miền Nam anh hùng.

— Dù khó khăn đến đâu cũng phải *tiếp tục thi đua dạy tốt và học tốt*. Trên nền tảng *giáo dục chính trị và lãnh đạo tư tưởng tốt*, phải *phấn đấu nâng cao chất lượng văn hóa và chuyên môn* nhằm *thiết thực* giải quyết các vấn đề do cách mạng nước ta đề ra, và trong một thời gian không xa, đạt những đỉnh cao của khoa học và kỹ thuật.

— Các cô, các chú, các cháu phải cùng nhau *tổ chức* và *quản lý đời sống* vật chất và tinh thần ở các trường học ngày một tốt hơn, tăng cường bảo đảm sức khỏe và an toàn.

Nhiệm vụ của cô giáo, thầy giáo là rất quan trọng và rất vẻ vang.

Giáo dục là sự nghiệp của quần chúng. Cần phải *phát huy đầy đủ dân chủ xã hội chủ nghĩa*, xây dựng quan hệ thật tốt, đoàn kết thật chặt chẽ giữa thầy và thầy, giữa thầy và trò, giữa học trò với nhau, giữa cán bộ các cấp, giữa nhà trường và nhân dân để hoàn thành thắng lợi nhiệm vụ đó.

Giáo dục nhằm *đào tạo những người kế tục sự nghiệp cách mạng to lớn của Đảng và nhân dân ta*, do đó các ngành, các cấp đảng và chính quyền địa

phương phải *thật sự quan tâm hơn nữa đến sự nghiệp này, phải chăm sóc nhà trường về mọi mặt,* đầy sự nghiệp giáo dục của ta lên những bước *phát triển mới.*

Bác mong chờ những thành tích mới của các cô, các chú và các cháu.

Chào thân ái và quyết thắng

Hà nội, ngày 15 tháng 10 năm 1968

BÁC HỒ

Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970, tr. 315.

BÀI NÓI CHUYỆN VỚI CÁC ĐẠI BIỂU CÔNG NHÂN VÀ CÁN BỘ NGÀNH THAN*

Các đồng chí,

Bác rất hoan nghênh các cô, các chú công nhân và cán bộ ngành than đã cử đại biểu đến báo cáo những cố gắng và kết quả bước đầu của ngành than với Bác và các đồng chí Trung ương có mặt tại đây.

Người ta thường gọi than là « vàng đen ». Nó rất cần thiết cho công nghiệp, nông nghiệp, thương nghiệp, vận tải, quốc phòng và đời sống của nhân dân.

Trong sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước và xây dựng chủ nghĩa xã hội càng cần rất nhiều than.

Ở nước ta có nhiều mỏ than, công nhân ta thì cần cù và anh dũng, lại có các nước anh em giúp ta về thiết bị, kỹ thuật, cho nên ta có thể sản xuất than nhiều, nhanh, tốt, rẻ.

Nhưng tình hình sản xuất than hiện nay lại không như thế.

Năm 1965 đã sản xuất được ngót 4 triệu 30 vạn tấn, nhưng mấy năm gần đây thì sản lượng giảm

---

* Nói chuyện ngày 5 tháng 11 năm 1968. *(B.T.)*

sút. Sự giảm sút đó, một phần do tình hình chiến tranh. Nhưng nguyên nhân chính là **do quản lý kém và tổ chức kém**. Chỉ lấy một ví dụ: Toàn ngành mỏ có hàng vạn người, nhưng số người làm các việc hành chính, quản trị, gián tiếp sản xuất quá nhiều.

Cần giảm bớt số người gián tiếp đó để thêm vào số người trực tiếp sản xuất.

Trong hội nghị của ngành than ngày 10-10-1968, đồng chí Thủ tướng Phạm-văn-Đồng và nhiều đồng chí khác, cả cán bộ và công nhân đã phát biểu ý kiến một cách dân chủ, thẳng thắn và góp nhiều đề nghị rất tốt nhằm đẩy mạnh việc sản xuất than.

Hôm nay, Bác chỉ nói thêm mấy điểm, để nhắc nhở các cô, các chú cố gắng thi đua làm cho tốt hơn nữa.

1. Trong hội nghị của ngành than, các đồng chí bộ trưởng, giám đốc, cán bộ và công nhân đã phê bình và tự phê bình, thật thà nêu rõ những sai lầm, thiếu sót trong ngành, và mạnh dạn đề ra cách sửa chữa. Đó là một điều tốt. Vì vậy hội nghị xong, trong cán bộ và công nhân đã có một không khí phấn khởi, tin tưởng, mức sản xuất than đã bắt đầu nâng lên so với trước. Theo báo cáo, trước hội nghị, chỉ có mỏ Cọc 6 đã hoàn thành kế hoạch cả năm trước thời hạn 4 tháng. Sau hội nghị, mỏ Hà-tu, mỏ Đèo-nai, mỏ Thống-nhất... đều đã cố gắng hoàn thành kế hoạch cả năm và đã nhận

sản xuất thêm mấy vạn tấn than ngoài kế hoạch. Xí nghiệp ô-tô Hòn-gai mới đây cũng đã hoàn thành kế hoạch trước thời hạn.

Thế là khi tư tưởng đã chuyển biến thì việc làm cũng tiến bộ, mức sản xuất được nâng cao.

Nhưng đó chỉ mới là chuyển biến bước đầu. Các cô, các chú phải luôn luôn cố gắng hơn nữa để mức sản xuất than tăng nhanh và vững chắc.

2. Ngành sản xuất than cũng như quân đội đánh giặc. Toàn thể công nhân và cán bộ phải có nhiệt tình cách mạng và tinh thần yêu nước rất cao, ý chí quyết đánh quyết thắng rất vững, phải đoàn kết nhất trí, phải có đầy đủ ý thức làm chủ nước nhà, làm chủ xí nghiệp, vượt mọi khó khăn, nhằm vào một mục đích chung là sản xuất thật nhiều than cho Tổ quốc. **Như thế mới thật xứng đáng với đồng bào và chiến sĩ miền Nam đang anh dũng chiến đấu chống giặc Mỹ xâm lược và bọn tay sai bán nước.**

3. Công nhân phải tham gia quản lý.

Cán bộ các cấp cần tham gia lao động.

Có như vậy, cán bộ và công nhân mới thật sự đoàn kết và giải quyết được nhanh chóng các vấn đề trong sản xuất, đẩy mạnh được sản xuất.

Kỷ luật lao động phải nghiêm.

Quản lý lao động, quản lý vật tư phải chặt chẽ.

Phải đẩy mạnh phong trào **thi đua yêu nước.**

Kiên quyết chống nạn quan liêu, chống tham ô, lãng phí.

Phải chăm lo **đời sống vật chất và văn hóa của công nhân.**

4. Để kết thúc, Bác nhắc thêm là phải chú ý tổ chức tốt việc **phòng không và luôn luôn cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu.**

Đảng viên, đoàn viên và thanh niên nói chung phải gương mẫu trong sản xuất, trong học tập, trong việc giữ vững kỷ luật và cải thiện đời sống của công nhân.

Bác mong tất cả công nhân và cán bộ cố gắng hơn nữa, đẩy mạnh ngành than trở thành một ngành gương mẫu cho các ngành kinh tế khác và tỉnh Quảng-ninh trở thành một tỉnh giàu đẹp.

Cuối cùng, Bác nhờ các cô, các chú chuyển đến tất cả anh chị em công nhân và cán bộ ở các mỏ, đến các gia đình và đến toàn thể đồng bào và chiến sĩ tỉnh Quảng-ninh lời thăm hỏi thân ái của Bác và Trung ương.

Báo *Nhân dân* số 5331, ngày 17 tháng 11 năm 1968.

NÂNG CAO ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG, QUÉT SẠCH CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN*

Nhân dân ta thường nói: đảng viên đi trước, làng nước theo sau. Đó là một lời khen chân thành đối với đảng viên và cán bộ chúng ta.

Trải qua 39 năm đấu tranh oanh liệt, làm Cách mạng tháng Tám thành công, kháng chiến lần thứ nhất thắng lợi, và ngày nay vừa chiến đấu chống Mỹ, cứu nước, vừa xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc, nhân dân ta tin tưởng rằng: Đảng ta lãnh đạo rất sáng suốt, đã đưa dân tộc ta tiến lên không ngừng từ thắng lợi này đến thắng lợi khác. Trong lịch sử đấu tranh của Đảng và trong mọi hoạt động hằng ngày, nhất là trên mặt trận chiến đấu và sản xuất, rất nhiều cán bộ, đảng viên ta đã tỏ ra anh dũng, gương mẫu, gian khổ đi trước, hưởng thụ đi sau và đã làm nên những thành tích rất vẻ vang.

Đảng ta đã đào tạo một thế hệ thanh niên cách mạng, gái cũng như trai, rất hăng hái, dũng cảm trong mọi công tác.

---

* Bài viết nhân dịp kỷ niệm lần thứ 39 ngày thành lập Đảng Lao động Việt-nam — ngày 3 tháng 2 năm 1969. *(B.T.)*

Đó là những bông hoa tươi thắm của chủ nghĩa anh hùng cách mạng. Nhân dân ta và Đảng ta rất tự hào có những người con xứng đáng như thế.

Song bên cạnh những đồng chí tốt ấy, còn có một số ít cán bộ, đảng viên mà đạo đức, phẩm chất còn thấp kém.

Họ mang nặng *chủ nghĩa cá nhân*, việc gì cũng nghĩ đến lợi ích riêng của mình trước hết. Họ không lo « mình vì mọi người » mà chỉ muốn « mọi người vì mình ».

Do *cá nhân chủ nghĩa* mà ngại gian khổ, khó khăn, sa vào tham ô, hủ hóa, lãng phí, xa hoa. Họ tham danh trục lợi, thích địa vị quyền hành. Họ tự cao tự đại, coi thường tập thể, xem khinh quần chúng, độc đoán chuyên quyền. Họ xa rời quần chúng, xa rời thực tế, mắc bệnh quan liêu, mệnh lệnh. Họ không có tinh thần cố gắng vươn lên, không chịu học tập để tiến bộ.

Cũng do *cá nhân chủ nghĩa* mà mất đoàn kết, thiếu tính tổ chức, tính kỷ luật, kém tinh thần rách nhiệm, không chấp hành đúng đường lối, chính sách của Đảng và của Nhà nước, làm hại đến lợi ích của cách mạng, của nhân dân.

Tóm lại, do *cá nhân chủ nghĩa* mà phạm nhiều

Để làm cho tất cả cán bộ, đảng viên xứng đáng là những chiến sĩ cách mạng, Đảng ta phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng

sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ và đạo đức của người đảng viên. Phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng. Phải hoan nghênh và khuyến khích quần chúng thật thà phê bình cán bộ, đảng viên. Chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc. Kỷ luật của Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ.

Mỗi cán bộ, đảng viên phải đặt lợi ích của cách mạng, của Đảng, của nhân dân lên trên hết, trước hết. Phải kiên quyết *quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng*, bồi dưỡng tư tưởng tập thể, tinh thần đoàn kết, tính tổ chức và tính kỷ luật. Phải đi sâu đi sát thực tế, gần gũi quần chúng, thật sự tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân. Phải cố gắng học tập, rèn luyện, nâng cao trình độ hiểu biết để làm tốt mọi nhiệm vụ.

Đó là một cách thiết thực để kỷ niệm ngày thành lập Đảng ta, Đảng vĩ đại của giai cấp công nhân và nhân dân anh hùng của chúng ta. Đó cũng là một việc làm cần thiết để giúp tất cả cán bộ, đảng viên đều tiến bộ, góp sức nhiều hơn nữa cho sự nghiệp chống Mỹ, cứu nước toàn thắng và xây dựng chủ nghĩa xã hội thành công.

Vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, Nhà xuất bản Sự thật, Hà-nội, 1970. tr. 323.

Trích

DI CHÚC *

. . . . .

Nhân dân lao động ta ở miền xuôi cũng như ở miền núi, đã bao đời chịu đựng gian khổ, bị chế độ phong kiến và thực dân áp bức bóc lột, lại kinh qua nhiều năm chiến tranh.

Tuy vậy, nhân dân ta rất anh hùng, dũng cảm, hăng hái, cần cù. Từ ngày có Đảng, nhân dân ta luôn luôn đi theo Đảng, rất trung thành với Đảng.

Đảng cần phải có *kế hoạch* thật tốt để phát triển kinh tế và văn hóa, nhằm không ngừng *nâng cao đời sống của nhân dân.*

. . . . .

Điều mong muốn cuối cùng của tôi là: Toàn Đảng, toàn dân ta đoàn kết phấn đấu, xây dựng một nước Việt-nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh, và góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới.

. . . . .

---

* Viết ngày 10 tháng 5 năm 1969. *(B.T.)*

MỤC LỤC

		Trang
Lời Nhà xuất bản		7
— Cuộc kháng Pháp *(trích)*. . . .	1921 — 1926	15
— Chánh cương vắn tắt của Đảng *(trích)*	3-2-1930	16
— Trả lời các nhà báo *(trích)* . .	1-1946	17
— Huấn thị bế mạc Hội nghị cán bộ của Đảng lần thứ VI *(trích)*. . .	18-1-1949	18
— Báo cáo chính trị tại Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ hai của Đảng Lao động Việt-nam *(trích)*.	11-2-1951	19
— Bài nói chuyện tại Hội nghị đổi công toàn quốc.	4-5-1955	20
— Lời kêu gọi nhân dịp 1-5-1957 *(trích)*	1-5-1957	26
— Diễn văn khai mạc lớp học lý luận khóa I trường Nguyễn-Ái-Quốc *(trích)*	7-9-1957	28
— Bài nói chuyện với anh chị em học viên, cán bộ, công nhân viên trường đại học nhân dân Việt-nam, khóa III *(trích)*.	18-1-1958	31
— Bài nói chuyện về vấn đề cải tiến quản lý xí nghiệp với cán bộ, công nhân, viên chức nhà máy điện Hà-nội *(trích)*.	8-11-1958	33
— Lời nói chuyện tại Hội nghị sản xuất Đông — Xuân tỉnh Ninh-bình *(trích)*	10-1959	35

— Đạo đức cách mạng *(trích)* . .	1958	37
— Lời kêu gọi nông dân lao động hăng hái vào tổ đổi công, hợp tác xã và thi đua cải tiến kỹ thuật đẩy mạnh sản xuất.	1959	41
— Bài nói chuyện tại hội nghị rút kinh nghiệm công tác quản lý hợp tác xã sản xuất nông nghiệp *(trích)* .	1959	44
— Báo cáo về dự thảo Hiến pháp sửa đổi tại Quốc hội nước Việt-nam dân chủ cộng hòa khóa I, kỳ họp thứ 11.	18-12-1959	48
— Con đường dẫn tôi đến chủ nghĩa Lê-nin *(trích)*.	1960	76
— Bài nói chuyện với công nhân, cán bộ nhà máy cơ khí Hà-nội *(trích)*	2-2-1960	78
— Ba mươi năm hoạt động của Đảng	1960	81
— Bài nói chuyện tại Hội nghị đại biểu những người tích cực làm công tác văn hóa quần chúng toàn miền Bắc lần thứ nhất	12-2-1960	104
— Diễn văn khai mạc Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ ba của Đảng lao động Việt-nam	5-9-1960	107
— Thư gửi cán bộ nông trường nhà nước	1-10-1960	119
— Lời nói chuyện tại Hội nghị công nghiệp toàn miền Bắc	16-1-1961	122
— Bài nói chuyện tại Hội nghị chỉnh huấn mùa xuân 1961	3-1961	124
— Bài nói chuyện tại Hội nghị lần thứ V của Ban chấp hành trung ương Đảng	7-1961	136
— Bài nói chuyện với đồng bào và cán bộ xã Đại-nghĩa *(trích)* . . .	10-1961	140

— Bài nói chuyện tại Hội nghị lần thứ VII của Ban chấp hành trung ương Đảng	1-1962	153
— Bài nói chuyện tại lớp bồi dưỡng cán bộ về công tác Mặt trận . .	8-1962	158
— Bài nói chuyện tại Hội nghị cán bộ miền núi	1-9-1962	166
— Bài nói chuyện với Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ nhất của Hội phổ biến khoa học, kỹ thuật Việt-nam *(trích)*	18-5-1963	167
— Thư gửi Đại hội hợp tác xã và đội sản xuất nông nghiệp tiên tiến vùng đồng bằng miền Bắc	13-1-1964	171
— Báo cáo tại Hội nghị chính trị đặc biệt *(trích)*	3-1964	174
— Thư gửi Đại hội hợp tác xã và đội sản xuất nông nghiệp tiên tiến miền núi và trung du	11-4-1964	184
— Bài nói chuyện tại Hội nghị ngành công nghiệp nặng	31-12-1964	188
— Bài nói chuyện tại Hội nghị ngành công nghiệp nhẹ	16-1-1965	192
— Bài nói chuyện với cán bộ và nhân dân tỉnh Hải-dương *(trích)* . . .	15-2-1965	196
— Bài nói chuyện ở lớp huấn luyện đảng viên mới *(trích)*	5-1966	198
— Bài nói chuyện với nhân dân và cán bộ tỉnh Thái-bình	1-1-1967	201
— Bài nói chuyện tại lớp bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp huyện *(trích)*.	18-1-1967	209
— Cách mạng tháng Mười vĩ đại mở ra con đường giải phóng cho các dân tộc *(trích)*	10-1967	217

— Thư gửi cán bộ, cô giáo, thầy giáo, công nhân, nhân viên, học sinh các cấp mẫu giáo, phổ thông, bổ túc văn hóa, trung học chuyên nghiệp và đại học nhân dịp khai giảng năm học 1968 — 1969	15-10-1968	221
— Bài nói chuyện với các đại biểu công nhân và cán bộ ngành than.	15-11-1968	225
— Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân	2-1969	229
— Di chúc *(trích)*	10-5-1969	232

Mục lục

Chịu trách nhiệm xuất bản:
Phan-tiến-Tích
Phụ trách bản thảo đưa in:
Hà-Bắc
Trịnh-gia-Ban
Trình bày: *Trịnh-Lễ*
Bìa: *Trọng-Tuấn*

In 22.200 cuốn tại Nhà máy in Tiến bộ Hà-nội.
Khổ 13×18,8. Xong ngày 15-8-1976. Số XB 11/76 Số in 312.
Gửi lưu chiểu tháng 8 năm 1976.

TÌM ĐỌC :

LÊ-DUẨN

VỀ CÁCH MẠNG
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA
Ở VIỆT-NAM.

Giá: 0đ65